

ĐỐI 3

tuần báo đối lập cực tả không cộng sản

Chủ đề
tuần này

những **chính phủ**
 **mạnh**

những **chính phủ**

MA

Chủ nhiệm kiêm Chủ bút
Bà TRẦN THỊ ANH MINH

SỐ

3

(tuần lễ từ 3-10 đến 10-10-69)

Quản lý
NGUYỄN TIỀN MINH

Bài gửi đăng báo ĐỜI miễn gửi
cho báo khác và ngược lại. Tòa soạn
không trả lại bản thảo

Giao dịch Quảng cáo : 25-27 Võ
Tánh, Đ.T. 25.521 (hỏi Ô. Trường).



TUẦN BÁO ĐỜI LẬP CỤC TẢ KHÔNG CỘNG SẢN
(Phát hành mỗi sáng thứ 5 trong tuần)

NHỮNG BÀI VỞ TRONG SỐ NÀY:

Chủ đề :

Những chính phủ mạnh ■ những chính phủ ma :

Thảo luận :

Thế nào là một chính phủ mạnh :

TRẦN VĂN AN • TRẦN VĂN TUYÊN • CHU TỬ • LÝ-
ĐẠI NGUYÊN • TRẦN NGỌC CHÂU • ĐẶNG VĂN SÙNG •
NGUYỄN HỮU ĐỒNG • PHAN BÁ CẦM.

Chính trị :

PHẢI ĐỌC TÀI : chu tử • TRIỀU ĐẠI MỚI Ở BV VÀ
NỀN HÒA BÌNH VIỆT NAM : lý đại nguyên • 1 TUẦN SỰ ĐỜI :
đình đóng cột.

Phóng sự :

THƯƠNG VIỆN : CHUẨN BỊ ĐI LÀ CHẾT Ở TRONG
LÒNG MỘT TÍ : thảo nhiên.

Văn nghệ :

TÀNG DƯỚI : lý hoàng phong • THỜI SỰ VĂN NGHỆ
ĐỜI BÊN KIA : kim nhật • CÂY ĐÀ BẾN CỬ : cung tịch biên •
TÌNH ĐỜI : nguyên thủy long • THƠ : đồ quý toàn — trần-
đức uyên.

Các mục thường xuyên :

NÓI VỚI ĐẦU GỐI • TUẦN BÁO TIỀN SỰ ĐỜI • THƠ ĐỜI •
SINH TỬ PHÙ • NÀNG BI • TRUYỆN ĐỜI • VÀ NHỮNG
MỤC KHÁC.

GIÁ 30đ.



PHẢI ĐỘC TÀI

Chủ đề của số này là « Chính quyền mạnh ». Dưới đây là quan điểm của báo ĐÔI về một chính quyền mạnh.

Là những người sống, chết với Dân Chủ, với Tự Do, nếu chúng tôi đòi thiết lập chế độ độc tài để cứu nước thì quả là chuyện khôi hài, bi thảm, nhưng chúng ta phải can đảm nhìn vào thực trạng của đất nước, của tình thế. Thực trạng của đất nước là : Chế độ dân chủ không ra dân chủ, độc tài không ra độc tài của ta hiện nay, đã tỏ ra bất lực, không chống đỡ nổi cuộc chiến tranh do Cộng Sản gây ra. Vì những lý do rất dễ hiểu sau đây :

— Cộng Sản là một tổ chức độc tài cực kỳ tinh vi, chặt chẽ. Đường đầu với chế độ độc tài này, chế độ dân chủ rời rạc, ô hợp, trống đánh xuôi, kèn thổi ngược của ta, chỉ có thể đóng vai thụ động, không bao giờ chủ động được.

— Chế độ mệnh danh là dân chủ của ta sự thực là một chế độ « phi cảm, phi thú » dân chủ không ra dân chủ, độc tài không ra độc tài. Chế độ này không có lợi cho quần đại quần chúng, chỉ có lợi cho bọn có quyền thế, có tiền bạc, chúng lợi dụng dân chủ, lợi dụng sự « thượng tôn pháp luật » để trốn tránh nhiệm vụ, để đầu cơ chiến tranh, để đẩy người khác chết thay chúng, hy sinh thay chúng.

— Chế độ dân chủ của ta là một chế độ dân chủ dè non rất tai hại. Dân chủ phải đi đôi với ý thức trách nhiệm. Nhân dân ta, nói chung, chưa có ý thức rõ rệt về trách nhiệm công dân. Đừng nói nhân dân, đến cả những đại biểu của dân cũng vô ý thức, vô trách nhiệm một cách đau xót. Một tỷ dụ : vụ dân biểu đòi lập phái đoàn ra Bắc điếu tang ông Hồ Chí Minh. « Dân chủ » như vậy chỉ có lợi cho kẻ thù. Và sự thực, kẻ thù đã lợi dụng cái gọi là « dân chủ » của ta, chui vào hàng ngũ ta, công khai tuyên truyền chửi vào mặt ta, nhưng vì « dân chủ » ta chỉ đánh bó tay nghe chúng chửi...

— Ngay ở các nước có truyền thống dân chủ mạnh nhất, như ở Anh quốc khi chiến tranh bùng nổ, chính quyền cũng phải hạn chế mọi Tự Do Dân chủ. Ở Việt-Nam, vì truyền thống dân chủ của ta chưa có gì, không những chúng ta phải hạn chế Tự Do Dân chủ, chúng ta cần phải độc tài thì mới cứu vớt được đất nước. Dĩ nhiên không phải độc tài cá nhân theo kiểu Hitler, Ngô đình Diệm mà là độc tài sáng suốt, vì dân, vì nước theo kiểu Mustapha Kemal. Đúng là chúng ta hiện nay cần một Mustapha Kemal Việt-Nam. Trong tình trạng hiện tại, với chế độ hiện tại, ông Thiệu sẽ bất lực không làm được gì, và bất cứ ai thay ông Thiệu, cũng không làm được gì, nếu không thay đổi cơ cấu. Người ta sẽ đưa ra ý kiến : Nhưng đời nào Hoa-Kỳ bằng lòng, vì Hoa-Kỳ mang quân sang đây là để bảo vệ Tự Do Dân chủ, nếu chúng ta chủ trương độc tài thì Hoa-Kỳ còn danh nghĩa gì nữa ! Đur luận quốc tế sẽ chống đối âm i không cho ta độc tài v.v...

Xin lỗi ! Chính vì muốn có Dân Chủ thực sự, Tự Do thực sự mà trong giai đoạn tạm thời chúng ta phải hy sinh dân chủ. Hoa-Kỳ chỉ cần sự « hữu hiệu ». Nếu Hoa-Kỳ nhận thấy, tạm thời độc tài mà « hữu hiệu » thì họ phải chịu. Nhưng họ không chịu thì cũng chẳng sao ! Chúng ta sẽ thực hiện chế độ khác khổ thực sự, chế độ xã hội nhân bản thực sự, chúng ta đâu có cần tới viện trợ của Hoa-Kỳ như hiện nay. Vẫn biết là chúng ta sẽ gặp nhiều khó khăn. Nhưng so với những khó khăn thiếu thốn của kẻ thù, khó khăn của ta chưa thấm thía gì. Cái « khó » là ở chỗ mình có dám làm hay không dám làm. Dám làm thì không có gì có thể gọi là khó khăn cả. Không dám làm thì tất cả đều là khó khăn. Liệu ông Thiệu, ông Kỳ, ông Khiêm là những tướng trẻ, có dám làm, có dám nhận trách nhiệm với lịch sử không ?

QUỐC HỘI Bắc Việt cộng sản đã bầu ông TÔN ĐỨC THẮNG lên làm chủ tịch nhà nước thay thế ông HỒ CHÍ MINH, và ông NGUYỄN LƯƠNG BẰNG là phó chủ tịch. Ông Tôn đức Thắng 81 tuổi và Nguyễn Lương Bằng 65 tuổi. Tất nhiên với chế độ Đảng trị miền Bắc thì hai người lãnh đạo nhà nước này không phải là những người thực sự có quyền hành như ông Hồ trước đây vừa là chủ tịch đảng vừa là chủ tịch nhà nước.

Nhưng với quyết định của đảng, khi họ đưa một ông già sắp về với đất lên làm chủ tịch đã bắt buộc chúng ta phải có những nhận định sau đây :

1 — Đảng Cộng sản Bắc Việt vẫn đi theo đường lối cổ hủ của ông Hồ. Đối nội không để cho một cuộc tranh chấp quyền hành lãnh đạo xảy ra trong lúc này.

2 — Đối ngoại vẫn đi hàng hai đối với hai nước Cộng sản đàn anh Nga Tàu — Ở đây còn chứng tỏ ảnh hưởng của ông Hồ, hiện vẫn còn đè bẹp nổi hai cánh thần Nga và Tàu ở Bắc Việt.



3 — Đối với Hòa đàm Ba lê : vẫn tiếp tục vừa hòa đàm vừa đánh dai dẳng, nhưng chiều nhượng bộ thuận lợi hơn là chiều quyết chiến.

4 — Giới thiệu một nhân vật sẽ lên thay thế ông Hồ sau khi ông Thắng về với đất. Đó là ông Nguyễn Lương Bằng một người có công lớn với đảng Cộng sản Việt Nam,



LÝ ĐẠI NGUYÊN

Triều đại mới ở Bắc Việt với nền hòa bình Việt Nam

Tôn Đức Thắng một lá bài chuyển tiếp

Hiện nay ông Tôn đức Thắng được kể như một đảng viên kỳ cựu nhất của phong trào Cộng Sản thế giới. Năm 1919 ông tham dự cuộc nổi loạn, nhằm đem nộp chiếc tàu tuần dương của Pháp cho Cộng Sản Nga. Năm 1927 ông về nước tham gia Cộng sản Việt Nam. Tuy thành tích ông không bằng ông Hồ nhưng đối với phong trào Cộng sản quốc tế ông cũng đứng vào hàng tiền bối của Mao Trạch Đông, và là thứ cổ nội của những lãnh tụ Nga Cộng hiện thời. Chính điểm đó ông Tôn có đủ thể cách không bị liệt vào loại thần Nga hay thần Trung Cộng.

Nếu là thần Nga thì ông lại là thứ Nga Lenine, Staline, một thứ Nga mà Mao Trạch Đông đang dùng làm danh nghĩa để hạ bệ các lãnh tụ Nga xô sét lại hiện thời. Bảo là thần Trung cộng lại cũng không được vì kể cả Mao Trạch Đông cũng là vai dưới của ông.

Tôn Đức Thắng, là một ông già sắp về với đất, ông không phải là một chính trị gia gian xảo như ông Hồ, nên quyền hành hoàn toàn nằm trong các lãnh tụ đảng. Hai lợi điểm đó cộng với lợi điểm quốc tế, ông quả là một lá bài chuyển tiếp lợi hại của các tay trùm Cộng sản miền Bắc, để vừa hàn gắn nội

bộ vừa tiếp tục chính sách đi hàng hai của ông Hồ.

Chính sách hàng hai của ông Hồ, thực ra, đáng lẽ phải kết thúc vào dịp lễ quốc khánh của họ năm nay. Vì trong điện văn chúc mừng Quốc Khánh Bắc Việt, Mao Trạch Đông, Lâm-Bru và Chu-ân-Lai đồng ký tên và chỉ rõ cho ông Hồ biết rằng : Bọn xét lại hiện đại do Brejnev di thừa thừa nhất của Nga đầu sỏ. Như vậy từ nay Bắc Việt lên tiếng chống lại chủ trương xét lại là chống lại với Brejnev. Vì từ trước tới nay Hà nội chỉ vuốt Tàu bằng sự chống chủ trương xét lại xuống mà thôi. Có thể hiểu là chống lại chủ trương của Kút-Xốp cũng được, nhưng không dám chống lại các nhà lãnh đạo đương nhiệm của Nga. Có nghĩa là Mao muốn dồn Bắc Việt vào thế dứt khoát đi với Tàu hay đi với Nga.

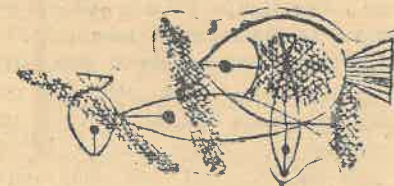
Nhưng nhờ ở việc ông Hồ chết, Bắc Việt đã thoát khỏi ngõ bí và đồng thời cái chết của ông Hồ còn buộc cho Kossygin và Chu Ân Lai phải gặp nhau. Với ông Hồ thì Mao còn tương đương tuổi đảng chứ với ông Tôn thì hiện

hiện là họ Mao kém xa rồi. Chính vì vậy, nên mặc dù đã quá già nua, các lãnh tụ miền Bắc cũng phải công kênh ông Tôn lên ghế lãnh đạo, ít ra trong những tháng chuyển tiếp này.

Nguyễn Lương Bằng người Cộng Sản quốc nội, tiêu biểu cho thứ Cộng Sản quốc gia

Gì thì gì, chúng ta cũng phải nhận rằng Cộng Sản làm việc gì, họ cũng đều chuẩn bị thật chu đáo. Nhất là giới thiệu các lãnh tụ của họ. Việc đưa Nguyễn Lương Bằng từ trong bóng tối của Đảng ra công khai là cả một vấn đề mất công. Tuy nhiên đối với Đảng, Nguyễn Lương Bằng là một lãnh tụ có nhiều công lao nhất đối với Cộng sản Việt nam.

Nguyễn Lương Bằng trong thời kỳ bí mật là ủy viên tài chính, đi lo chạy ăn cho cán bộ, vai trò mà Staline đã đóng trong cuộc cách mạng vô sản Nga. Do đó Nguyễn Lương Bằng rất được đàn em kính nể. Họ gọi ông ta là « anh cả ». Trước năm 1945, khi đảng Cộng sản VN bị Pháp khủng bố, tất cả các lãnh tụ đều mất tinh thần, đến như Trần huy Liệu cũng lên tiếng chửi đảng, chỉ trừ có ba người còn trung kiên là : Trường Chinh, Nguyễn Tạo tức Nguyễn phủ Doãn và



(xem tiếp trang 34)



BÀN TRÒN

Thế nào là một chính phủ mạnh?

Tuần Báo ĐỜI tổ chức vào mỗi tối thứ sáu những cuộc thảo luận về các vấn đề thời đại. ĐỜI sẽ mời những vị thức giả có thẩm quyền và có thiện chí, dù đã nổi tiếng hay chưa, tới ngồi quanh bàn tròn để góp ý kiến với nhau. Các đề tài được nêu lên sẽ thay đổi từng số báo.

Mục đích của các cuộc thảo luận này là tạo một dịp để những người tham dự có thể phát biểu những ý kiến, tư tưởng đặc sắc của họ, nhờ diễn đàn của Tuần Báo ĐỜI mà tới mắt độc giả bốn phương. Tòa soạn sẽ tôn trọng các ý kiến riêng của người phát biểu, dù không giống chủ trương của tòa soạn. Tòa soạn cũng không có ý cổ động cho một chủ trương nhất định của một cá nhân hay phe nhóm nào, mà chỉ muốn làm một diễn đàn để các chủ trương khác biệt có nơi đối chọi, thử thách lẫn nhau.

Đề tài cuộc thảo luận cho số 3 của tuần báo ĐỜI là « Chính Phủ Mạnh ».

Cuộc thảo luận chia ra làm hai phần :

Lúc này các hoạt động chính trị trở nên sôi động, do đấy rất khó khăn tìm gặp các chính khách, khổ hơn nữa là tìm một thời gian mà quý vị đều rảnh rỗi để ngồi lại thảo luận với nhau. Cho nên tòa soạn một mặt phân công để xin ý kiến một số chính khách về « Chính phủ mạnh », chẳng hạn xin ý kiến của luật sư Trần Văn Tuyên, bác sĩ Đặng Văn Sung, nhà cách mạng Phan Bá Cầm v.v..., một mặt khác, tổ chức một cuộc nói chuyện thu hẹp, một cuộc nói chuyện tay ba giữa ba nhân vật, đại diện ba khuynh hướng rõ rệt, ông Trần Văn Ân hiện nay là phụ tá đặc trách về chính trị của Tổng Thống Thiệu, Ông Ân chưa hoàn toàn là người của chính quyền nhưng có khuynh hướng thân chính quyền, ông Dân biểu Trần Ngọc Châu thường bị dư luận và chính quyền nghi ngờ thân cộng hay ít ra cũng thuộc khối đối lập chính quyền và Chu Tử thuộc khuynh hướng độc lập, khuynh tả nhưng chống cộng, Ba người ba hoàn cảnh, 3 lối nhìn khác nhau trước một vấn đề. Nhưng có một điểm giống nhau là cả ba đều có đủ tự do và can đảm để nói thật, nói thẳng.

CHU TỬ : (nói với ông Ân) Thưa anh, hiện nay anh thường có dịp gặp Tổng Thống, dù chân trong chân ngoài, nhưng chắc anh hiểu rõ những khó khăn của chính quyền. Do đó biết tại sao chính quyền không mạnh không hữu hiệu được. xin anh, trên lập trường đó cho độc giả một

số ý kiến. Trước khi gặp anh, các anh em trong tòa soạn có thảo luận, tuy hơi tiêu, nhưng anh em có nêu ý kiến này muốn chính phủ mạnh cần phải độc tài. Thâm tâm tôi, tôi cũng nghĩ như vậy. Dĩ nhiên chúng ta tha thiết sống chết với dân chủ, nhưng trên thực tế chưa dân chủ được trong

lúc đang đánh nhau với C.S như thế này. Nếu chúng ta đương đầu với Cộng Sản là một tổ chức có kỷ luật sắt thì ít nhất mình cũng phải có kỷ luật và tổ chức chặt chẽ, nhưng đừng dựa vào kỷ luật đó mà bịt miệng, mà ngăn chặn, mà bóp méo sự thực. Đó cũng là một sự thật không ai dám nói. Nếu một chính phủ độc tài mà sáng suốt, vì dân vì nước mà độc tài thì đáng lý phải nói toạc móng heo ra với dân chúng rằng ; vì cần phải chống Cộng cho nên chúng ta chưa thể có dân chủ được, phải tiêu diệt C.S để thực hiện dân chủ... Thà nói thực như thế còn hơn bẽ ngoài thì nói dân chủ mà trong thì không dân chủ được. Anh nghĩ sao ?

TRẦN VĂN AN : Hồi tôi ở Ấn Độ, có người hỏi tôi rằng làm thế nào để concilier (dung hòa) được hai quan điểm : phải mạnh mẽ chống Cộng và dân chủ. Tôi trả lời rằng dân chủ có hai giai đoạn. Ngày bước chân ra khỏi khám tôi có tuyên bố rằng : hiện tình đất nước đòi hỏi một chính quyền mạnh, một chính quyền vì dân chứ không phải một chính quyền do dân — chưa tới giai đoạn do dân — giai đoạn vì dân có thể làm cho chính quyền mạnh.

Ở xứ mình, tình thế đưa chúng ta đến những công việc đột giai đoạn, trái ngược... đáng lẽ phải tổ chức đoàn thể xong rồi mới bầu cử, mình lại bầu cử xong mới lập đảng phái, thành ra quốc hội chẳng ra cái gì cả. Trong lúc CS đưa ra một chính sách độc tài

cực quyền chuyên chế, thì chúng ta có một nền dân chủ rời rạc, rời rã... mình lấy một cái thể rời rạc, đánh một cái thể chặt chẽ thành ra nó đánh mình chỉ đỡ không chưa đánh nó lại được. Bây giờ nếu chúng ta có một chính quyền, vì dân vì nước mà độc tài, độc tài như Bonaparte như Mustapha Kemal... xong rồi lần lần thực hiện dân chủ... nếu có một người độc tài đứng đắn như thế thì chúng ta có thể sách cặp theo hầu...

Tôi là một người suốt đời tranh đấu, từ tội vì dân chủ, dân chủ đã ở trong máu tôi thì không lý gì tôi lại phản dân chủ được — đều nhưng muốn đến dân chủ ta phải dọn đường cho dân chủ — phải ý thức được tự do dân chủ đã rồi mới đến dân chủ được — ít nhất cũng phải biết cái « règle du jeu », cái ý thức cộng đồng đã rồi mới nói đến dân chủ — như cô tướng mà con « ngựa » đi thẳng con « xe » đi quanh thì làm sao chơi được.

Bây giờ thì nhu cầu đây rầy khắp nơi, ngân sách trông thấy mà ngộp khó mà độc tài làm... hơn nữa nếu có thành công rồi thì có thể dựa vào đó để độc tài được chứ nếu chưa thì khó làm... Còn cái thể quốc tề nữa, chính phủ Mỹ có thể thông cảm chứ dân chúng Mỹ không thể nào ủng hộ một chính thể độc tài... chúng ta không những gặp những khó khăn về phía C.S mà còn gặp ngay cả ở phía đồng minh...

Trên thế giới bây giờ còn có cái

« crise jeune » (khủng hoảng tuổi trẻ). Tôi nói một nhận xét tức cười là lớp già bây giờ lại lâu chết nữa thành ra choán chỗ hết của lớp trẻ... tuổi trẻ còn có một « crise idéologique » mà mác-xít của C.S hiện sinh ở Bắc Âu cũng không trả lời gì được cho họ cả.

Vì có discipline (kỷ luật) mà nước Đức, nước Nhật tiên bộ, so sánh thì chưa chắc ai hơn ai, nhưng họ chăm chỉ, làm việc tập thể thì họ tiên bộ hơn ta. Cái tai vạ cho chúng ta là chúng ta có một lỗ hổng chính trị khá lớn — không có sinh hoạt chính trị, đảng phái yếu ớt, người già không chịu thoát xác, nhường chỗ... Chúng ta có hai cái khủng hoảng lớn đó là khủng hoảng lãnh đạo và khủng hoảng về uy quyền... nói gì dân chúng không nghe, thà rằng bị dân chúng chửi còn dễ giải quyết hơn là họ lạnh nhạt. Bây giờ phải tạo những sinh hoạt để lấp lỗ trống chính trị, điều này không những cần thiết đối nội mà còn rất cần thiết gây uy tín với nước ngoài nữa.

Và ngoại vạ là vấn đề quan hệ hết sức bây giờ. Người Mỹ không thể hiểu chúng ta hoặc hiểu một cách đơn giản. Họ thấy Cuba Cộng Sản sát nánh họ cũng không sao, thì CS Việt Nam xa ngàn dặm ăn thua gì... hoàn cảnh như thế thật là éo le... người Mỹ quan niệm một chính phủ mạnh là một chính phủ kết hợp được đủ mặt đảng phái và hữu hiệu đó là hai điều kiện nghịch nhau — chúng ta có hơn 40 đảng phái, không lẽ tổ chức ít nhất là 40 bộ, hơn nữa có lãnh tụ thì không khả năng điều khiển một bộ, người có khả năng thì lại không đảng phái, không phải là lãnh tụ... Chúng ta không có tập quán sinh hoạt chính trị, không có tập quán lãnh đạo đó là hai thiếu sót quan hệ nhất chứ còn chia rẽ thì thật ra ở Mỹ, nhất là ở Pháp có bao giờ đoàn kết được đâu, trừ những lúc bị ngoại xâm. Thực ra không phải ở vùng thế giới tự do mới có những tệ trạng đó chắc gì ngoài Bắc không ? Và khi hòa bình đến ai tiên đoán được những tệ trạng sẽ xảy ra. Ví dụ ở bên Tàu, lửa thiêu niên bấy giờ trên hai mươi tuổi không thấy đâu đề quốc, phong kiến, ngoại xâm, để đánh đuổi, để cách mạng — Mao Trạch Đông thủ thật không nắm được thanh niên, phải bày ra những cuộc cách mạng văn hóa để giết bớt thanh thiếu niên.

Bây giờ tôi chỉ mong có người không cần gì phải tuyên bố hứa hẹn, cứ làm đi rồi nói sau, làm sao cho vật giá bớt leo thang... đời sống dân chúng bớt cơ cực... Rồi tổ chức dân dần lại,

chúng ta là một mớ vôi, cát, đá xanh rời rạc, nhưng nếu biết điều hợp lại thì cũng sẽ thành một khối bền chắc. Không cần phải nói chương trình, chính sách gì cho lớn lời cả, chỉ có việc làm mới trả lời cho dân chúng...

CHU TỬ : Tôi không hiểu tại sao, chính quyền không nói thực cho dân chúng biết những điều khó khăn thực tế, tôi chắc rằng dân chúng sẽ dễ thông cảm và chia sẻ thực tế thì khó khăn rách nát, mà nói thì toàn những điều văn chương chữ nghĩa gì đâu... chán bỏ mẹ... xin anh Châu cho ý kiến.

TRẦN NGỌC CHÂU : Tôi được nghe ý kiến của cụ Ân này giờ. thực ra khi cụ đã là một chính khách lão thành thì chúng tôi mới bước chân vào đường chính trị. Tuy nhiên với đề tài này tôi cũng đã suy nghĩ. Theo cá nhân tôi một chính phủ hữu hiệu phải đòi hỏi thỏa mãn 4 yêu tố căn bản.

— Yêu tố thứ nhất — khi mình nói chính phủ — tức nhiên mình nói thấp hơn một bậc, dưới chính quyền — thì mình phải nói đến cái chương trình, và chương trình đó phải dựa trên nguyện vọng của quần chúng, biết rõ và chăm chú vào nguyện vọng của họ để đặt thứ tự ưu tiên. Theo tôi thấy theo thứ tự thì nguyện vọng thứ nhất là hòa bình, có thể 90% dân chúng muốn như vậy, 10% còn lại tôi muốn nói là những người nhờ có chiến tranh này mà có địa vị quyền lợi, nếu không có chiến tranh hay khi hòa bình đến thì địa vị quyền lợi họ lung lay. Còn hòa bình như thế nào thì chúng ta không đi sâu vào vì đó là một vấn đề khác.

Nguyện vọng thứ 2 là an ninh, khi hòa bình chưa được tái lập, thì cũng cho họ một an ninh, làm sao cho họ không sợ bị người này, kẻ khác giết, V.C giết, bom đạn giết.

Nguyện vọng thứ 3 là an toàn, cái an ninh mà tôi trình bày là an ninh thể xác, còn cái an toàn là an toàn tinh thần. Tôi muốn nói cái gì — chúng ta có đủ biện pháp, luật pháp nhưng thử hỏi bao nhiêu người dân được che chở bởi hiến pháp và luật pháp, 200 dân biểu và nghị sĩ chưa chắc đã hưởng được cái bảo đảm đó hưởng hồ là dân chúng. Dân bây giờ nó muốn kiếm được 10 đồng thì tiêu mười đồng không sợ ai dùng cách này cách kia để lấy đi. Dân họ sợ V.C

(xem tiếp trang bên)

HỘI THẢO BÀN TRÒN

bắt bớ giết chết, cũng sợ cảnh sát bắt bớ giết chết rồi như vụ Thái Khắc-Chuyên họ lại sợ Mỹ bắt bớ giết chết. Như vậy dân chúng cần được an toàn tinh thần.

Nguyễn vọng thứ 4, lương tiền công chức, quân nhân, trừ những người cao cấp, ngoài lương tiền còn có bổng lộc chứ 95% công chức, quân nhân nếu làm ăn lương thiện thì lương của họ tiêu không đến 20 ngày.

Bồn nhu cầu trên có vẻ thực tế, còn nhu cầu thứ 5 có vẻ cao xa, là làm sao cho cái phẩm cách cá nhân họ, phẩm cách quốc gia phải được tôn trọng... Những người trong chánh quyền tuy không thiếu thiện chí nhưng không biết tìm hiểu sắp xếp nguyện vọng của dân chúng. Tại sao ta không giảm bớt khai quang để không những có đủ gạo ăn còn thừa xuất cảng, còn hơn bây giờ phải nhập cảng... Tất cả năm nguyện vọng này là trong yêu tố thứ nhất.

Yêu tố thứ hai là nhân sự, tôi xin lỗi là những nhân sự trong chánh quyền có người có bằng cấp cao, du học ngoại quốc suốt đời không biết mùi rá, úng nó hôi hám như thê nào, mà lại hô hào cải cách ruộng đất... những người đó không phải là họ không có thiện chí nhưng họ thiếu cái hiểu biết cái thực chất cái tinh trạng của xứ sở thì cái thiện chí đó vô ích... Ngoài cái hiểu biết, cái thiện chí nhân sự đó phải liên hệ với dân chúng. Khi nội các Trần Thiện-Khiêm ra đời tôi có phê bình rằng nội các đó không phản ánh, không đại diện được mọi tầng lớp dân chúng, có người khác chỉ trích tôi rằng ở nước mình Tổng Thống dân bầu, quốc hội dân bầu còn nội các chỉ việc thi hành... điều đó lý thuyết thì đúng nhưng thực tế nó sai... nó sai như thế nào tôi xin trình bày... .

Ông Tổng Thống mình... tôi nói một cách khách quan chứ không chỉ trích cái nature của ông sao thì ông như vậy... đã đắc cử với 1/3 số phiếu, cho rằng 1/3 ý thức đi, cho rằng như vậy ông vẫn chưa đại diện quần chúng đa số miền Nam. Quốc Hội cũng trong những

hoàn cảnh đó, dân chưa ý thức việc bỏ phiếu đi bầu lấy lẽ.

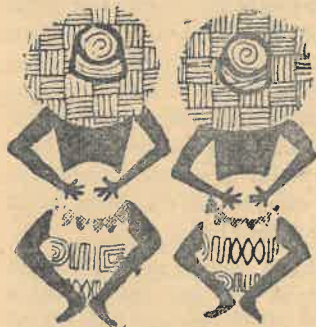
Dân biểu Châu đưa ra ví dụ chính ông, dân thương họ bầu chứ họ cũng không biết ông sau khi được bầu sẽ làm những gì.

Phần thì bị chính quyền địa phương chi phối lèo lái, tuy vậy cuộc bầu cử 1967 vẫn là cuộc bầu cử tự do nhất từ trước tới nay... lại thêm nữa khối Phật giáo, ai cũng biết Phật giáo với một khối quần chúng đông đảo như vậy mà

không có tham gia bầu cử, mặc dầu Phật tử cũng có đi bầu ông này ông kia... vì vậy mà cơ quan hành pháp phải bỏ khuyết những thiếu sót của lập pháp, nghĩa là chính phủ phải có những người dính liú với quần chúng.

Trong lúc đảng phái quốc gia chưa đóng được vai trò lãnh đạo dân chúng thì đã có những nhà lãnh đạo tự nhiên như các ông trưởng tộc, bộ lão, thầy tu ở địa phương... các giáo hội ở trung ương... trong lúc đảng phái chưa thu hút được quần chúng ở cấp thấp nhất, thì phải căn cứ vào các tổ chức tôn giáo... thành ra cứ người tham chánh phải có 2 yêu tố, khả năng đặt biệt ngoài cái hiểu biết chuyên môn, khả năng hiểu biết thực trạng xã hội, yêu tố thứ hai là phải có liên hệ với các lực lượng nhân dân, ở đây tôi muốn nói đến Tôn giáo trước.

Yêu tố thứ ba, khi mình có một chương trình nhằm thỏa mãn được những nguyện vọng của dân chúng, khi mình có đủ những nhân sự có đủ điều kiện thì chính phủ phải hội đủ cái khả năng để thực hiện cái chương trình đó... cái khả năng đó tôi lấy ví dụ... giả thử



bây giờ đi hỏi từ người trí thức đến anh cu ly rằng có ai tin rằng cái chính phủ này hay ông Thiệu có cái khả năng đi tìm hòa bình không... Không ai tin hết... nói đi tìm hòa bình là nói láo hết, hòa bình ở VN là Mỹ có đi tìm hay không chứ ta thì không làm gì hết, trừ phi là ta có những hành động cụ thể ví dụ như bây giờ chính phủ khuyến khích cụ Ân hay ông Chu Tử nếu có bạn bè ngoài Bắc cứ việc mời gặp ở đâu cũng được rồi chuyện trò, thuyết phục nhau... phải hành động như vậy dân mới tin là mình có khả năng đi tìm hòa bình... Chính phủ phải có cái khả năng đem an ninh, an toàn cho dân chúng, phải có khả năng giải quyết đời sống vật chất cho công chức và quân nhân...

Dân biểu Châu lưu ý đến việc thuyết phục người Mỹ trên vấn đề viện trợ...

Và cuối cùng chính phủ phải làm cho quốc gia và người VN mình một cái phẩm cách...

Khi có 3 yêu tố trên rồi thì yêu tố thứ tư là thông cảm hai chiều — phải trình bày sự thực cho dân chúng nghe những khó khăn và phải chấp nhận những phê phán và những ý kiến của dân chúng — mà dân chúng thì đông đến mười mấy triệu người biết nghe ai... thì như tôi đã nói là nên tìm những vị lãnh đạo tôn giáo họ phản ánh được nguyện vọng của đông đảo tín đồ của họ. Ngoài những cái đó ra còn có các nhân sĩ, đảng phái và báo chí... Đó là những ý kiến của tôi xin cho biết những nhận xét của cụ và quý vị.

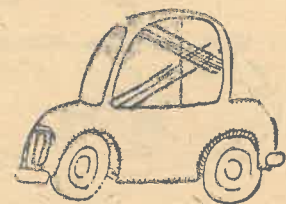
CHU TỬ: Đây không phải là ý kiến mà là cảm nghĩ của riêng tôi, chưa chắc đã đúng nhưng rất thành thực. Tôi thành thực không có thành kiến gì đối với anh. Cũng như anh, tôi có một mình ở miền Nam, còn anh em bà con tôi đều ở ngoài Bắc, hoạt động cho Bắc và đảng, nhưng khác một điều là tôi dứt khoát từ chối. Tôi thấy anh lý luận rất chặt chẽ, khôn ngoan, khéo léo nhưng cái chặt chẽ đó, cái khôn ngoan đó là cái chặt chẽ của một người chịu ảnh hưởng tư tưởng của Cộng Sản. Nghe anh, tôi có cảm tưởng nghe một cán bộ nằm vùng chứ chính phủ, mặc dầu trong thâm tâm, tôi không cho anh là một đảng viên cộng sản, có nhẽ anh chỉ là người khôn, sửa soạn cho cái tư thế của mình trong tương lai. Trong tương lai, những người chống cộng quyết liệt không có đất đứng, chỉ có những người biết vượt vè cả hai phe, nhất là phe Cộng Sản sẽ có dịp xuất đầu lộ diện.

TRẦN NGỌC CHÂU: Anh đã nói rồi, anh đã nói thẳng vậy tôi cũng xin nói thẳng... tôi xin trả lời anh trên 2 điểm: thứ nhất tôi là người sĩ quan trong quân đội, sĩ quan chiến đấu, bao nhiêu lần bị tan nát bao vây, chết lên chết xuống... cái đó có nhiều người biết... cái thứ 2 tôi nghĩ rằng quan điểm tôi có khi khác biệt nhưng tôi cho rằng tôi là một hạng người quốc gia thuần túy nhất.

Người ta cho rằng trong xã hội chỉ có hai hạng người, hoặc C.S hoặc chống Cộng, người ta quên hạng người thứ ba. Tôi nghĩ rằng người quốc gia thuần túy phải có một lý

tưởng, một mục tiêu để theo đuổi những mục tiêu để theo đuổi những gì ngăn chặn trở ngại đều là kẻ thù trong đó có cả Cộng Sản... .

Tôi không khi nào nói hân người này Cộng sản hay theo Mỹ. Tôi nghĩ rằng khi đưa ra một lý luận nếu thấy sai thì đưa ra lý luận khác, nếu đúng thì anh đừng có nói tôi là người thiên cộng hay là quốc gia mà phải nói là cái lý luận đó đúng, hoặc nó làm lợi cho Cộng Sản nơi cái chỗ nào thì anh hãy đưa ra, như vậy tôi dễ chịu khuất phục hơn là anh kết luận một cách gọn gàng sau khi nghe tôi nói là tôi C.S hay thân Cộng.



CHU TỬ: Tôi không bảo rằng anh là một đảng viên Cộng Sản nhưng nếu hỏi đến các vấn đề như anh đã nêu ra thì người Cộng sản nằm vùng nào cũng đưa ra bằng ấy lý luận, bằng ấy đòi hỏi để xúi giục quần chúng đấu tranh... .

Ví dụ về điểm nguyện vọng đòi hòa bình của dân chúng chẳng hạn — dân chúng cấp bách cần chánh quyền giải quyết hòa bình không cần biết hòa bình như thế nào cả. — giả thử cán bộ VC xúi dục đòi hòa bình thì nó cũng xúi như vậy. Anh quên mất là miền Nam này ở trên mảnh đất của họ, họ không làm chiến tranh, chiến tranh từ quốc tế CS từ CS Bắc Việt xâm nhập và miền Nam phải chịu một cuộc chiến đấu tự vệ trên mảnh đất mà pháp lý của họ mà cả quốc tế tự do cũng như CS đều thừa nhận.

Không ai chỉ yêu cầu chỉ đòi hỏi người bị đánh chỉ biết đòi phải có trách nhiệm đưa ra những hành động những sáng kiến cụ thể hòa bình cả. Chỉ có bọn vừa ăn cướp vừa la làng như CS mới đủ can đảm như vậy.

Ví dụ thứ hai, là những kẻ có quyền lợi có địa vị ở miền Nam này mới không muốn có hòa bình thôi, lời buộc tội này có khác gì những lời buộc tội của CS không? phải không anh Châu? phải không các anh?

TRẦN VĂN AN: Chúng ta đã đi quá xa rồi chẳng, đáng lẽ tôi nghe các anh nói nhiều hơn tôi nói, tôi được những ý kiến xây dựng của quý anh để có thể góp ý giúp Tổng Thống phần nào hay phần đó chẳng. Tôi muốn tóm tắt một vài lời mà tôi đã nói chuyện ở ngoại quốc là «tôi lấy làm ngạc nhiên làm sao, sau thế chiến thứ hai ít thấy người có dóm lược chỉ vào một quân xâm lược — khi các ông đòi hòa bình ở miền Nam này, các ông không nói ai là xâm lược hết! Tôi đã nói với ông Thứ trưởng ngoại giao Ấn Độ, khi hỏi tôi về việc tìm kiếm hòa bình ở VN rằng ông hãy trả lời cho tôi 2 câu hỏi: ai xâm lược ai ở miền Nam này? và chính phủ ngoài Bắc là chính phủ quốc gia hay chính phủ CS? thì tôi sẽ có giải pháp hòa bình ngay». Ông ta đã trả lời rằng chúng tôi bị xâm lược và chính phủ ngoài Bắc là chính phủ CS. Và như thế là đủ rồi. Chúng tôi bị đánh tới bởi chứ chúng tôi có đem quân đánh ai đâu mà đòi chúng tôi phải hòa bình... Cộng sản không có quốc gia, Cộng sản không có dân tộc... ta muốn đồng bào với họ mà họ đâu có nhận đồng bào với ta — đồng bào ai lại đi giết nhau tàn nhẫn giết nhau tập thể như vụ Tết Mậu Thân.

Này anh Châu ơi, làm sao mà du thuyết được với C. sản, họ chỉ có một mục đích làm bá chủ hoàn cầu, người nào mà nói rằng sẽ thuyết phục được Cộng sản kẻ đó còn ngủ trên cung trăng — chưa có ai hóa giải được Cộng sản hết mà chỉ có bị cộng sản xích hóa mà thôi — với Cộng sản chỉ có một cách — như bên Âu Châu — là anh tổ chức đi, anh tiên bộ đi 1 anh mạnh lên đi 1 nó lên lời đấu tranh lâu dần mệt, dần chán, dần làm biếng và bị tư sản hóa thê là xong... cho nên việc chống cộng ở Âu Mỹ đã lỗi thời rồi... C.S đã chết từ đời nào rồi tôi cũng kể một câu chuyện khác nữa, có một lần ở ngoại quốc tôi bị chặt vắn về sự hiện diện của Mỹ tại miền Nam tôi đã trả lời: «các ông có biết ai đem Mỹ vào miền Nam V.N không? — Nếu C.S không xâm lược miền Nam thì Mỹ không có lý do gì để hiện diện tại V.N. đồng đạo như thế này cả.» Khi tôi ở Nhật, giữa buổi họp người ta hỏi tôi nghĩ như thế nào về MTGPMN? tôi trả lời «các ông có nhớ hồi nước Nhật bại trận, Nga có đòi chiếm đóng một phần nước Nhật — ông Mac Arthur

(xem tiếp trang 44)

Căn cứ vào sự Đều. Đến cuối tháng 12-69 sẽ có 29 Nghị sĩ hát bản « Đi là chết ở trong lòng một chút ».

Đáng lẽ là 30 người ra đi tức là một nửa số nghị sĩ, nhưng chiến sĩ Trần Điện đã bỏ đi, sang bên kia cuộc đời, thành thử chỉ còn có 29 vị.

Nghị sĩ sẽ sụt sùi hoặc bình thản giả từ Thượng Viện đó là một điều thán mắc.

Việc « ra đi » hầu như là việc mà đa số các nghị sĩ né tránh ít muốn bàn tới. Một nghị sĩ phát biểu « còn sớm mà, nói tới chuyện này « không đẹp với nhau ». Thực ra thì ai chả muốn ở lại, chả muốn là « Sờ Đờ » bởi lẽ cái chức vụ Nghị sĩ ngoài lương bổng còn có cái quyền « BẮT KHẢ », quyền ăn nói và nhất là có diễn đàn Quốc Hội mà tự do chửi bới nhiều thàng.

Giá có một cơ nào như đó tại rằng tổ chức một cuộc bầu cử nó tốn công quỹ lắm, để lưu giữ tất cả các nghị sĩ thêm ba năm nữa, thì chắc chắn các cụ nghị sĩ sẽ vui lắm.

Nhưng không thể có một cơ nào hữu lý được, bởi Hiến pháp Việt-Nam Cộng Hòa đã ghi rõ ở điều 33 rằng « Nhiệm kỳ nghị sĩ là sáu năm, mỗi ba năm bầu lại phân nửa, nghị sĩ có thể được tái cử ».

Hiến pháp ghi rành rành ra thế, bây giờ lỡ mà « ầm ưong » nói này nói nọ, sửa chữa thì « Dân họ cười cho ».

Bởi vậy chắc chắn sẽ có một cuộc rút thăm, nghị sĩ nào gặp vận Đỏ thì ở, nghị sĩ nào gặp vận Đen thì đi. Các chi tiết và cách thức sẽ được Thượng viện đưa ra thảo luận kỹ trong phiên nhóm thường lệ ngày 6-10 này.

Cách rút thăm ngoài sự công bằng còn hợp với bản chất quán chúng là thích thờ thời vận « Hên xui ». Nhưng có một sự « ngại » là lỡ các bà về vườn hết thì Thượng viện nó mất đẹp đi. Các ông trẻ ra đi thì chỉ còn độc những vị bô lão ngồi lại.

Sinh hoạt Thượng viện

Hiện nay Thượng viện được chia làm 2 khối và một nhóm gồm: Khối Xã Hội Dân Chủ 23 người do ông Đặng Văn Sung làm chủ tịch, Khối Cộng Hòa 18 người của ông Trần Văn Đôn, và nhóm Độc Lập 18 người do ông Phạm Huy Chiêu làm đại diện nhóm.

Khối Xã Hội Dân Chủ đang cố gắng tạo thành một khối đa số tại Thượng viện. Nhưng người ta đều thấy rõ rằng cả hai khối Xã Hội Dân Chủ và Cộng Hòa đều chuẩn bị thế đứng vững vàng cho cuộc bầu cử năm 1971.

Khuynh hướng của hai khối và một nhóm tại Thượng viện chưa thấy gì là rõ ràng, khi thì ủng hộ chánh quyền, khi thì đôi lập chút ít. Nhưng cho đến bây giờ hầu như họ đều có cảm tình với chính quyền. Sự khác biệt giữa 2 khối và 1 nhóm cũng không phải là những dị biệt có thể

tương tự về ông Chủ tịch. Họ nói rằng « ông Huyền là một người có đức độ, thành thực và khoan dung » Nghị sĩ Phạm Nam Sách đã thẳng thắn nói rằng « tôi kiuh phục ông Huyền ở sự chịu đựng và bao dung, nếu nói về đức tính luân lý thì Thượng viện không ai có thể thay thế chức vụ Chủ tịch của ông Huyền được ». Tuy nhiên vẫn theo ông Sách « đôi khi ông Huyền đã quá bao dung, dễ xảy ra một vài lạm dụng và khi cần đương đầu đấu tranh với hành pháp thì hơi kệt. »

Soi gương « Ta cũng xinh đấy chứ ».



chuẩn bị « đi là chết trong lòng một tí »

trở thành đôi thủ sống chết với nhau.

Sinh hoạt Thượng viện có vẻ trang nghiêm, cần tắc, nhiều khi gần gũi với sự ứ lì.

Tuy vậy điều đáng nói là Thượng viện tương đối ít tai tiếng, có được uy tín. Qua gần 3 năm hoạt động Ông Chủ tịch Thượng viện Nguyễn Văn Huyền, đã tạo được uy tín và cảm tình đáng kể của các Nghị sĩ.

Được hỏi về nhận định của họ đối với ông Chủ tịch, nhiều Nghị sĩ già, trẻ thuộc các khối đều có một nhận xét

Hãy để các Nghị sĩ nhận xét về Thượng viện, để họ tự soi gương thấy Thượng viện thế nào.

Nữ Nghị sĩ Phan thị Nguyệt Minh phát biểu « nhận định của tôi về Thượng viện, thấy Thượng viện rất tốt, làm được việc ». Bà nói tiếp « tôi mong Thượng viện có thêm nhiều nữ nghị sĩ nữa thì càng hay hơn ».

Nhiều Nghị sĩ khác, thuộc nhiều thành phần đều có nhận xét « tốt » về Thượng viện. Một Nghị sĩ già đã tỏ ý hài lòng về thành phần nghị sĩ, ông nói « chính kiến có thể

bất đồng, nhưng đều là những người có lập trường quốc gia, đứng đắn, thận trọng ».

Một nghị sĩ trẻ thêm rằng « có thể sự đứng đắn và quá thận trọng của phần đông các nghị sĩ già là một sự dễ dặt thái quá ».

Các nghị sĩ trẻ có khuynh hướng cấp tiến muốn Thượng viện là một cơ quan kiểm soát việc thực thi chính sách quốc gia, ảnh hưởng đến việc hoạch định chính sách quốc gia. Thượng viện phải là một cơ quan chính trị thượng tầng phối hợp với hành pháp điều khiển quốc gia, đồng

thảo nhiên

VIỆN

trong một tí »

thời khuyến cáo các sai lầm, nếu có, của hành pháp.

Hành diện chung của các nghị sĩ trong gần 3 năm làm việc là đã góp công thành hình một số luật lệ, đồng thời đã bác bỏ nhiều yêu sách của hành pháp.

Một thí dụ điển hình được một số các Nghị sĩ nhắc tới là vụ Thượng viện bác bỏ yêu sách của Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu về việc Tổng thống phải được trao trọn quyền kinh tế và tài chánh trong 2 năm.

Một số Nghị sĩ cũng tỏ ý phiến

hà về việc có nhiều Nghị sĩ đua nhau xuất ngoại, nhưng các Nghị sĩ khác thì lại cho rằng việc xuất ngoại ấy không quá đáng và còn đem lại nhiều lợi ích cho quốc gia nữa.

Về chuyện rút thăm, đi hay ở các Nghị sĩ ngại bàn tới, tuy nhiên nhiều vị nói « dù ở cương vị nào cũng sẽ hoạt động chánh trị như thường » vì đã lỡ chọn nó mất rồi.

Thượng viện xa dân cấp với hành pháp

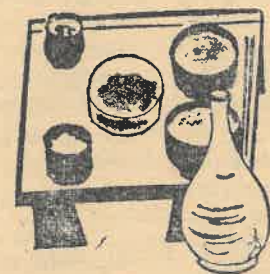
Dân biểu Trần quý Phong nhận xét rằng « Thượng viện xa quần chúng quá và không phản ánh trung thực tình hình đất nước ». Quan điểm của ông Phong cũng là quan điểm chung của một số dân biểu khác, khi họ nhận xét về Thượng viện.

Một dân biểu nói rằng « Thượng viện cũng có người làm áp - phe, cũng có những bề bối, nhưng nói ra không đẹp » ông này thêm rằng « mình phải biết luật giang hồ chứ, tỏ nhau làm chi. »

Dân biểu Dương Văn Thụy cho rằng các cụ Nghị khôn khéo lắm các cụ cấp với hành pháp kỹ nhưng ngoài mặt lại cứ bày trò chống đối hành pháp cho ra vẻ chịu chơi.

Trong khi đó, dân biểu Nguyễn-trọng Nho cho rằng « Thượng viện ít người, họ khéo che đậy cho nhau, nên ít bị tai tiếng, tuy vậy Thượng viện không chứng tỏ được cái gì tích cực lắm. »

Ông Nho nói tiếp « tôi có nhiều bạn thân trẻ ở Thượng viện, nhưng hình như vai trò của Thượng viện chỉ là một cái thàng, ngăn bớt những phát khởi mạnh mẽ về cả tư tưởng lẫn hành động của Hạ viện ».



« Tao mầy » tác phong của một số nghị sĩ gặt

Thượng viện có loại Nghị sĩ gặt hay không, câu hỏi được đặt ra và

nhiều dân biểu nói rằng « Ở thượng viện thiếu gì loại nghị sĩ đó » tuy nhiên khi được yêu cầu chỉ đích danh mấy ông Nghị sĩ, họ lại từ chối.

Ngay cả Nghị sĩ Phạm Nam Sách cũng công nhận rằng « ở Thượng viện có những thành phần kém hoạt động » ông Sách nói rõ « loại người chỉ ngậm sáo mà đứng lẫn vào ban nhạc cũng có ».

Tác phong của mấy ông Nghị này có vẻ làm đáng, ưa trình trọng quá đáng theo Nghị sĩ Sách « họ cố gắng che đậy cái yếu kém của mình ».

Có các ông Nghị chỉ biết dơ tay hoặc nhìn trước nhìn sau thấy các đàn anh đồng ý bèn dơ tay diễn trò « tao mầy » (Tao mầy, một danh từ mới đồng nghĩa với a dua. ăn cỗ). Cũng bởi thế diễn đàn Thượng viện bình thường, chỉ là nơi phát biểu của trên mười người và những người này lại bị đổ cho là các tay hoạt náo viên.

Làm nghị sĩ khổ lắm còn bị bắt nạt nữa

Nghị sĩ Đào Đăng Vỹ, hôm 22-9 đã tâm sự với một số đại diện báo chí rằng « thành thực mà nói, làm nghị sĩ khổ lắm, nếu kỳ rút thăm này tôi bị loại tôi sẽ không dám ra ứng cử nữa ».

Những lý do khổ sở về việc đóng vai một nghị sĩ được ông Đào Đăng Vỹ viện dẫn « đối với mấy ông nhà giàu thì việc làm nghị sĩ dễ dàng, mình nghèo làm việc thật kệt, có chuyện gì ai cũng níu kéo mình, cứ nội cái chức vụ nghị sĩ là đủ phải tham dự vào trăm chuyện ».

Nghị sĩ Vỹ nói tiếp « một ông nhà giàu bỏ ra hàng triệu không hề hấn gì, nhưng đối với một người nghèo thì quá lớn », thật là trăm đầu đổ vào đầu tằm.

Hơn nữa, đối với một người làm Văn hóa thì càng kệt, nghị sĩ Vỹ nói « như tôi cứ ngồi viết sách lại yên, ra làm nghị sĩ đôi khi bị nhiều tai tiếng oan uổng. »

Một số anh em báo chí đồng ý rằng nghe tên Học giả Đào Đăng Vỹ có thiện cảm hơn nghe cái chức vụ Nghị Sĩ Đào Đăng Vỹ.

Cũng trong dịp này, nghị sĩ Vỹ cho biết ông đang bị đuổi nhà, theo Án Văn ngày 13-9-68 số 422/68 của Tòa Thượng Thẩm truyền trực xuất ông Đào Đăng Vỹ và vợ là Lê thị Đa ra khỏi nhà số 96. A Hiền Vương.

(xem tiếp trang 14)



TỨC TỤC AO THẢ VỊT

DON LUCE

Trên trang bìa của báo Đời số ra mắt, có đăng hình ảnh chị em tòa soạn báo Đời, vận đồ nâu, ăn chay niệm phật, để báo ân đời, nhân dịp lễ Vu Lan. Trong tấm hình, có một người Mỹ gương mặt hao hao giống ông Nixon. Chú thích tấm hình, tòa soạn chỉ viết đây là « một người bạn Mỹ » khiến một bạn đọc nặng óc hoài nghi, biên thư hỏi : « ông Mèo đó là ai ? Làm gì trong tòa soạn Đời ? C.I.A chẳng ? »

Xin trả lời : Ông Mèo này tên là Don Luce, hiện nay là Tổng Ủy viên Hội Nghị Trưng Tu Việt Nam của tổ chức Tôn Giáo Thế Giới. Ông này đã từng làm đoàn trưởng đoàn Thanh Niên Chí Nguyên Quốc tế ở Việt Nam từ năm 1960 tới năm 1967 thì ông từ chức để



phản đối chính sách của chính phủ Johnson. Ông là tác giả cuốn « Việt-Nam, những tiếng nói không được lắng nghe » (Việt-Nam, the unheard voices) Thượng nghị sĩ E. Kennedy để tựa cuốn sách này đã viết ngay ở giòng đầu cuốn sách : « Don Luce là một người xuất chúng... »

Về lập trường chính trị, ông Luce là một phần tử chủ hòa theo kiểu Kennedy. Mặc dầu lập trường của ông có thể chưa hoàn toàn phù hợp với lập trường của báo Đời, ông vẫn là người bạn của báo Đời. Không những thế, ông còn nhận hợp tác với báo Đời bằng cách viết bài cho báo Đời vì ông nói, và viết tiếng Việt khá thông thạo. Đầu tháng tới, ông lên đường đi Hong Kong, Thái Lan, Ba Lê v.v., sẽ viết bài gửi về cho báo Đời với bút hiệu là Đồng Lữ.

TIỀN ĐỒ CỦA BÁO CHÍ

Trong một buổi nói chuyện với ông Tổng Trưởng

Thông tin, Kha trần Ấc nghe ông Tổng Trưởng tỏ ý buồn vì một ký giả đã trắng trợn, nói không biết ngượng với ông rằng : « Làm báo ở Việt Nam mà không có viết khiêu dâm thì làm sao bán được báo ». Kha trần Ấc bèn có ý kiến :

Báo chí ở Việt Nam khiêu dâm thật đầy. Nhưng so với phong trào khiêu dâm hiện nay đang lan tràn, xâm chiếm thế giới thì cái khiêu dâm của báo chí Việt Nam, chưa được một phần nghìn... Văn chương nghệ thuật lúc này nó lạ lắm. Kịch Hair chẳng hạn. Các diễn viên của Hair, cởi truồng tổng ngỗng, phô cả « cái sự đời » cho khán giả coi chơi. vậy mà cả Ba Lê thanh lịch đạo đức đồ xô đi coi, lầy vé hàng tháng trước, chưa có chỗ. Kịch ở Calcutta thì lại càng thom hơn. Người ta thủ dâm tập thể, mần ái tình tập thể trên sân khấu. Thời đại này là thời đại cái « giống » ngự trị, nhà tu còn đòi lấy vợ thì nếu báo chí Việt Nam có khiêu dâm chút đỉnh, cũng chưa phải là môi lo tâm huyết. Về báo chí, tôi thấy nhiều cái đáng « lo » hơn.

— Chẳng hạn ?

— Chẳng hạn cái phong trào « kỳ thị » mà một số báo vì vô tình hay cố ý đang tiếp tay cho Việt Cộng.

— Lỗi tại ai ?

— Phức tạp lắm. Sự thực vấn đề kỳ thị là một faux problème. Trong quần chúng, nhân dân không làm gì có hiện tượng kỳ thị. Chỉ có một số báo chí, vì ganh ghét, cá nhân, một số Công chức vì tranh chấp quyền hành, đã thôi phóng chuyện kỳ thị thành văn để Tuần báo Đời sẽ tổ chức một cuộc hội thảo về cái nạn kỳ thị. Đề hiệu thảo nguyên nhân, đặt rõ trách nhiệm, tìm phương pháp chấm dứt...

— Cái đó được lắm.

Tiền đây, xin báo tin với bạn đọc, chủ đề của số 4 tuần báo Đời là nạn kỳ thị. Báo Đời cần thanh minh trước, trong cuộc « đời thối » giữa một số báo hiện tại, báo Đời xin các đồng nghiệp tha cho, đừng lôi báo Đời vào vòng chiến. Để báo Đời có thể đóng cái vai trò trung gian hòa giải. Từ trước tới nay, anh em báo Đời vốn không ưa, không thạo cái nghề « trung gian », vì nó đòi hỏi những đức tính mà anh em không có, nhưng lần này, vì « tiền đồ » của báo chí, anh em thử mạo hiểm xem sao.

HUYỀN THOẠI

Nhà cách mạng lão thành Nguyễn thế Truyền vừa từ trần. Về tiểu sử cụ Truyền, báo chí thường phổ biến hai câu chuyện khiến cụ Truyền nổi tiếng trong quần chúng. Đó là câu chuyện cụ Truyền tát Tổng Đốc Vi văn Định tại bến đò Tân Định, và chuyện cụ lấy Công chúa con gái vua nước Bì. Hồi cụ Truyền ra ứng cử Phó Tổng Thông cùng cụ Hồ Nhật Tân, Trần Tử và Kha Trần Ấc lúc đó làm mượn cho báo Dân Việt đã tới phòng văn cụ về hai giai thoại này, thì cụ cho biết, không làm gì có chuyện cụ tát tại Tổng Đốc Vi văn Định, cụ không có chuyện gì xích mích với Tổng Đốc Vi văn Định, cụ không hiểu tại sao người ta lại dựng đứng lên câu chuyện như vậy : còn chuyện cụ lấy công chúa nước Bì thì cụ lắc đầu, yêu cầu đừng nhắc đến chuyện đó, vì chỉ là chuyện bịa đặt của kẻ xấu miệng, muốn chơi xỏ cụ.

Lời cải chính của cụ Truyền làm Kha Trần Ấc suy nghĩ lắm. Thì ra nhân dân chỉ hiểu các nhân vật, các lãnh tụ quốc gia qua các huyền thoại. Con người thực của các lãnh tụ, rất ít người hiểu biết, hoặc chẳng ai hiểu biết. Trong đời thực, cụ Truyền là người ôn nhu, điềm đạm vậy mà người ta gán cho cụ cái huyền thoại tát tại Tổng Đốc Vi Văn Định giữa bến đò. Hồ chí Minh chẳng hạn. Hồ chí Minh là một lãnh tụ trung kiên nhất của Đệ Tam Quốc tế, vậy mà huyền thoại đã dựng ông thành một lãnh tụ quốc gia, một thi sĩ mần thơ Đường nổi tiếng. So sánh thơ cụ Hồ chí Minh với thơ Hà thượng Nhân, thơ Tú Kêu v.v thì thơ của cụ Hồ chỉ là « vè », vậy mà cả thế giới đã sùng tụng tài làm thơ của cụ Hồ, đã dịch thơ của cụ Hồ thành sách, bán chạy như tộp tươi. Chẳng hạn bài thơ dưới đây, được liệt vào hạng « bắt hủ »,

Prison poem.

I've never been very
excited about poetry
In prison
there's nothing better to do
To pass the long days
and distract myself
I write poems and wait for freedom.

LỄ PHÉP

Bỏ câu nói chuyện với Diều hâu :

— Tôi vừa làm xong bài Trường ca 200 câu. Đề tôi đọc anh nghe.

Bỏ câu cất giọng ngâm nga. Diều hâu lắng tai nghe, chốc chốc lại bỏ nón xuống, đội nón lên... nhiều lần như vậy.

Bỏ câu ngạc nhiên, ngừng hẳn ngâm thơ đề hỏi bạn :

— Anh nóng đầu hay sao mà chốc chốc bỏ nón ra vậy ?

— Không. Nhưng tại tôi có thói quen,

hễ gặp bạn bè quen biết, thế nào cũng bỏ nón ra chào kéo mích lòng. Trong bài thơ anh thỉnh thoảng tôi lại gặp Xuân Diệu, Huy Cận, Nguyễn Sa đều là những thi sĩ quen thân với tôi cả.

LỜI NHÀ VĂN

Lời một nhà văn hành nghề dân biểu phát biểu trong khi thảo luận về phân xuất quân binh :

« Thuê má bây giờ cũng giống như là mị-ni-dúp ấy : mỗi năm người ta nói

SỞ MŨI

Nhưng cái huyền thoại « thi sĩ Hồ chí Minh » chưa thú vị bằng cái « huyền thoại » ông Phó Tổng Thông Nguyễn cao Kỳ « sở mũi » ông Nixon. Vì ông nghị sĩ Hoa Kỳ Fun-Rai vừa cho biết ông mất « hứng » vì thấy ông Kỳ tuyên bố trước ông Nixon về chnyen Mỹ rút thêm quân, và ông tỏ ý bức tức tại sao ông Nixon cứ để ông Phó Tổng Thông Kỳ « sở mũi ». Chu choa, từ trước tới nay, nhân dân Việt Nam vẫn có thành kiến, tưởng lầm rằng các nhà lãnh đạo Hoa Kỳ, cậy thế cậy tiền, đòi sở mũi các nhà lãnh đạo Việt-Nam. Lúc này mới vỡ nhẽ ra rằng các nhà lãnh đạo Việt-Nam sở mũi các nhà lãnh đạo Huê-Kỳ ! Vậy thì ai sở mũi ai ? Huyền thoại ! Huyền thoại cả mà thôi.

Kể ra thì nghị sĩ Fun-Rai hơi dễ mất « hứng ». Nhưng nhau tuyên bố một chút, đã mất mát gì đâu ! Nhất là cái chuyện rút quân chưa chắc đã oanh liệt gì đối với đệ nhất cường quốc thế giới Hoa-Kỳ.

NHẤT TRÍ

Toàn thể Quốc Hội Bắc Việt đã « nhất trí » bầu ông nội Tôn đức Thắng, 81 tuổi, lên làm Chủ-Tịch Bắc - Việt. Gọi là « bầu », mà nhất « trí » không có một phiếu chống, không một phiếu « trắng » thì kẻ cũng đáng kính, đáng phục cho nền dân chủ của đồng bào ngoài Bắc. Nhất là bầu một ông nội gần đất xa trời ! So sánh về số tuổi trời, giữa các nhà lãnh đạo ngoài Bắc, với các nhà lãnh đạo trong Nam, báo Time nhận định rằng các nhà lãnh tụ ngoài Bắc đều lụ khụ, từ Tôn đức Thắng 81 tuổi, đến Nguyễn-Lương Bằng 65 tuổi đến Trường Chinh, Võ Nguyên-Giáp đều trên 60 tuổi, còn các nhà lãnh tụ miền Nam thì trẻ măng, chưa ai tới 50 tuổi, ông Thiệu 42. Ông Khiêm 45, ông Kỳ 39.

« Thôi nhẽ, lần này không lên cao hơn nữa đâu ! » và bao giờ người ta cũng lăm.

KHI CÁC CÔ SUY NGHĨ

Một cô gái nhận được quà sinh nhật là một cuốn lịch nhật ký đóng gáy da. Cô bắt đầu điền tên tuổi và các chi tiết vào trang đầu, và khi gặp hàng chữ : « Người được báo tin khi bạn gặp nạn », cô suy nghĩ một chút rồi viết vào đó :

« Trịnh công Sơn hay Hùng Cường ».

T.V. chuẩn bị «đi là chết trong lòng một tí»

(Tiếp theo trang 11)

Ông Vỹ cho rằng ông bị kẹt trong cái thế « nghị sĩ » và bị nguyên cáo khai thác triệt để nhằm bôi nhọ danh dự của ông. Trong một Văn Thư gửi tới bộ Tư Pháp để trình bày về việc bị đuổi nhà, ông Vỹ viết rõ hiện tại, có khoảng ba bốn ngàn vụ đuổi nhà, mà hành pháp đã sáng suốt ngăn chặn không cho thi hành, chúng tôi (Nghị sĩ Vỹ) chỉ xin ông Tổng trưởng và quý ủy ban đòi xử với chúng tôi như mọi người khác, không lẽ vì tôi có chân Nghị sĩ nên phải thiệt hơn người khác.»

Ở cuối văn thư Nghị sĩ Vỹ nhắc lại «không vì chúng tôi là Nghị sĩ mà bị thiệt hại cả gia đình vì mưu mô vu khống của nguyên cáo.»

Ông Vỹ tâm sự, nhà anh em tôi thuê đã 12 năm nay, chật hẹp mà nguyên



Hộp thư Tòa soạn

VÕ LAN HÂN : Truyện ngắn được làm. Không có gì trở ngại, sẽ đăng trong một vài số tới. Mong nhận được thêm sáng tác mới.

NGUYỄN UYÊN UYÊN : Sẽ thỏa mãn những yêu cầu của Uyên. Không có phần đất dành cho văn nghệ trẻ hay « người mới viết » nhưng sẽ rất rộng rãi đối với bài độc giả. Bài nào hay là đăng. Đăng trang trọng như những người đã nói tiếng.

PHAN THẢO VY : Thơ hay. Đã đăng số này. Nhanh lắm đó. Gửi thêm những bài khác.

NHÂN CHUNG : Bài vở có tính cách văn nghệ xin các bạn đề tên Trần đức Uyên, tòa soạn báo DỜI.

cáo lại vụ cho tôi trước tòa và trên mặt nhiều tờ báo, cùng nhiều cơ quan là tôi đã ngăn nhà cho ngoại kiều thuê. Ông Vỹ cho biết « tôi kẹt lắm, tôi phải giữ thể diện một nghị sĩ nên đã bị người ta bắt nạt đủ điều, cái đáng ngại nhất là bêu xấu danh dự của một nghị sĩ ».

Vấn theo nghị sĩ Đào Đăng Vỹ, thì bình thường dư luận thấy một nghị sĩ tranh chấp với dân thì có ác cảm với nghị sĩ ngay, thực tế chính tôi bị người ta mang chức vụ nghị sĩ ra để bắt chẹt.

Ông Vỹ thở dài rồi nói : « mình đã lỡ làm văn hóa rồi thì dù nghèo vẫn nên giữ lấy, ra ứng cử nghị sĩ là một lầm lỗi ».

Thượng viện chưa chạy đều vì chưa tạo được cơ chế rõ rệt

Một số các quan sát viên theo dõi thường trực các hoạt động của thượng viện nhận định rằng « Thượng viện tương đối tạo được uy tín trong bước đầu xây dựng một cơ chế dân chủ, Tuy nhiên về hoạt động chưa tỏ ra hữu hiệu đúng mức. » Vấn theo các quan sát viên thì sở dĩ hoạt động có vẻ chậm chạp vì Thượng viện chưa tổ chức được một cơ chế rõ rệt, chẳng hạn như một khối đa số, có khuynh hướng hành pháp hay đối lập.

Các quan sát viên mong mỗi cuộc rút thăm này sẽ loại bớt được

các nghị sĩ gât, thêm một số nghị sĩ trẻ trung, hăng hái và hoạt động để diễn đàn Thượng viện sôi nổi hơn. Sự sôi nổi sẽ làm cho họ bớt buồn ngủ khi phải theo dõi một phiên họp khoáng đại kéo dài từ sáng đến chiều.

Một mong muốn khác là số người đặc cử vào Thượng viện kỳ tới sẽ có thêm nhiều nữ Nghị sĩ để Thượng viện đẹp và duyên dáng hơn.

THẢO NHIÊN

NÓI VỚI ĐẦU GỐI

(Tiếp theo trang 13)

CHƠI HOA 90 PHÚT

Theo báo Newsweek, vì bị các tướng lãnh và tòa đại sứ Mỹ nài ép, Tổng Thống Thiệu thân hành đến thăm Big Minh- Nhưng trong suốt cuộc viếng thăm kéo dài 90 phút, Tổng thống Thiệu không đề cập bất cứ vấn đề gì của thời cuộc, không nói chuyện chính trị chính em, chiến tranh, hòa bình gì ráo, chỉ toàn nói chuyện chơi hoa phong lan là thú chơi mà Big Minh khoái nhất. Rút cuộc khi Tổng Thống Thiệu ra về, ông được Big Minh biểu hai chậu phong lan. Đến thăm vì mục đích chánh trị mà không đề cập tới chính trị đã là đòn cao cường. Không ham chơi hoa, mà nói chuyện giòng già 90 phút, về thú chơi hoa lại là chuyện cao cường hơn nữa. Sau khi được ăn, được nói, k i về lại được « gói » mang theo, được Big Minh biểu hai chậu phong lan mới là chuyện « siêu cao cường ». Chả trách Tổng thống Nixon khen ông Thiệu là một trong những chánh khách lỗi lạc nhất của thời hôm nay.



Thợ máy xe hơi

TÒNG ĐỘNG VIÊN

Thanh thiếu niên ! Trước khi nhập ngũ. Hãy theo học lớp cơ khí cấp tốc để được trọng dụng trong quân đội, không thất nghiệp khi giải ngũ. Khóa ; Suzuki Honda, Brigrats Yamaha, trợn khóa 15 ngày 2 500 đ. Các loại máy xe hơi và máy nổ trợn khóa 1 tháng (3,000đ) tháo ráp và lý thuyết học 8 giờ 1 ngày rút ngắn thời gian cho kịp nhập ngũ. Môn khóa cấp chứng chỉ. An ở 3,000đ 1 tháng học lực tuổi tác nào cũng theo học được. Hướng dẫn theo chương trình kỹ thuật. Ghi tên xem chương trình trường Đại Nam 239 và 241 Nguyễn tri Phương ngay Ngã sáu Cholon, Nội trú 4000.



một mùa xuân trong đời

✧ ĐỖ QUÝ TOÀN

● ĐÊM PHONG BA

Một trái cam đỏ
trên ngực trần người đàn bà
hoa cầm chướng
lặng lẽ đêm hồng nhưng
biển đầy sao nhưng nhớ
ôi đêm đêm của chàng
đêm phong ba ngoài đại dương
trí tường

● TỰ SÁT

Cầm súng bắn mặt trời
trúng bụng máu vỡ tủa
nó lăn ra dây dựa
nó lăn ra chết tươi
vậy mà nó vẫn đứng
vẫn méo miệng cười
vẫn chạy theo náu áo
nằm ný ý ôi
lặng ông làm phước
xin đừng bắn tôi
xin đừng bắn tôi

● NGỦ

Chờ em mỗi cánh
chim bay rã rời
khép đôi cánh ngủ
vàng trời màu nâu

● NÀNG

Em còn sống đó chẳng
sao vẫn mờ mắt nhớ
tháng loạn tàn theo năm
cùng mặt trời lại lửa
em còn sống đó chẳng ?

hãy bơi dòng suối đỏ
lên tận nguồn sâu
anh ngơ ngẩn trăng sầu
chờ gặp em nơi đó
anh còn sống đó chẳng ?

● MÂY

Trên trời vẫn là mây
và ta trên trần thế
nhờ đâu phép lạ này
tôi hân hoan nhỏ lệ

● CHÀNG SẼ NHƯ ĐÁ

Chàng sẽ như đá

đứng trên sườn non
chàng sẽ chết mòn
như cây khô héo

chàng sẽ như cây
như hoa như đất

nàng như đèn đỏ
bật xanh bật vàng
mọi người sẽ chết
không ai để tang

ôi nàng hỡi nàng
nàng ôi nàng hỡi
xe chạy đầy đường
không nghe thấy chỉ

nàng không nàng có
khí có khí không
có cũng như không
như không như có

một ngày một tháng
ít nhất một năm
có khi cả đời
cả một đời người
không ai đi tới

đi tới chân mây
ở đó cuối trời
những hòn đá nổi
những giọt mồ hôi

hãy quay trở về
trong hang đá tối
nàng ôi nàng hỡi
đá tối trong hang
thật là lạnh lẽo

xong rồi tất cả
con chim trên đỉnh
mỏ quắp chân co
khàn tiếng kêu gào
loài chim ăn thịt

nếu không ai chết
tôi cũng trở về
thế giới trống trơn
lòng tôi sâu nào
thế giới đỏ tàn
như đồng gạch hoang
lòng tôi sâu nào
hoa hỡi hoa ơi
sao ơi sao hỡi

bàn tay vẫy vẫy
ngọn lửa trong rừng
lửa vẫy giã từ
ôi em chẳng đi
làm sao em biết

không bao giờ biết
thật không bao giờ
không bao giờ thật
biển xa mặt đất
hòn đá vô hình
bằng những cánh chim
bay ngoài khơi rộng

bay mãi như chim
chim bay cánh mới
xanh như mắt cũ
nâu như mắt cũ
vàng như vàng trời
vãi rơi bột đỏ

có kẻ ôm ta
như bảo ôm trăng
hung hăng giận dữ

có kẻ giết ta
hung hăng giận dữ

hiệp sĩ mù
Zoro bịt mắt
ta là thắng hề
chỉ ngủ gật

vai trò của ta
sắp chấm dứt
màn sắp hạ rồi

màn sắp hạ rồi
nến sẽ tắt
nghĩ hất
nàng sắp chết
chúng nó sắp giết nàng
chúng nó định như thế

còn tôi không phải tôi
như cục đá khô
không nói không rằng
nghĩ về điều nghĩ về
rồi nghĩ mãi miết
về một điều gì đó.

● Đ.Q.T.

1968



THỢ CÀY •

Đời đời nhớ ơn đồng minh vĩ đại Huê Kỳ

Một trong những đồng minh mà nước ta phải đời đời nhớ ơn là đồng minh vĩ đại Huê Kỳ, không kể những lý do trên giấy tờ như là bảo vệ tự do, tôn trọng quyền dân tộc tự quyết, người Mỹ đã cho dân tộc An Nam nhiều cái lợi ích cụ thể. Nhớ được đến đâu hay đến đấy, tôi xin ghi những công ơn đó ra đây:

Thứ nhất là công ơn về văn hóa. Trước đây chỉ có một dùm người ở xứ Giao Chỉ là biết chữ ba tiếng Hồng Mao. Có ông mang tiếng là giáo sư Anh Văn mà khi gặp người Mỹ nghe nói liu lô là mặt cứ đơ ra như cán thuồng. Cái thứ ngôn ngữ được kêu bằng phổ thông nhất thế giới lại là của hiếm ở xứ này. Nhưng từ khi mà đại quân của đồng minh vĩ đại sang đây, thì tiếng Anh, tiếng Mỹ đã lan tràn khắp chợ cùng quê. Vì vút tuốt hàng cùng ngõ hẻm. Hãy nhìn những mụ nạ dòng, một sớm kia nài nịt lại thân hình, sửa sang lại mặt mũi, cong lưng lên mà nói « oăn thao đan ». Hãy nhìn những đứa trẻ trong các xóm hẻm đô thành miệng còn hơi sữa mà đã nói tiếng Mỹ riu rít như chim. Chúng có đủ khả năng đối thoại với Huê Kỳ để gạ thuốc lá lẻ, xin đồ hộp thừa hay là dặt mồi cho gái điếm. Đó là một sự viện trợ về ngôn ngữ của Huê Kỳ, một hình thức phổ thông văn hóa.

Cái công ơn thứ hai của người Mỹ ở đây

thuộc về lãnh vực tăng cường tinh tự dân tộc — Người An Nam sống ở xứ nóng, nước lại nghèo phải làm ăn vất vả nên thương hơi hám lạnh. Hồi ban đầu không có thì giờ mà tắm, nhiều xóm lao động lại còn không có đủ nước mà rửa. Đàn ông thì còn đỡ, đàn bà mà ít tắm thì ở nơi thâm cung bí sử nó bốc mùi. Có người ngoại quốc thăm xứ An Nam về bảo rằng người An Nam nào cũng có mùi nước nham. Nhưng mà khi nước bạn đồng minh vĩ đại kéo sang đây đông đảo thì đặc biệt đàn bà An Nam thơm hần lên. Ở đâu cũng bắt gặp mùi nước hoa Intimate, nước hoa phổ biến của PX Mỹ. Sau mùi thơm nước hoa, tiếp theo mùi thơm của phẩn Pan-Cake « thơm bờ tu » của keo xịt tóc, của thuốc đánh móng tay. Người đàn bà An Nam được chiếu cố từ ngoài vào trong từ thơm tho đến sang trọng. Bỏ áo dài nội hóa mặc pull, bỏ quần dài vương vịu mà mặc « Jin » hay tiện lợi hơn là đi một đường Minijupe. Đến khi mà cái xú chiêng và quần si líp mang đầy đủ nhãn hiệu Huê Kỳ thì cái việc chiếu cố đã đi hết chu kỳ của nó. Người đàn ông An Nam thấy tinh tự dân tộc của mình nổi lên kịch liệt.

Cái công ơn thứ ba của đồng minh vĩ đại nằm trong cái nghề nghiệp cổ truyền của dân ta : nông nghiệp. Trong chương trình giúp đỡ sắp tới người Mỹ đã long trọng hứa sẽ viện trợ tiền bạc và nhất là máy cày cho nông dân VN. Điều này rất đáng nên tin tưởng vì người Mỹ kéo quân sang đây đã minh

chứng đầy đủ cho thiện chí của họ. Ngày xưa, một sử giả của Trung Hoa báo la sang thăm thú VN, ngó thấy miếng ruộng tam giác của bà Đoàn Thị Điểm mới tức cảnh sinh tình mà nói rằng « An Nam nhất thên thổ, bất tri kỹ nhân canh » có nghĩa rằng « không biết cái chèo ruộng An Nam kia đã có ai cày chưa nhỉ ? » Với cái tinh thần cày cuốc kiểu này thì mỗi một người Mỹ tới VN đều đã làm lụng sớm, khuya rất là mẫn cán. Ruộng đất An Nam ta được cày sỏi kỹ càng và đã được gieo nhiều mầm giống mới.

Giúp nhau mà tận tình đến thế thì thực là quý hóa. Hi vọng rằng viện trợ về nông nghiệp của nước bạn sẽ tới nhiều và sớm — hiện nay nhiều « thợ cày » An Nam thất nghiệp vì không đủ tiền mua một cái lỗ cắm dùi.

Công ơn thứ tư của nước bạn Huê Kỳ vĩ đại thuộc về một địa hạt vô cùng rộng lớn : các tiện nghi vật chất. Ai mà không thấy những xa lộ nhẵn bóng, những con đường tráng nhựa phẳng lì. « A-em-Ki » mà làm đường là nhất thế giới. Saigon bây giờ đường xá khá cả, đâu có lồi lõm bao nhiêu nữa. Các quốc lộ từ Bến Hải đến Cà Mau cũng sắp xong cả rồi. Đường đi rất « du dương » xe cộ chạy như mắc cửi. Xe cộ bây giờ thì phần lớn là « mác » Nhật: Toyota, Magda, Daihatsu — Honda — Suzuki v.v... Vào trong nhà một người An Nam nào bây giờ cũng thấy đầy rẫy những tiện nghi mới. Giàu thì tivi, tủ lạnh, máy giặt, máy lạnh, máy rửa bát chén, máy quét nhà. Nghèo thì cũng phải có ít ra là 1 cái xe gán máy, 1 cái transistor.

Cũng đồ Nhật—National—Denon—Sanio—Mitsubitsi v...v... Tuy là đồ Nhật nhưng các hãng này đều nằm trong vùng ảnh hưởng của đô la cả hay nói cho gần hơn thì mọi thứ thiết thực của đời sống An Nam, từ đồ ăn như gạo, đường, sữa, thuốc, dầu cho tới các tiện nghi xa xỉ. Dân ta đều

thấy sự hiện diện gần xa của đồng đô la Mỹ. Nhờ nước bạn đồng minh vĩ đại, mình được tiêu thụ. Nhờ nước bạn đồng minh, mình mới biết cách ăn, sai lối Mỹ. Mỗi một người lính Mỹ sang đây, trên giấy tờ là chiến sĩ bảo vệ tự do, nhưng trên thực tế, lại là một sử giả đi quảng bá cái lối sống Huê Kỳ (american way of life) và là một người mang hàng Mỹ vào VN mà không cần phải thuế...



Họ mang theo miếng ăn, thức uống, mọi thứ tiện nghi cần thiết, mọi đồ vật dụng hằng ngày (trừ đàn bà vì thứ này, như đã nói, sai đồ địa phương, vừa rẻ, vừa tốt, vừa lạ). Đến như « giấy đi cầu » cũng được mang sang VN hàng hà sa số.

Trong việc thực thi lối sống Huê Kỳ theo kiểu chậm tiến, một số đồng người An Nam thấy giấy đi cầu của Mỹ sạch quá, tốt quá, êm quá liền dùng luôn giấy đó để lau bát, lau đĩa, có người lại còn dùng giấy ấy để lau mặt lau mày.

Việc này, ta cũng phải nhớ ơn...

THỢ CÀY

THUỐC BỔ
< dùng SÂM và QUY làm gốc >

Khi thấy trong mình mệt nhọc, yếu tim, thiếu máu, đau thận, lao-lực nhiều, tinh-thần suy kém, sụt cân.
Người già : kém sức khỏe.
Phụ - nữ : kinh-nguyệt không đều, da mặt xanh-xao.

đã có thuốc bổ **SÂM-QUI-TINH PHƯỚC-LINH** giúp cho quý-vị tránh khỏi những trạng-thái trên.

Nhà thuốc **PHƯỚC-LINH**
110, ĐẠI LỘ KHỔNG-TỬ, SAIGON

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

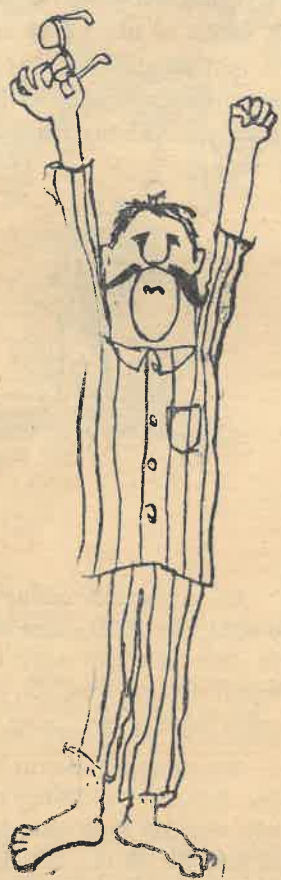
trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Có bán tại các nhà thuốc Tây

KN 982 BYT/QCOP

PUB. TÂN-TRÍ

TRUY THÚ



CHÍNH PHỦ MA

Trong chiến-tranh Việt - Nam, người ta thấy được đầy đủ « phương lược Cộng-Sản thật tinh-diệu », mỗi hành-động đều được lượng-định đúng mức thời-gian thích-hợp và hoàn-cảnh tranh-đấu.

Thoạt tiên, du-kích được phát-huy từ điểm tối-sơ đi lần đến « tình trạng rối-loạn lan rộng càng lớn càng hay », rồi bước vào những hình-thức tranh-chấp quy-mô nhưng vẫn có giới-hạn. Tới giai-đoạn thứ hai này, thì cái đà tiên-phong gây rối cần phải được « chính danh » bằng một hình-thức đấu-tranh công-khai nào đấy, dựa trên nền tảng « Nhân-Dân » để nương tựa,

đưa cuộc vận-động vào thể phối hợp Chính-Trị với Quân-Sự đúng như chiến-pháp Mao-Trạch-Đông, Võ-Nguyên-Giáp. Lúc ấy, ta thấy xuất-hiện tổ-chức mang tên « Mặt Trận Dân-Tộc Giải-Phóng Miền Nam Việt-Nam », thế là những hoạt động quân sự từ đây đã có căn-bản danh-hiệu để tiến xa và công-khai trên cả hai mặt đấu-tranh: Chính-Trị và Quân-Sự.

Gần 10 năm, cuộc Chiến Tranh Việt Nam được Cộng sản diễn dịch như là « cuộc chiến đấu của Nhân Dân nhằm giải phóng Dân Tộc (miền Nam) khỏi độc tài và đế quốc ». Cho tới khi chiến tranh

không mang lại kết quả như mong muốn và ước định, Cộng sản dựa vào tình trạng chiến tranh lan rộng, cường độ mạnh, và tiếng vang đã lớn, để gọi đây là những chiến thắng của Giải Phóng, chuyển sang cuộc đấu tranh Chính Trị sau khi Quân Sự thật sự không thành công. Đây là một hình thức hết sức hiểm thấy của Chủ Nghĩa Cộng Sản, bởi từ Karl Marx, Lénine, Staline, đến Mao-Trạch-Đông, Hồ Chí-Minh, Võ-Nguyên-Giáp, thầy đều đồng quan điểm là: « chỉ có bạo lực, chiến tranh là phương tiện duy nhất và hiệu nghiệm nhất để thôn tính và thống trị », và hình thức thương nghị được xem như là một thất bại lớn lao, rõ rệt. Chẳng thế, binh-thư Mao-Trạch-Đông trong thiên « Chính Trị » có nói: hòa đàm lúc này, là chuẩn bị cho những chiến tranh lớn hơn nữa ở tương lai.

Thế nhưng, Cộng Sản đã chấp nhận hòa đàm với Việt Nam Cộng Hòa và đồng minh của Việt Nam là Hoa Kỳ.

Tất nhiên, hòa đàm thực sự sẽ khó có thể thành tựu được. Sự thật này, mới đây Tổng Thống VNCH Nguyễn văn Thiệu cũng có nhắc đến: Việt Nam Cộng Hòa không thể ngồi lì ở bàn hội nghị đợi chờ một, hai, ba năm được, trong khi phía bên kia nhất định không chịu tỏ thiện chí; và lúc ấy thì hòa-dàm khó lòng tồn-tại thêm được nữa. « Và, hòa hội đã kéo dài 17 tháng trời không một kết-quả tối-thiểu.

Phía Cộng-Sản, không phải là không biết sự-thật ấy, và họ đã xếp đặt cho những diễn-tiến trong sự thật ấy như thế nào?

Quân-Sự chắc chắn không thể thành-công, thì Chính-trị phải được viện cầu đến để vừa giải quyết nội-bộ bất-đồng quan-điểm về Chiến-tranh, vừa có thì giờ và điều-kiện để thực-hiện đúng lời khuyến của Mao-Trạch-Đông: hòa đàm lúc này, là chuẩn-bị cho những chiến-tranh lớn hơn nữa ở tương lai.

Trong cuộc vận động Chính trị, người ta không thể quên được các điều đề nghị của phía Cộng-Sản, trong đó quan trọng hơn cả luôn luôn vẫn là « giải tán chế độ và chánh phủ hiện hữu (dù ở thời gian nào) », nhiên hậu mới có những tiến triển khác tức là tuyên

cử chọn chế độ và Chánh Phủ. Đòi hỏi của Cộng Sản, tự họ cũng biết là vô lý và khó có thể thành tựu được, nếu không có một yếu tố nào đó có khả năng làm quân binh lại hoàn cảnh (dù chỉ là sự quân binh giả tạo và đánh lừa được nhơn quan của quốc tế đã nãn lòng), để bước sang giai đoạn lần bước thứ hai, rồi thứ ba... cho đến chặng chót là thôn tính trọn vẹn.

Yếu tố quân binh hoàn cảnh ở đây, được Cộng Sản quan niệm: Phải có một thể lực ít ra cũng « có những tương quan chánh trị có thể đánh đôi được với một thể lực tương đương (?) của đối phương ».

Ở phía đối phương của Cộng Sản (tức Việt Nam Cộng Hòa), thì thể lực tương đương và chủ chốt được họ nhận là « Chánh Phủ hiện hữu ». Như thế là đã giải thích được thể lực chánh trị tương đương về phía họ, nghĩa là cũng phải có « một Chánh Phủ (?) để quân binh (?) đấu tranh.

Cộng sản đưa ra « Chính phủ Cách mạng Lâm thời » sau vài ngày Đại-Hội Nhân-Dân có nhiều Đoàn Thể tham dự. Địa điểm đại hội không được cho biết, nhưng danh sách Chính phủ thì thật đầy đủ (chỉ thiếu có cơ sở cho mỗi bộ viên làm việc và lương bổng của viên chức thì không biết ở đâu, bao nhiêu?). Có điều cần đề ý: từ sau khi đưa ra Chính Phủ Cách Mạng Lâm Thời (từ hồi đầu năm 1969), người ta hoàn toàn không biết và không thấy cái Chính Phủ ấy hoạt động ra sao, ở đâu, hoàn toàn im tiếng. Bởi vậy Chính phủ ấy được thế giới tặng cho cái danh hiệu là « Chính Phủ Ma của Cộng Sản ».

Thật ra, Cộng sản không hi vọng rằng Chính Phủ Ma của họ sẽ làm được những việc của một Chính Phủ thực thụ, nhưng họ hi vọng ở một trận thế Chính Trị khác. Trận thế này, là một đòn thật hiểm độc, tinh vi trên danh nghĩa và có hiệu quả cho thắng lợi trong kế hoạch tranh đấu chính trị của họ.

Cần phải nhớ rằng: Cộng sản không ngớt ồn ào đòi phải giải tán Chính Phủ VNCH, sau đây mới có những tiến triển khác để dàn xếp hòa bình chiến tranh. Sự đòi hỏi này của phe Cộng, hoàn toàn mất quân binh, nó không có được

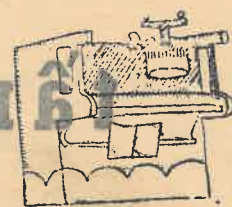
một « đối tượng » nào để làm cho sự vận hành của kế hoạch được bình thường. Nay, giả thử rằng: Cộng sản đưa đề nghị: « Giải tán tất cả những Chính Phủ hiện hữu của cả đôi bên lâm chiến ở Nam Việt Nam (của riêng Việt Nam), để cho sự thể được công bằng để tiến tới sự tự do lựa chọn chế độ của người dân, » thì lúc ấy sẽ sinh ra những hậu quả gì?

Đối với dư-luận thế-giới, rất có thể có xúc-động, và rất có thể có những lời lầm tin vào thiện chí của Cộng Sản, bởi vì chính Cộng Sản

cũng sẽ giải tán Chính phủ Cách Mạng Lâm thời chân chính của họ do Đại-Hội Nhân Dân bầu lên, thì phía VNCH sự giải tán Chính Phủ hiện hữu là một điều kiện tự nhiên và hợp lý. Với biện chứng này, Cộng Sản có thể quàng quặc đấu tranh Chính trị ít ra cũng đi xa thêm được một ít chục tháng nữa, hoặc có thể thành công phần nào nhờ ở những hỗn loạn nhơn định quốc tế.

Đối với Việt Nam Cộng Hòa, thì sự hiện diện hay không hiện diện

(xem tiếp trang 45)



thời gian buồn

TRẦN ĐỨC UYÊN

Em đã biết hôn anh như nắng sớm
Mỏng như sương và dễ đứt như tơ
Ái tình đi không nói trước bao giờ
Anh biết vậy, nhưng vẫn buồn khùng khiếp!

Hôn mở ngõ mời em vào thương thuyết
Để tình yêu đừng bế tắc thêm hơn!
Xin vuốt ve em, những lúc em hôn
Mái tóc xoa anh đã nằm ngón khe.

Và môi ấy phải hôn vào rất nhẹ
Đôi mắt kia đừng để ướt mi cong!
Phải khen em những áo tím xanh hồng
Em sai hẹn không than, dù rất nhỏ!

Vì em đẹp nên lòng em hơi khó
Anh hiểu rồi, em có cả mùa xuân
Gom sao trời, mười mấy giải sông ngân
Đâu đã sánh một vui nhìn mắt biếc!

Tình lỡ mất làm sao anh chẳng tiếc?
Thời gian buồn anh mang dệt thành thơ
Nhưng đêm sâu và thấy mái sương mờ
Mình xao xuyến vẫn nghe đời phẳng lặng.

Ngâm rượu ngọt thơ anh thành trút đắng
Ý chung tình còn nặng níu hai vai
Anh gọi thăm bên cửa sổ: em Mai
Khi chợt thấy sao Mai vừa xuất hiện!

Em không đến hay là em sẽ đến
Mùi thơm tho nguyên vẹn vẫn còn đây!
Anh lạy Trời mưa không xuống chiều nay
Để anh được lại bắt đầu hy vọng.

trần đức uyên



Lý hoàng Phong

tầng dưới

Tôi đánh ở lại với những người khách lạ.

Chiều hôm ấy, tôi ngồi giặt bên bể nước, dưới cầu thang. Có tiếng động trên gác, tôi nhìn lên. Người Mỹ mở cửa phòng, đi ngang trên đầu tôi, vào phòng tắm phía sau. Hắn mặc quần cụt, mình trần ngực đầy những mảng lông xoắn màu nâu. Người con gái đi theo sau, thân thể quấn trong một tấm khăn hồng từ ngực xuống đến đùi. Tôi thấy hai cánh chân dài trắng vụt ngang trên đầu. Tôi vội cúi mặt xuống, quay ra đằng sau. Thằng con tôi đứng dưới cầu thang đang nhìn lên. Tôi quát :

— Đi vào trong nhà. Mày đứng đó làm gì thế ?

Thằng nhỏ hơi ngạc nhiên, lùi thối lần đi. Tiếng nước đổ xối xả trên buồng tắm. Tôi bỏ chậu đồ giặt đứng dậy rửa tay, đi vào phòng. Chồng tôi ngồi đọc sách nơi ghế. Tôi nói :

— Thế này thì làm sao còn ở đây được nữa. Nó ở trần truồng đi trên đầu mình.

Chồng tôi nhú mày, sờ trên mũi :

— Mỗi buổi sáng, ngoài tiệm phở, tôi vẫn thấy các cô lấy Mỹ mặc áo mỏng, không cần che đậy gì hết. Có gì lạ đâu.

— Nhưng tôi không chịu được, Nhục lắm. Rồi làm sao còn dạy con cái được nữa.

Nhưng mà bà muốn đi đâu ?

Tôi ngồi xuống ghế, gất lên :

— Đi đâu thì đi. Tìm nhà khác mà ở.

Chồng tôi bỏ sách xuống, anh nhìn quanh như tìm một cái gì :

— Chính bà bảo tôi về đây ở với ông bà ngoại. Bây giờ còn đi đâu. Ở chỗ khác ai trông nom cho mấy đứa nhỏ,

Cơn giận đã hạ xuống nhưng tôi vẫn ầm ừ. Tôi đứng dậy đi ra với chậu đồ giặt, vừa đi vừa nói :

— Anh đi kiếm cho tôi cái nhà khác. Tôi không ở đây nữa.

Buổi chiều tôi đi xem lễ ở nhà thờ. Trong bài giảng cha bảo : « Hãy lo làm việc và thế nào cũng có đủ ăn, bởi vì Chúa đã sanh ra loài người thì Chúa cũng lo cho đầy đủ. Nhưng đừng vì đồng tiền mà bỏ Thiên Chúa, đừng chạy theo đồng đô la mà bỏ linh hồn.

Tôi thấy xấu hổ không dám nhìn cha nữa và thấy khó chịu trong người suốt buổi lễ. Về đến nhà tôi nói với mẹ tôi :

— Bà có nghe cha giảng đừng chạy theo đồng đô la không ?

Mẹ tôi tối sầm mặt lại :

— Cha giảng thì cha giảng, nhưng tôi không chạy theo đồng đô la thì ai nuôi tôi. Có ai nuôi tôi và ông được không ?

Tôi nín thinh, mẹ tôi nói đúng. Nếu ba mẹ tôi không chịu khó buôn bán vất vả, xoay sở

để nuôi sống tuổi già thì tôi cũng chẳng đủ sức đỡ đàn hai ông bà. Nhưng tôi vẫn thấy bứt rứt trong người. Tôi muốn nói với mẹ tôi : mẹ không cho thuê căn nhà gác thì mẹ cũng không đến nỗi đói đâu.

Vào đến phòng chồng tôi cười với tôi :

— Sao mình lại hỏi bà ngoại chuyện gì kỳ vậy ?

Tôi nói :

— Bộ anh không thấy mắc cỡ sao. Chạy theo đồng đô la.

Chồng tôi lại cười :

— Không theo bên kia, thì theo đồng đô la, còn biết đi đâu nữa.

— Thế còn Chúa.

Chồng tôi đến đứng trước tủ gương, anh nhìn vào trong mặt kính, nhún vai :

— Chúa. Đó là vấn đề lương tâm, mỗi người tự biết lấy.

— Anh làm như là anh không biết nhục, Tôi không chịu được người ta đi qua đi lại trên đầu.

— Bà còn trẻ. Bà không biết rằng có khi người ta phải biết chịu nhục.

Chồng tôi chạy quanh quần suốt mấy tuần lễ nhưng chẳng kiếm được một căn nhà nào. Cuối cùng tôi bỏ qua chuyện kiếm nhà khi nào không hay. Cuộc sống đổi nhịp, hối hả, xô đẩy tôi tới trước, không kịp nhìn lại đằng sau. Mỗi buổi chiều đi làm về, tôi lại ngồi giặt dưới cầu thang. Người Mỹ và người con gái vẫn qua lại trên đầu. Nhưng tôi không nhìn lên nữa.

Mẹ tôi bắt đầu học tiếng Mỹ trong một cuốn sách nhỏ, loại bỏ túi. Cha tôi suốt ngày đọc đi đọc lại cuốn Tân Ước như không bao giờ hết. Ông trở nên ít nói hơn trước. Ông cũng bỏ cái thói quen hay giảng đạo đức dông dài với mấy người thanh niên trong họ đến thăm ông.

Người Mỹ đến ở trên gác được mấy tháng nhưng tôi cũng chưa bao giờ nhìn thật rõ mặt hắn. Hắn đi

làm từ sáng sớm đến chiều mới về. Mỗi lần thấy hắn vào nhà tôi lảng tránh đi nơi khác. Còn hắn thì suốt thẳng lên gác, chẳng bao giờ chuyện vãn gì với ai. Hắn có vẻ còn trẻ, hơi sỏi đầu, có bộ mặt dài và nhọn. Người con gái hay xuống dưới nhà chuyện vãn với mẹ tôi. Nàng có đôi mắt híp, đôi môi dày, bộ ngực lớn. Nàng mặc một cái quần cụt và một cái áo cánh, đi tung tăng trong nhà, cười nói huyền thuyên. Lúc đầu tôi tránh nói chuyện với nàng. Tôi không thể nói chuyện với một người mà người ta gọi là gái điếm. Nhưng rồi tôi cũng không thể tránh mãi được.

Tôi thử tìm hiểu tâm trạng một người như nàng. Nhưng nàng chẳng có một tâm trạng gì. Nàng thản nhiên và trống rỗng. Suốt ngày nàng ăn, uống, hút thuốc lá, nhêu ngoạ, rồi ngủ rồi lại ăn.

Một đêm thẳng con trai lên hai của tôi sốt nặng và làm kinh. Lúc đó đã quá giờ giới nghiêm và tôi muốn đưa con tôi đi bác sĩ. Chồng tôi vắng nhà, tôi không biết làm cách nào đưa con tôi đi. Người Mỹ có đi một chiếc xe hơi về, đậu trước nhà. Mẹ tôi lên gác đấm cửa gọi hắn nhờ đưa tôi đi. Hắn mặc quần áo và nhanh nhẩu đưa tôi rax. Tôi ẵm con ngồi bên cạnh hắn, chỉ đường cho hắn đưa đến nhà bác sĩ trực ở khá xa nhà tôi. Với một ít tiếng Anh học ở trường, tôi cố gắng nói chuyện với hắn trên quãng đường đi đến bác sĩ và trở về. Lần đầu tiên tôi giao thiệp với một người Mỹ. Tôi thấy hắn ăn nói cũng bình thường như mọi người.

Hôm sau tôi nói với chồng tôi :

— Không hiểu sao, tôi cứ tưởng người ngoại quốc là một thứ gì không giống mình. Họ không phải là người như mình.

Chồng tôi chế riếu :

— Họ không là người thì bộ họ là khỉ.

— Ừ, không hiểu sao, tôi cứ nghĩ như vậy.

— Ồ, tôi hiểu. Đó chỉ là thứ mặc cảm của những kẻ từng bị nô lệ lâu đời. Bà cần hiểu rằng nếu không phải người Mỹ ở trên căn gác, người Tàu, người Đức hay người Nhật thì họ cũng chỉ là người như mình. Họ không có gì lạ lùng đâu.

(Xem tiếp trang bên)

Tin Mừng Cho Nữ Giới

CHỦ NHÂN đã từng xuất ngoại nhiều nước, đứng đầu tiên khiên một nhà may Âu Phục Phụ Nữ, giúp các bạn trong việc chọn lựa hàng ứng như kiểu áo thích hợp với vóc dáng và thời trang.

Tiếp đãi nồng hậu, lịch sự — HÃY ĐẾN

ANH - TUYẾT

56, Phan Bội Châu—Saigon

- Một rừng vải tơ lụa
- Một tập thợ may ý nhất
- Một nhà may làm vừa lòng các bạn khó tính.

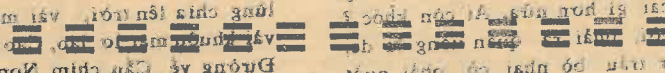
(nēd pnsi q5i maX)

có, viên vàng nữa, Hồn này nữa cái xe một triệu

nghe từ trên căn gác vọng xuống những tiếng nhạc
ồn ào và tiếng cười ru của người con gái. Có đêm
ngủ không được, tôi phất cày. Chẳng tôi nói:

được nưà. Trước mặt tôi, thể gian dần ra như một
tâm lưới mệnh mông. Trên đó, linh hồn tôi cho rơi.

THUỐC MỠI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG



Có bán tại các nhà thuốc Tây

Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM, CÚM, ĐAU LƯC CÒ KINH

Publ-TAN

123



cây đa bến cũ đời... Mỹ

◇ bút ký của CUNG TÍCH BIÊN

(Tiếp theo Tuần báo ĐỜI số 2)

TRẠM NAM PHƯỚC, CHÂU LÂU VĨNH ĐIỆN

Thè là chiếc xe đồ ăm ậm đã vượt qua Bà Rén, bỏ lại đằng sau một thị trấn nhỏ nằm ven sông, trên mặt mây tay chân thị trấn kia đầy vết đạn, ngập ngập tang thương, trùng điệp tang chế. Trời đã bắt đầu ngả xè rồi đó. Nắng soi vào lòng xe, y như cái khăn mỏng phủ lên đầu đám hành khách thiu thiu. Có khi chiều đã lên mà chúng ta còn nằm nửa đường, xe không bao giờ tới Đà Nẵng được. Có khi chúng ta lại phải nhìn con trắng vàng bệnh trở lên trên cánh đồng khô khan này. Có khi trăm nghìn lo lắng lại rục rạo trong lòng canh thâu.

Quảng Ngãi, Bình Sơn, Chu Lai, Tam Kỳ, Thăng Bình, Hương An, Mộc Bài. Chúng ta đã qua những ốc đảo vắng vẻ rồi đó. Chúng ta đã thấy những lưu dân đi đứng co ro lấm lụi trong những chiếc áo rách rưới, hiu hắt với những hoạt cảnh ứa máu. Họ ví như bảy kiền cô còn sót lại nơi thân cây khô, lẻ loi trong cánh rừng tàn. Ví như họ là đám dân Trung Đông, ngày xưa, bị hình phạt trầm trọng tàn nhẫn nào đó của Trời đất. Bây giờ, bây giờ chúng ta có một khu nhà đầy gạch vụn, một khu đất trống thật buồn cười đến chảy máu mắt: Trạm Nam Phước.

Tôi nói buồn cười vì từ hơn mười năm nay có ai còn khóc? «Tiếng khóc» và «cái khóc» không phải là một âm thanh hình thức xứng đáng để trả lời lại những đọa đầy xảy ra. Phải là cái gì hơn nữa. Ai còn khóc? Đôi khi bề bạn chết ta cười, phải ra quán uống la de, nhai khô mực củ kiệu như trâu bò nhai cỏ, phải nuốt từng hình ảnh dĩ vãng quần quai thên thang. Đôi khi người tình bỏ đi phải nhìn lên lầu cao kia: khăn tắm và áo màu bay với trời, đèn tỏ hơn sao đêm, lầu cao quá nên tóc nàng bay cùng mây rộng. Mỗi ngày chúng ta có hai lần nhìn lên cao: lần thứ nhất buổi sáng chào cờ, lần thứ hai buổi chiều nhìn chiếc khăn tắm của nàng bay dăm ô. Ôi biết phía nào là tiếng gọi đời ta. Mặc dù

cái khăn vàng kia giờ này đã nhiễm đầy thứ vi trùng lạ lùng thâm hại. Khóc. Họa may khi một người mất trí, y sẽ khóc được chăng.

Có thật tôi đang lướt qua những vùng đầy thịt người và máu khô. Có thật Việt nam đã xa xôi lạc loài. Có thật tôi đang trở về quê hương: Trạm Nam Phước, ngã ba nằm trên đường xuyên Việt, nơi gặp gỡ giữa rừng núi và cát dài, một chuyến xe xuyên sơn có thể mang từ Trường sơn về những huyện thuở nào, phía bên trái này là đường về Cầu Chìm Non trước, đường về Trà kiệu kinh đô của dân tộc Chăm, ngày nay có còn cái nhà thờ trên nóc núi chon von; Trạm Nam Phước, phía bên phải là đường về biển đông, sông Trường giang cuộn cuộn bên ngàn.

Con khi dột, hãy nhìn Trạm Nam Phước trước mặt mây đầy này: dẫn vào là con đường lở lói, một bên hoang vắng, lâu lâu một chiếc xe ghé về, hành khách không buồn xuống xe, một cái chợ lều ngổ không còn, hai dãy nhà ngói đã sụp đổ hoàn toàn, những khung sắt còn nằm nguyên trên nền cháy, tường thật cứng thật trơ vơ, cây xăng còn nguyên những đầu đạn, một trái bom nằm phía kia, một lỗ bom trong nền nhà này, bệnh xá cháy, tiệm thuốc Tây cháy, quán nước cháy, hàng vải cháy, cháy cả dãy nhà lá phía trong bên xe, cỏ xanh mọc đầy trong bãi chợ, những cây tươi cụt đầu, kềm gai lâu ngày kềm gai ngả màu, đầu đạn lâu ngày đầu đạn như con mắt oan khiên. Tất cả hãy còn đó: anh lơ xe đội chiếc nón lá dợt tàn ngày, chị hành khách thiu ngủ dưới lòng trời tẻ bại, một chòi canh, vài anh dân vệ, những nòng súng lạnh lùng chìa lên trời, vài mái tôn che tạm bên chái hiên, vài khuôn mặt lơ lảo, Cao ngất từ đây một hải hùng. Đường về Cầu Chìm Non trước tun hút: không còn một bóng cây nào để may chi có lá khô rụng cho đỡ buồn.

«Dạ thưa bác làm sao có thể điều tàn đến như thế này. Tôi đã đi cùng khắp miền Tây cho chí miền Đông không nơi nào sự hoang tàn lại điển hình như nơi này.»

«Ô, ở đây còn khá đây chứ cậu. Chỗ nào còn có người, dù người tàn tật chạy trốn, cũng là khá rồi đây. Cậu thử giả dạng thường dân đi lên vùng trên này mà

xem. Cậu điên đi mắt. Trà kiệu, Gò nổi, Diêm sơn... thôi đừng nói nữa.»

Lão già nhắc tới Diêm sơn làm tôi nhớ chiếc cầu xe lửa dài như vô tận bắt ngang qua sông Thu bồn. Cầu nằm dưới này chân núi, đen sẫm như một con trăn trong tuổi thơ. Nơi đó ngày một ngàn chín trăm bốn sáu có một vụ thanh trừng giữa những người Cộng sản và Quốc dân đảng. Dĩ nhiên người Quốc dân đảng đã bị hành hình tuyên án, cắt cổ, thủ tiêu, treo hòng, nhận chìm xuống đáy sông, chặt đầu trong hốc núi. Vì người Việt minh cái kỹ thuật thanh trừng họ phong phú tàn nhẫn lắm.

Giữa cảnh điêu tàn trống rỗng tôi đưa mắt ra xa đôi tìm một người. Tôi tìm một lão già, hân diên. Năm xưa nơi đây có một người trạc độ năm mươi tuổi, diên vì vợ con chết cháy trong một vụ gì đó, rồi đưa cháu chết trôi theo dòng nước oan khiên. cái giếng nước chảy từ núi ra chết mười ngàn người 1964, giếng hồng thủy mang tên Iris đó. Tôi tìm hân. Nhưng nay lão ta không còn. Hình như lão diên có nói với tôi, khi đó lão cười, hai con mắt lão đỏ như những tia máu, miệng đầy những chiếc răng xiêu lảng, vì già. Lão đã nói lồng lộng!

«Chúng mày còn can đảm tự nhận chúng mày là Việt Nam à. Chúng mày đã mất gốc, chúng mày là nững tên vô liêm sỉ.

Tiền sư chúng mày, chúng mày cắt cổ lên án tao là thằng địa chủ tội lỗi trong khi chúng mày dùng con trai tao hy sinh nằm dưới gầm xe tăng. Chúng mày đốt nhà tao rồi bồi thường. Chúng mày biến con người thành một thứ vật tội lỗi. luôn luôn cảm kích thè lương đến mặt mũi tay chân lông lá quanh mình, luôn luôn phải ngửa mặt xin chúng mày ném vào những thứ viện trợ. Ôi, ta phải đi về đâu giữa hai đường nước chảy. Đã mất tấm chiếu khăn đóng áo dài. Gắn gủi quá những đôi những hàng, những ngực dâm ô, những mi-ni-jupe-sa-lem-cờ-đỏ..

Lão già đã lồng lộng lời lẽ với tôi như thế. Đây là ngôn ngữ của một người diên. Tôi đã đau khổ quá vì những người diên thân ái chung quanh rồi. Nào Thuyên. Nào Hồng. Nào Thọ. Rồi đã đến lúc tôi diên. Bây giờ đang từng cơn từng mùa. Biết đâu mai sau thường trực, tôi sẽ cời áo chạy rông, cời quần ngồi khóc dọc những đầu cầu tan nát.

Tôi không dám nghe những lời lẽ đó nữa. Xin chào lão già. Chào ngã ba đường về Duy Xuyên Cầu Chìm Non trước miền tơ lụa thân yêu, nơi chào đời của Tường Linh hiền từ và của Bùi Giáng vĩ đại khôn lường.

«Rồi có ngày anh cũng sẽ lại thăm thành phố Vĩnh Điện nhỏ nhoi này chứ». Đó là lời Hoàng thị Bích Ni nói với tôi ngày nào tôi mặc áo lính lên đường vào trận trong Cà Mau Bạc Liêu chịu muỗi mòng bay quanh để nhớ nhà nhớ anh em da diết. Bây giờ tôi về. Nhưng Vĩnh Điện không còn như xưa nữa. Không còn là thành phố nhỏ bé, cái thành phố đang cúi xuống uống nước bên này bờ sông. Thành phố có mỗi một con đường nhựa, bốn bề là đường đất khẳng khiu như những nhánh tay của một người tình ốm yếu. Ngày nay không còn cầu Mông tập nập đồ ngang. Không còn Ngã Ba Điện Bình. Không còn nem Bà Phận. Bún Bà Giáo Em. Không còn con đường lên Nhà Thoan, hai bờ tre mòng, dưới sông nước trong veo man mát trên con đê đầy đá xanh. Không còn con đường vào Thành La qua:

«Dù xe chợ ngõ cũng xa»

Dầu gần Vĩnh Điện La qua cũng gần».

Nay dù còn những thứ đó cũng còn là dưới một hình thức khác. Khó nghe. Lợn giọng. Không ngọt ngào xa vắng như thuở nào. Những Thoan. Những Liên. Những Ngát. Tôi đã về đây. Nhưng tôi cúi mặt. Dầu trong tận đáy lòng bốn ba này một u uất gì đó: nhà hai bên đường nằm bảy chiếc đã cháy, thân thè tôi đã hao mòn, trí óc tôi trống rỗng, mặt mày hốc hác vì thâu đêm từng hình ảnh chét hiện về, vì thâu đêm máu chảy quanh đây, một cái quan tài của Bà hóm nào, cái chét của Nguyễn Nho Sa mặc giữa lòng phố Đà Nẵng, Mạc nó tự tử, nó khôn ngoan tìm cái chét từ tẻ cho mình, còn tôi, tôi hổ thẹn sống đây như một thứ sống thừa, bán nước không ra thằng bán nước, yêu nước không nặng lòng yêu nước, tôi là con chó lang thang, một tội đồ qua cơn biến loạn. Hôm nay tôi về, đánh cúi mặt, xe chạy giữa hai hàng phố trống. Vĩnh Điện. Tôi nghe đây. Những bề bạn chết đi cứ hiện về, cứ nói. Các anh



anh hãy hôn tôi đi, hãy đem tôi theo, hãy khóc với thành phố ta điêu tàn. Hãy chia tay ra những Bà những Mạc những Nhượng, những bàn tay tôi biết rằng nó chẳng nằm yên thoải mái trong đất lạnh. «Ở trong cái chét hãy còn cái đau». Vĩnh điện. Hôm nay tôi về. Các anh hãy để từ từ tôi nhìn:

«Đường xuống phố quận đầy kềm gai, chắc ông quận ngũ ngon trong đó, ngoài quận chừng một ngàn mét có Việt cộng chặn đường xét giấy cắt cổ chặt đầu, đầu cầu do người Mỹ xét, bên kia cầu có dân vệ ngổ quanh, ngã ba đường về Hội an nhà thông tin loang lổ máu, nhà của Luân của Liên sụp xuống trông hoang, nơi hồi trước tôi hay ngồi uống trà nay ở đó một chiếc bàn cháy đen thui thui, tượng Phật trên bàn thờ cũng cháy thui, ông Phật như một đứa bé da đen lạc loài trên nền đất hoang.

Đi nữa, hãy đi nữa xem. Một hàng sách xưa nay đóng cửa, các tiệm tạp hóa tiêu tụy, nhà Hoàng thị Bích Ni có kềm gai giăng ngoài, chắc trong nhà không còn ai, dọc hai bên phố mười cái nhà sụp hết bốn, những nền trơ, những vườn trồng, bên xe lở lói, Bà giáo Em, Bà Phận, tôi nhớ Nem và Bún, nhớ cái gì ngán ngát quê hương như người Miền Tây đi xa nhớ lươn nhớ đầu cá lóc, như người Bắc vào Nam nhớ bờ hồ nhớ bánh cốm nhớ những ngọn sương mù mờ thân ái. Đi nữa, đi nữa đi, Nhà trọ của tôi ngày trước bây giờ ai đã đốt cháy. Nhà anh Kề cửa đóng then gài. Đầu cầu nước có chảy

(xem tiếp trang bên)

nhưng dưới giồng đục lỗ rác rưởi. Bao giờ nước sông trong vắt như xưa để may ra hóa kiếp làm đứa bé cời trướng tâm bị bom dưới đó. Ai hóa kiếp? Tôi mà hóa kiếp làm người sao. Tôi sẽ là một con chim kêu hoai hoai báo oán nơi đầu giường những người tình phụ bạc. Là thi Thanh. Đi nữa, đi nữa xem. Trường Trung Học Nguyễn Duy Hiệu là một cái gì tôi tệ xấu xí, người tôi nạn loang loang trong đó, đầy nhóc những mùi vị chiền tranh. Vĩnh Điện, tôi thương em nhưng tôi không gặp em nữa. Tôi nhớ em nhưng hay thế tôi đứng về.

Ngày hôm nay đây như ngày tôi với Nh đi về. Ngày hôm nay tôi nhớ đó như là một từ nhân sau khi bị bắn ngang đầu gối. Tôi vẫn yêu Nh vì nó là bạn, đời đời là bạn. Dù hàng ngũ có chia hai, dù cuối cùng chúng ta vẫn bị chiếm đoạt bởi hư vô nhưng giờ này tôi vẫn còn nhớ một thiên tài. Tôi vẫn bị chính quyền bắt giữ. Bị thấp điện vào đầu ngón chân cái. Hằng đêm ngủ trong phòng lạnh, gói cái ống tre, đập mình qua cơn lạnh lẽo bằng chiếc áo mi-lô, rít vết thương rỉ máu của mình bằng bàn tay, lấy nước miếng làm thuốc sát trùng. Tuyệt nhiên chúng ta không khóc. Không hề khóc.

Vĩnh Điện. Bức đầy hơi trời xưa kia là da thịt hơi thở kỷ niệm của tôi và... Ngày nay ngôi trường trung học Kỳ châu chắc đã thành cái chuồng nuôi những linh hồn bất đắc kỳ tử. Tôi nghĩ, chớ Phong thứ đã thành bình địa. Nghe nói một người học trò gái của tôi sau này đi lên núi. Khi mà bay Mỹ đánh tạc, nàng gục chết chân còn mang dép E-ma tri thiên, bên mình còn cái bị rết rách toang vì đói khát. Nghe nói một học sinh trai của tôi đi lính Biệt Động Quân ở Tây Ninh. Hoàng ngọc Liên. Hoàng ngọc Liên. Thấy đã khóc vì em. Thấy đã để tang em ba ngày, đưa học trò trai yêu đầu đã cũng thấy sống những ngày lạc loài tận miền Sóc trang heo lánh. Tại sao em không chết ngay hồi bị tai nạn xe hơi em bê xương sườn. Em chết làm gì với một viên đạn vô tình nhưng khôn nạn. Hỡi người linh trẻ tuổi tuyệt vời của tôi.

Vĩnh Điện. Tôi đã về đây các người. Nhưng không còn gì thân thuộc trong thành phố này. Tôi chỉ gặp toàn những kẻ xa lạ, những người đã hóa kiếp ngay khi còn đang rong ruổi trên đường.

Tôi xuống xe. Và tôi đi bách bộ. Lặng lẽ. Tôi muốn ngồi rừng hồn cuối. Muốn hôn từng chiếc lá. Bởi quanh tôi chẳng còn gì của người. Tôi cúi mặt. Bước đi. Chiến tranh là một sự gì quá tàn nhẫn đến quê hương ta. Làm thành bình địa những nơi hiền từ nhất. Làm ta thù oán cả những gì đáng ra ta yêu thương nhất. Làm mất đi cả những gì đáng ra đời đời. Tôi bước đi. Và khi mỗi chân

tôi đứng trên đầu cầu nhìn xuống dòng nước trôi ngập ngừng Vĩnh Điện.

Tôi định tâm từ nhiều năm trước đi là đi luôn sao tôi trở về đây. Tôi đã sống trong cơn mộng du vô tận. Ai đã đập vỡ hoàn toàn đời sống ta. Ai đã biến lịch sử ra bình an thành cơn tử nhục khôn lường. Người dân về cầm tôi đứng trên đầu cầu, anh ta xét giấy tôi rồi bảo tôi muốn làm thì si hãy qua bên kia bãi cỏ mà đứng. Tôi đi qua. Tôi đứng lại bãi cỏ trước cửa trường Trung học. Nhớ lại một người bạn chỉ thiết xua: Nguyễn Kim Phương. Thay vì những điều này tôi phải nói với người Mỹ hay người Bắc Việt, tôi lại đem ra nói với Phương; tôi nói thắm thối, với bãi cỏ, chứ không còn không có Phương trong thành phố đầy tai nạn này.

Phương à, ngày hôm nay chúng ta đã khoác áo và mang súng bên mình. Không còn những ngày hào hứng thực tình với những hoài mơ tuyệt vời. Ngày hôm nay chúng ta gần một sự gì thô lỗ: chiến tranh. Nhưng chính sự thô lỗ đó, ác thay, là quyết định và thay đổi toàn diện lịch sử. Chúng ta có bằng hữu và kẻ thù, thật xác định. Chúng ta có trước mặt những hình nhân bằng máu xương đã bắn nó ngã xuống. Chúng ta không phải bắn những kẻ thù bằng trí tưởng, thứ kẻ thù có từ sau ly cả phê hay sau suy tưởng.

Nhưng sau nhiều năm đi qua, chắc Phương cũng như tôi, chúng ta đồng ý rằng: kẻ thù chính của chúng ta là sự vong bản và phi nhân. Đã vong bản là vô tổ Quốc. Đã phi nhân là phản bội lại tự do. Chúng ta chống lại tất cả mọi hình thức bị nhuộm. Chúng ta phải phục hồi toàn diện sự huy hoàng của tuổi trẻ. Từ đó chúng ta phải khác những người đi trước, là, chúng ta chống lại tất cả những sự thao túng của tất cả các lực lượng: mệnh danh là dân anh của thế giới. Chúng ta phải có quyền tự quyết (một thứ quyền thật có diễn ngay trong quan niệm nhưng mãi đến nay chúng ta chưa có). Không có một dân tộc nào được gọi là dân anh của một dân tộc nào. Chỉ có cái thứ dân tộc hào hùng hay dân tộc khôn nạn bản thủ thời.

Chúng ta phải can đảm lớn tiếng chống mọi âm mưu xúi dục chúng ta giết nhau. Hai mươi năm nay và ngược trở về ngàn năm trước, đã dạy chúng ta một điều: Phải bảo vệ đến tận cùng những gì của Việt Nam và tánh mạng của người Việt Nam.

Anh có chịu để máu trong trường hợp cuối cùng này không, Phương?

(CÒN NỮA)

CHUYỆN TÔI CÁCH LAN

Hai người bạn ngồi nói chuyện chính trị. Một người có nhiều ý tưởng xã hội chủ nghĩa, cố chinh phục người kia.

— Nếu anh có hai cái áo và tôi không có cái nào cả, anh có cho tôi một cái không?

— Được, tôi cho.

— Nếu anh có hai chiếc xe mà tôi không có chiếc nào cả, anh có cho tôi

một chiếc không?

— Tất nhiên.

— Nếu anh có hai vợ, tôi thì độc thân, anh có cho tôi một vợ không?

— Tôi rất vui lòng.

— Tốt lắm: tôi thấy rằng anh rất tiến bộ đấy.

Thế một câu hỏi chốt: Nếu anh có hai cái áo sơ mi mà tôi thì cách không có cái nào, anh có cho tôi một cái áo không?

— A! không được à!

— Ồ, Sao vậy?

— Đây nè, để tôi cắt nghĩa anh nghe: Tôi chỉ có một cái nón, chỉ có một chiếc xe, chỉ có một vợ... nhưng mà tôi có tới hai cái áo len.

CƯỜI QUAN THẦY THUỐC

Này, tại sao cứ mỗi khi mỗi một bệnh nhân, thì bác sĩ đều bảo si vớ phải đem một nạ?

— À, đó là để hy vọng nạn nhân không nhận tội được ông ta.



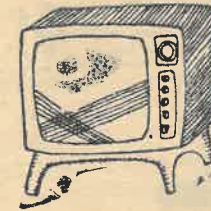
Chính phủ ma... phẩm

Ồi! Chính Phủ MA PHẨM vĩ đại,
Bao nhiêu năm vững chãi như non!
Thần dân là một lũ con.
Thằng chồng râu quặp chúng tôn thờ Bà.
Bà rống lên cửa nhà rung động.
Không hổ danh chính thống Hà Đông!
Tiền lương nộp đủ từng đồng.
Khóa kính tế học Bà thông vô cùng!
Thiếu vài trăm cứ lưng bà thui.
Bà kéo tai cán mũi Ba rên!
Anh chàng vợ và lời tiên,
Muốn cho cửa ấm nhà êm nó nhường!
Đại danh thương vôi thường xun lại,
Thì nhà thơ càng phải sợ hơn!
Độc tài Bà lại độc tôn.
Trị chồng kế hoạch khéo khôn hất đời.
Vừa chửi đẩy lại rồi nựng đẩy,
Mới cười đây lại thấy khóc đây!
Y như Chính Phủ quan Tây,
Thực dân đường lối mỗi ngày mỗi thêm!
Chồng cam chịu phận hèn bé nhỏ,
Nấp bóng Bà che chở hộ cho.
Ra ngoài chàng hét chàng hò,
Ái quần ái quốc ái cô lung tung.
Thơ với phú hùng hùng hổ hổ.
Chuyến Cần Khôn sét nổ sấm vang!
Nghe như chày đá tan vàng.
Máu sôi sùng sục mấy hàng thơ ngông.
Nghe quần quai trong lòng giấy trắng,
Mực xot xa cay đắng đau buồn.
Chẳng qua bêm cái lỗ mồm,
Về nhà sợ Vợ còn hơn sợ Trời!
Sợ Vợ quá chửi đời cho hà.
Chém thốt vì giận cá dấy thôi!
Nói ra ngược chín cả người.
Nói ra các bạn chớ cười, cảm ơn!

TRẠNG ĐỐP

điểm phim trong tuần

● CHÀNG HAI phụ trách



LA PISCINE

Bên hồ tắm hay mùa hè tái ngộ

Phim sản xuất hỗn hợp Pháp Ý, với Alain Delon, Romy Schneider, Maurice Ronet và Jane Birkin, phim màu, nói tiếng Pháp chiếu tại rạp REX, PALACE, KIM CHAU.

Trong mấy năm gần đây, phải nói là loại phim tình cảm tâm lý xã hội của Pháp dẫn đầu. Lapiscine là một trong những phim tình cảm khúc mắc đó.

Phim này thành phần diễn viên tương đối khá trẻ và còn đang ăn khách. Alain Delon, sự hành diễn của Điện ảnh Pháp, Nàng Sissi tức Romy Schneider, duyên dáng gốc Áo và cô đào Anh là mới ra lò, nhưng không kém nẩy lửa Jane Birkin mới 20 tuổi xuân.

Jean Paul (Delon) và người yêu Marianne (Schneider) đang nghỉ hè tại một biệt thự lộng lẫy miền Saint-Tropez.

Rắc rối xảy ra từ khi họ mời thêm anh chàng Harry (Ronet) và con gái anh, Pénélope (Birkin) tới biệt thự. Harry là nhân tình cũ của Marianne, do đó hai người đàn ông trở nên thù nghịch. Harry cố tình khiêu khích cho Jean Paul biết anh ta muốn chiếm lại Marianne lúc nào cũng được.

Trong khi đó Marianne muốn tỏ ra cao tay hơn cô gái Pénélope mà cô coi như một tình địch có thể, cô đã cố tình đẩy cho Pénélope sa vào vòng tay người yêu của mình. Pénélope trở nên say mê Jean Paul, và hai người lại bắt gặp Marianne với Harry tỏ tình với nhau.

Một buổi tối hai người đàn ông cãi lộn về Pénélope, vì tình phụ tử đã trở về với con người Harry. Không may Harry ngã xuống hồ tắm. Thay vì kéo Harry lên, Jean Paul nổi cơn nóng giận, dìm cho Harry chết luôn.

Marianne biết rõ nội vụ, nhưng giữ im lặng. Và nàng đã thắng vì cuối cùng Pénélope trở về Thụy Sĩ sống với mẹ cô. Cuộc điều tra của Cảnh sát cho là một vụ chết đuối thông thường, nhưng kẻ gây tội lỗi và người bị coi như tòng phạm bắt đầu bị tòa án lương tâm hành hạ.

Phim thích hợp cho người trưởng thành biết suy tư. Vị thành niên xem không có lợi.

QUELQUES DOLLARS POUR DJANGO

Anh chàng tướng cướp hiệp sĩ Django lại tái xuất giang hồ, với điệu bộ lâm li dễ nể, bắn nhanh như chớp. Loại phim hoạt động, giải trí, coi đỡ tiều tụy.

Màn ảnh rộng, màu Technicolor, nói tiếng Pháp, sản xuất hỗn hợp Ý - Tây Ban Nha. Diễn viên: Anthony Steffen, Gloria Osuna, Thomas Moore, Frank Wolff, đạo diễn León Klimovsky. Chiếu tại EDEN.

đinh đóng cột



Tuần lễ từ 22 đến 30 - 9 - 69

Anh hùng tạn

Sau ông Hồ, đến lượt ông Mao đang đi vào xử chết? Tin loan đi bằng lời các người từ Hoa lục đến Hương Cảng, bằng các thông tin viên ngoại quốc ở Trung Hoa, Bằng các nhà ngoại giao ở Bắc Kinh, bằng các hệ thống tình báo, và cuối cùng là bằng các sự kiện xảy ra trong đời sống hằng ngày ở Hoa Lục, nhưng thấy đều không thể xác nhận một cách quả quyết được. Cách đây không lâu, bỗng nhiên người ta thấy đài bá âm Bắc Kinh bỏ tục chúc thọ Mao Chủ Tịch mỗi ngày khi buổi phát thanh bắt đầu, rồi đến các buổi học tập chánh trị dài suốt buổi, trong đó nhân dân, cán bộ, viên chức phải ra sức học tập tư tưởng Mao Trạch Đông cũng bị bỏ, thay thế vào là các buổi học tập sản xuất thật thừa thớt và ngắn ngủi. Dân chúng Hoa Lục ầm ầm rủ nhau đi tìm lương thực tích trữ gạo mẩm, để phòng cuộc tranh chấp quyền hành sẽ xảy ra đấm mấu

khi tin Mao-Trạch-Đông chết chính thức được loan báo. Hơn bốn tháng rồi, dân chúng Hoa Lục thấy hoàn toàn vắng bóng Mao Chủ Tịch, các cuộc biểu tình dữ dội trước công trường Tiên-An-Môn cũng tự nhiên bật luôn, và thế giới không còn được nghe tiếng sóng điện của đài bá-âm Bắc-Kinh nữa. Mao chết thật rồi chăng? Mới đây, tin điện gởi đi khẩn cấp từ Đông-Kinh, Mạc-Tư-Khoa, báo rằng: Mao Trạch Đông hôn mê bất tỉnh, Mao mắc bệnh « giật gân và tắc huyết não bộ ». Tin chính thức loan về việc Mao lâm trọng bệnh, trùng với ngày ông Hồ Chí Minh chết, tức là vào ngày 2-9-1969 (Tin ông Hồ chết được Hà Nội chính thức loan vào ngày mùng 3-9-69). Chỉ trong vài ngày nữa, thế giới sẽ được biết sự thật về tin Mao còn sống hay đã chết, ngày ấy là ngày mùng 1 tháng 10, ngày quốc khánh của Trung Cộng, nếu Mao xuất hiện trước công chúng thì những tin đồn hay tin bán chính thức về Mao sẽ được cải chính mãnh liệt

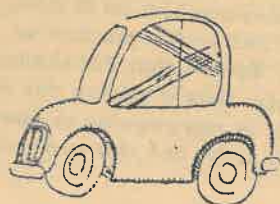
và tự nhiên; còn ngược lại, nếu Mao không xuất hiện như thường lệ các năm trước, thế giới được phép tin rằng Mao đã chết.

Sắp có chuyện?

Trong khi nhiều nguồn tin cho rằng Mao đã chết, thì Tinh Báo Trung Hoa Dân Quốc lại đưa ra một nhận định như sau « Mao chết hay sống, hoàn toàn bí mật, không nhận được tin gì hết. Rất có thể hiện giờ Mao đang rút vào một nơi bí mật nào đấy, hoạch định kế hoạch cho Bắc Việt sau khi ông Hồ nằm xuống, đồng thời định phương lược đặt ảnh hưởng nặng lên Hà Nội, đẩy lui Nga xô ». Tất cả cũng chỉ là suy đoán, chứ không dựa vào sự kiện nào để chứng minh. Có điều, Bắc Kinh lần tiếng cảnh cáo các Đảng Cộng sản Á Phi, nhất là Cộng sản Việt Nam, thật gay gắt rằng: « nếu liên minh với Nga, là bán nước cho Nga, để tự biến thành chư hầu trong đại đế quốc Nga ». Thế là cuộc tranh chấp Nga Hoa đã tưởng là có thể dàn xếp được gì sau chuyến hai thủ tướng Nga Hoa gặp nhau ở Bắc Kinh sau khi tang lễ ông Hồ xong, nào ngờ bây giờ mỗi cự thủ lại càng sâu đậm. Bắc Việt sẽ ra sao, và tương lai Cộng sản thế giới sẽ như thế nào?

Dân Chủ Á Châu

Đây là nền Dân Chủ của nước Đại Hàn, hỗn loạn với các cuộc biểu tình đổ máu của sinh viên chống lại Quốc Hội và Tổng Thống chỉ vì cái dự luật tu chính hiến pháp đề cho Tổng Thống Phác Chánh Hi được ứng cử Tổng Thống nhiệm kỳ lần thứ ba. Hiến Pháp Đại Hàn chỉ cho ứng cử hai lần, bây giờ thì Đảng của Tổng Thống trong Quốc Hội cậy đông biểu quyết nửa đêm và bí mật, thông qua tu chính, khiến cho phe đối lập và dân chúng



phản đối ầm ầm. Dân chủ thế là tan hoang cả, lạc hậu và độc tài có cơ hội xuất hiện và bành trướng. Dân Chủ tân quốc Á Châu có nhiều điều thật đáng buồn!

Chết vì bò

Nước Ấn độ của bà Indira Gandhi lại lâm vào những cuộc đánh nhau thật khốc liệt giữa hai phe Hồi giáo, và Ấn độ giáo, chỉ vì mấy con Bò Thần. Dân chúng đánh nhau chí chết, có đến hàng trăm người thiệt mạng, hàng ngàn người bị thương. Nhà thương báo rằng: phải có đến 1.000 người chết là ít, bệnh viện đông nghẹt người nằm! Bà Gandhi lo lắng, xoay xở mãi chưa xong, lệnh giới nghiêm 24 giờ một ngày tại những nơi đánh nhau chầu được dân chúng tôn trọng tí nào, rồi thiết quân luật cũng bị đòi bèn « lâm chiến » coi như không hề có! Thế mới biết. Tôn giáo không chỉ đạo được tinh thần cho đúng lối, tất sinh nhiều kết quả bi đát,

Không có thánh chiến

Sau vụ giáo đường Hồi giáo Al Apsa bị một thanh niên Úc hỏa thiêu tại Jérusalem, thế giới Hồi giáo (Á Rập thống nhất) phần uất thù hận Do Thái thêm nữa (vì Do Thái chiếm giữ Jérusalem, và như vậy là Do Thái có trách nhiệm). Các nước Hồi giáo Trung Đông đã kích Do Thái dữ dội, dọa có « thánh chiến » rồi tất cả là 25 nước họp nhau ở Rabat, xứ Maroc định thái độ với Do Thái và vụ Trung Đông. Hội nghị lúc đầu hăng hái bàn về vụ đốt giáo đường có người hô hào mở Thánh chiến tiêu diệt Do Thái, nhưng sau thì Hội nghị lại lơ lửng, không có quyết nghị nào cả về vụ giáo đường bị đốt, mà chỉ có những vấn đề Chánh Trị, trong đó đòi hỏi Do Thái phải rút khỏi các lãnh thổ cướp được của các nước Á Rập. Thế là tôn giáo xét ra không hay, Chánh Trị vụ vụ được thay thế, và thế là yên chuyện.

Trước thù, sau bạn

Đây là việc của nước Pháp với Cộng sản Bắc Việt Nam. Trước hai « người » này là kẻ đại thù, bây giờ

thì hai « người » này trở thành bạn thiết. Tổng thống nước Pháp, ông Pompidou, cam kết với tập đoàn lãnh đạo mới của Hà Nội rằng « Pháp sẽ nỗ lực tìm kiếm cơ hội, phương cách để giúp hòa hội Ba Lê tiến triển, có kết quả, chấm dứt chiến tranh, và sẽ viện trợ cho Bắc Việt để tái thiết xứ xở thời hậu chiến. » Như thế là nước Pháp của ông Pompidou đã quên được mối đại nhục bại trận ở Điện Biên Phủ, phải khăn gói ra khỏi Việt Nam, và bây giờ nhất định giao du với Cộng sản Bắc Việt, rõ thật là Chính Trị đúng y như cái lưới không có xương, muốn uốn thế nào cũng được cả!

Rút ra thận trọng

Tại Nữu Ước, hội nghị Ngoại trưởng bảy nước tham chiến ở Việt Nam, được Mỹ long trọng hứa: « sẽ thực hiện việc rút quân thật thận trọng, để tránh không làm hại đến nền an ninh của quân đội đồng minh và các mục tiêu của Hoa Kỳ tại Việt Nam. » Không hại đến quân đội đồng minh (tức là không bị chết nhiều), thì còn có thể hiểu được, chứ các mục tiêu của Mỹ ở VN thì cho đến giờ phút



này cũng chưa có ai biết đích nó là thế nào! Có điều là, Bắc Việt đòi Mỹ phải rút một hơi, thật nhanh, tất cả quân Mỹ và các đồng minh khác ra khỏi Nam Việt-Nam, nay Mỹ cứ nhỏ giọt tí một, và chưa biết đến bao giờ mới gọi là hết hay tạm đủ, làm cho kế hoạch dự trừ của Bắc-Việt lâm vào ngõ bí. Bắc-Việt không thể làm ăn được gì đối với cái kiểu rút chậm chạp của Mỹ, trong khi ấy thì VNCH vùn vụt lớn mạnh lên (sự thật đúng là thế), và hi-vọng của Bắc-Việt là xử dụng được sự rút hết và tức thì của Mỹ để đẩy mạnh chiến tranh tuyên truyền chính trị, không còn nữa. Mặt khác,

Bắc-Việt không thể không hành động tối thiểu để đáp ứng sự rút ra của Mỹ, và như thế thì còn gì là tiềm lực để kéo dài chiến đấu được nữa; và lại, chính trị của Bắc-Việt cũng bị rã rời, hết hi-vọng cổ vũ thế-giới được gì thêm về vấn đề Chiến Tranh và quân ngoại quốc ở V.N.

Chủ tịch mới

Quốc Hội Bắc Việt đã chính thức bầu Quyền Chủ Tịch Tôn Đức Thắng lên ghế Chủ Tịch Nhà Nước Bắc Việt, và Nguyễn Lương Bằng giữ ghế Phó Chủ Tịch. Như thế là, mọi suy luận của dư luận bảo rằng không đến phần cụ già Thắng, ghế Chủ Tịch Nhà Nước phải vào những tay khác đang tranh nhau kịch liệt kia, sai bét cả. Hiện tượng này cho thấy: Cộng sản Bắc Việt liết sức nén lòng, tránh mọi xáo trộn, tuy rằng cuộc tranh chấp nội bộ hết sức trầm trọng, nhưng cũng cố giữ lấy cái thế hòa đồng bên ngoài cho thật vững bền. Thêm một điều đáng chú ý nữa, là Phó Chủ Tịch Nhà Nước là nhân vật tương đối ít nghe tiếng, Nguyễn Lương Bằng, nhân vật này có khuynh hướng « quốc gia » có khả năng dàn xếp giữa các phe nhóm. Cụ già Thắng năm nay 81 tuổi, Cũng chẳng Thọ được bao lâu nữa lên thay thế lại là điều chắc. Tất cả báo hiệu cho biết: « Giữa 2 con hùm đang say máu Nga Hoa, Bắc Việt dù có muốn gì chẳng nữa với nhau cũng không dám, đành phải cố nén tim thổ hỏa hoãn chung trong nội bộ đã, rồi sau đây sẽ tìm phương kế khác.

Chiến tranh lật lật

Trên toàn lãnh thổ VNCH, chiến tranh tiếp tục ở trong tình trạng lẻ tẻ, vặt vãnh, không có trận đánh nào đáng được gọi là trận đánh của chiến tranh thực sự. Tuy thế, có những dấu hiệu cho thấy: Cộng sản đang chuẩn bị cho chiến dịch Đông Xuân, tức là bỏ chiến dịch mùa Thu. Cộng sản có vẻ muốn nhòm ngó các tỉnh phía Bắc VNCH, nhất là Quảng-Trị, nhưng chắc chắn là Cộng sản sẽ không thể chiếm đóng được tỉnh này, ngược lại họ có thể mở trận tấn công.



Sáng trắng êm ả tối trời
Em ngồi em chờ sự đời em ra,
Sự đời như cái lá đa
Đen như mồm chó, chém cha sự đời.

TUẦN BÁO ĐỐI LẬP VỚI ĐỜI



Làm Chủ tịch miền Bắc

đảng đã im
tiếng nói

T. S. Đ.



Mấy lúc gần đây, các Đảng ta, tự nhiên im bật tiếng nói. Vì nội các thành lập đã xong rồi, có tuyên bố, tuyên mẹ gì, thì cũng chẳng ăn được cái giải nào. Thành ra các Đảng và Phong trào ta, bèn đi một đường ngậm hột thị và đeo một bị thóc ở sau lưng.

Nhưng im lặng như vậy, thẳng dân lại cảm thấy dễ chịu hơn. Tuyên bố nhưng nhặng, chỉ làm cho thiên địa tù mù. Nhưng người lãnh đạo Đảng ta là ngài Trần văn Đôn đã tuyên bố về điều kiện để làm thủ tướng. Phải là người miền Nam. Phải là người không theo đạo Thiên Chúa. Phải là người... v.v... Nghĩa là, kết luận rằng, phải là người có tên là Trần văn Đôn. Cái lối tuyên bố vớ vào như thế, quả đúng là một sự « tiên sự Đời ».

Sau cái chết của Hồ chí Minh, bây giờ lại tới cái chết của cụ Nguyễn Thế Truyền. Ở xứ này, có rất nhiều người thuộc Đảng Ta thích là bạn thân của người chết. Nhất Đảng có tờ báo, làm cơ quan ngôn luận. Mới đầu sẽ có bài bốc thơm người chết. Rồi tới màn kết luận, người chết thuộc Đảng Ta, thuộc Phong trào ta và là người bạn của Ta. Người chết đã im tiếng nói, không thể cải chính.

TSD.



Những chuyện về thuốc ngừa thai

Theo một nguồn tin riêng chúng tôi thu lượm được, thì trong việc ra trước Ủy Ban Giao Thông Công Chánh Hạ Viện, ông Tổng Trưởng Giao Thông Công Chánh đã tuyên bố : Trong năm 1970, Đô Thành chắc chắn sẽ thiếu điện. Nạn cúp điện đương nhiên phải xảy ra, dù Hoa Kỳ đã chấp thuận viện trợ 32 triệu đô la để thành lập hai nhà máy phát điện 132.000kw ở thủ đô, bởi vì việc hoàn thành hai nhà máy điện sớm nhất cũng vào năm 1972.

Đọc những tin trên, chúng tôi, những cái lá đa, không lấy gì làm ngạc nhiên. Nạn cúp điện đã xảy ra ở Giao Chỉ, coi như chuyện thường xuyên. Chỉ có điều lạ nhất cho chúng tôi là không cúp điện.

Từ ngày có nạn cúp điện, mức sanh sản của đô thành tăng lên thấy rõ. Các nhà hộ sanh, từ chỗ ông Thánh Đôn, cho tới chỗ tệt nhất như nhà hộ sanh cô Tám, lúc nào cũng đông nghẹt san phụ, không có một phòng trống. Vì tắt điện thì phải đi ngủ sớm. Mà ngủ sớm thì khó ngủ, nên hay tấy máy. Ấy thế là lại có một con người được hưởng ánh sáng mặt trời.



Thịt heo quay mặn là của
Kim Chung

LIỄU TRAI CHÍ DỊ

Phóng viên Ma Tật đi lạc vào một căn nhà đường Lê Quý Đôn, rón, đó, các bậc thầy văn học đang ngồi chăm bài thi. Vì ông nào cũng mang kính trắng to tởm, chung quanh toàn mùi uế khí, nên không gian mờ mịt, chẳng ai nhìn thấy Ma Tật. Có vị, quần áo còn bốc lên hơi hương của nàng tiên Phù Dung, lẫn với mùi mồ hôi, thành một mùi ngai ngái, khó chịu.

Mang tiếng là đang chăm thi, nhưng các vị chẳng có một tập bài nào trước mặt. Một vị cảm thấy hơi trơ trẽn, bèn hỏi vị đồng nghiệp :

— Bác có nhắc chúng nó kêu gọi, hãy gửi ba bản về đây cho chúng mình chăm không ?.. sao không thấy gì cả ? Hay là chúng nó quên ?

Ông bạn đồng nghiệp trả lời :

— Có mà. Tôi nào mà không lái nhái kêu gọi. Thề bác không có ngồi coi truyền hình hay sao ?..

Ông thầy văn học lắc đầu :



Mỗi kỳ một phóng sự ngắn đăng trọn, một phóng sự thật đen như mồm chó

● Phóng viên MA TẬT viết

— Không, bác ạ... Tôi đâu có thi giờ. Buổi tối, khi ánh dương quang vừa tắt, khi ánh đêm tới tiếp thu trời chiều, tôi phải phục vụ cho nàng tiên Phù Dung. Nghe tiếng nỉ non của Phù Dung, khoan khoái hơn là tiếng chưa như dằm của các cô xướng ngôn viên

(xem tiếp trang 34)



ÔNG ĐẠO CÂY

Nhậm Ngã Hành đã chết

Không biết Kim Dung viết tới đoạn Nhậm Ngã Hành chết thì ông ta có đọc cái tin Mao Trạch Đông lâm trọng bệnh của tuần báo Time không? Nhưng cái cung cách mà ông mô tả Nhậm Ngã Hành thì nhất định người đọc phải nhớ tới Mao Trạch Đông rồi. Cái cảnh hàng muôn ngàn con người xi xụp lạy và tung hô 1 thằng chột mắt là « muôn năm trường trị — thống nhất giang hồ ». Cái cảnh hàng chột mắt được xưng tụng là cổ kim quán thế tài trí vượt cả Khổng Tử, Gia Cát Lượng, võ dũng hơn cả Quan Vân Trường. Cảnh đó trong thế kỷ 20 này chỉ có Staline với Mao Trạch Đông được hưởng mà thôi. Ngay cả Hitler cũng không được thần thánh hóa tới mức đó.

Vậy mà đúng vào cái lúc giáo chúng đang tung hô, thánh giáo chủ đang dương dương tự đắc, hào khí ngất mây xanh, thì bỗng dưng thánh giáo chủ ngã lăn ra chết tươi đây đây, chết dẫy dảnh dạch, mặt mũi nhàn nhò thảm hại, tay chân co quắp không còn ra hình người. Chao ôi! vùng được ngồi bút vào cái đoạn sáng khoái đó, Khi người ta đọc xong, ta vạch áo ra vỗ vào bụng mà cười ha hả, muốn rút 1 ly mai quế lộ mà đãi anh bạn Kim Dung. Nếu ta là Mao Trạch Đông thì ta sẽ mời Kim Dung về

lục địa, đãi làm người bạn tri kỷ trong chuỗi ngày tàn của ta vậy!

Hai cái chết ở Việt Nam

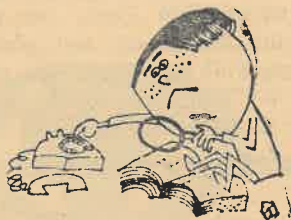
Cái chết của cụ Hồ cho người ta thấy rõ ý nghĩa của sự trở về với hai bàn tay trắng, cả 1 đời được xưng tụng là chiến sĩ của chủ nghĩa Cộng Sản: đến lúc chết Hồ Chí Minh đã biết chắc rằng cái chủ nghĩa Cộng Sản đó đang bị lịch sử đào thải, cái hàng ngũ vô sản thế giới đang xâu xé nhau như bọn quí tộc La Mã hồi đế quốc bắt đầu xuống dốc. Cả đời được mô tả như là « làm cho nước Việt Nam quanh vịnh ». Đến lúc chết Hồ Chí Minh biết chắc rằng nước Việt Nam điêu tàn, tang tóc chỉ vì mình ham làm vĩ nhân của lịch sử. Khi trở về thì hai bàn tay hoàn toàn trống rỗng.

Sau đó là cái chết của cụ Nguyễn thế Truyền. Trước khi cụ Truyền chết, quả thực Đạo Cây đã quên cụ. Chỉ nhớ cụ có mỗi một lần khi cụ ra ứng cử phó Tổng đồ đối đầu với anh em Diệm Nhu. Chỉ nhớ một lần nữa là khi cụ cùng với cụ Tây Hồ soạn bản tuyên ngôn ký tên Nguyễn Ái Quốc, rồi i đề cho Nguyễn Ái Quốc hưởng. Nhưng bỗng dưng cụ chết. Thế là bỗng dưng thiên hạ ùn ùn đổ nhau tới phúng điếu. Anh em quốc

gia bỗng dưng có một cái cơ để xúm lại với nhau khóc lóc một cái thầy ma. Và cái vụ xúm xít lại khóc lóc một cái thầy ma đó được mô tả như một vụ đại đoàn kết quốc gia. À, trước viễn tượng một cuộc đương đầu với Cộng Sản, anh em biết xúm xít nhau lại khóc lóc như vậy quả là một điều đáng khích lệ.

Rút cục lại thì anh em quốc gia có cái tài đặc biệt là tài làm đám táng. Như đám táng cụ Nguyễn Xuân Chữ hồi đó. Cứ mỗi lần có một vụ hiếu lớn, là anh em xúm lại đông lắm. Ông nhà sĩ Hoàng Cơ Bình sẵn sàng sửa cái rang họ cho Hồ hữu Trường. Thạc sĩ Nguyễn Văn Bông sẵn sàng tặng 1 cái gối êm cho cụ Phan Khắc Sửu tựa lưng cho cái xương sống già nua đỡ mỏi.

Các nhà cách mạng lão thành của chúng ta — Các cụ Trần, cụ Phan, cụ Nguyễn... — Các cụ còn đợi gì không năm xuống một cái để giúp cho tình đoàn kết của các chiến sĩ quốc gia càng thêm đậm thêm?



Mật và khản

Tuần trước Đạo Cây nói tới một ông Lưỡng bộ thượng thư đã làm cái đạo chú một cách tận tình với cô cháu vợ của ông, nhiều bạn đọc náo nức gọi giầy nói tới hỏi đó là ông thượng thư nào vậy? Đạo Cây không thể tiết lộ rõ hơn được, vì đã có lệnh của tòa soạn. Đó là một tin thuộc loại tin mật, không thể nói cho ai biết được. Giả thử có một ông phụ tá đặc biệt của Đạo Cây, Đạo Cây cũng không tiết lộ cho ông biết được. Quí độc giả đừng có móc nối, mua chuộc ông làm gì mất công.

Tuần này Đạo Cây lại xin tiết lộ thêm một tin cũng thuộc loại mật nữa. Và lại để các bạn biết được. Tin mật rằng: Nước Đại Ngu có một vị thượng thư. Ngài vốn thích ăn bánh Tây từ thuở

nhỏ, nên đã từng sang Tây du học sang Tây học, vì ham ăn bánh nên thi rớt hoài, ngài phần chí sang Anh Cát Lợi học về ngân hàng. Trở về nước ngài vẫn chỉ thích ăn bánh Tây, không hề biết bánh trái của dân Giao Chỉ với dân Ba Tàu nó như thế như thế nào cả.

Khi chưa trong nhậm, ngài thượng thư có làm ngôi biệt thự ở Vũng Tàu. Ngài thành kính đón song thân ra ở đó dưỡng già. hưởng tỹ gió biển cho bổ xương bồ cốt. Song thân ngài phần chí nghĩ rằng con đã biết đạo hiếu, đền đáp công ơn dưỡng dục.

Nhưng chẳng được bao lâu, bỗng có mấy ngoại nhân ùn ùn kéo tới ở ngôi biệt thự. Ngài thượng thư (chưa trong nhậm) bèn thành kính bẩm với song thân, xin hai đấng sinh thành tạm xuống ở dưới Garage. Ở nơi đó, cũng có gió biển thổi lồng lộng. Còn nhà trên để cho ngoại nhân thuê. làm chốn dưỡng binh, làm mưa làm gió.

Song thân toan phần chí tự tử vì thấy rằng con quá khôn lợi dụng họ như là 1 thứ gác đàn không tốn tiền. Nhưng ngài thượng thư (vẫn chưa trong nhậm) ghé tai bảo thầm rằng: « Khắc khổ! Thất lung buộc bụng! » Thế là 2 cụ im thin thít.

Trường thợ điện

Muốn trở thành thợ chuyên môn:
(1) SỬA ĐIỆN NHÀ ĐIỆN XE HOI, học phí trọn khóa 3000đ00.

(2) Lớp điện lạnh

Thực tập sửa chữa tìm Pan các loại tủ lạnh máy điều hòa không khí trọn khóa 2 tháng 7.000đ (lớp cấp tốc 1 tháng, học 8 giờ 1 ngày).

(3) Lớp vặn dây

Thực tập vặn lại các đồ điện như Transfo (survolteur, dévolteur) các loại động cơ, quạt, máy bơm nước, compresseur, tủ lạnh, máy điều hòa không khí, Dynamo xe hơi và các loại máy phát điện v.v. trọn khóa 5.000đ. Ghi tên xem chương trình tại Đại Nam 239 Ng. trí Phương Ngã Sáu Cholon & Saigon Đại Nam 808 và 1011 Trần h. Đạo gần rạp Oscar, Mãn khóa cấp chứng chỉ. Các bạn muốn tự tập hãy chọn 1 trong 3 ngành về nghề điện để được trọng dụng khi nhập ngũ. Không thất nghiệp khi ôa bình. Nội trú 4000đ.



«nâng bi»

Vài màn «nâng bi» ngoạn mục

Nền «nâng bi» vốn sáng giá từ khuya rồi, từ đời Chiền Quốc lận. Việt Vương Câu Tiễn đã đi một đường «nâng bi» Ngô Phù Sai tuyệt hảo bằng cách nếm phân của Phù Sai.

Cái sự «nâng bi» tuyệt hảo của Câu Tiễn chẳng những không bị khinh khi mà còn được đời kính trọng là bởi Câu Tiễn dùng nó để mưu đồ đại sự.

Tới nay, sự «nâng bi» đôi khi hơi lộ liễu, chính vì cái sự lộ liễu mà người ta không thể đoán được cái thâm ý cao cả của nó.

Một vụ điển hình nhất là khi người Phạm kim Ngọc vừa nhận chức Tổng Trưởng Kinh Tế vài ngày, thì có nhiều vị Chủ nhà máy say, thương gia vội đăng báo Chúc Mừng ông Tân Tổng Trưởng Kinh Tế thành công trong sứ mạng đầy khó khăn.

Thương gia đang bị dư luận đổ cho là giàu gạo, giàu sữa, giàu đường mà lại « khêu » ông Ngọc sớm sửa thể này, thì chỉ khiến ông Ngọc thêm nhột mà thôi.

Nhờ các ông tí, có mừng thì mừng nho nhỏ thôi, mừng thăm với nhau càng tốt, hà tất phải ồn ào như thế.

Ông Tổng trưởng Kinh tế vừa lên cần phải giữ tiếng với đời, các ông thượng gia mà sốt sắng chúc mừng loè loẹt thế này là hại nhau nặng đó. Hay là các ông thầy khó mồm nổi với ông Ngọc nên dở trò « bóp dề » nhau đây.

Vẫn trong cái chiều hướng sốt sắng đó, các nhà sản xuất bánh trung thu Việt-Hoa tại thủ đô đã tự giảm giá bánh Trung thu 10% gọi là hưởng ứng quyết định ổn định giá cả của Chánh Phủ và thông cảm đời sống khó khăn của đồng bào lúc này.

Nghe các người nói về nhân nghĩa kiểu « lỗ đít voi » thế này ta « rét » quá, bởi vì cái bánh đó đã gây ra nhiều vụ « áp phe » nặng lắm.

Lược về lẽ «nâng bi» ở đời

Lên tiếng về hiện tượng «nâng bi»

ở cõi đời này, Nghị sĩ Trần Ngọc Nhuận hôm 20-9 đã cho Cò mỗi hay rằng « Cái sự nịnh bợ tục gọi là nâng bi hiện đầy rẫy ở đất nước này ».

Ông Nhuận nói tiếp « từ hồi đệ nhất Cộng Hòa cho tới nay, những tên « nâng bi » vẫn hành nghề, dù dôi bao vây « nâng bi » cấp trên, đến độ cấp trên tưởng mình là Thần thánh thật ».

Ông Nhuận cho rằng « sự nâng bi là một điều tai hại lớn lao bởi vì người xưa đã nói « Kẻ nào khen ta là kẻ thù của ta ».

Nghị sĩ Nhuận còn tiết lộ trong quân đội còn có một danh từ đồng nghĩa với « nâng bi » là Trên Đới Dưới Đạp » Được yêu cầu kể lại một màn chứng kiến cảnh « nâng bi ». Nghị sĩ Nhuận nói rằng « ở xã hội ta cảnh « nâng bi » diễn ra thường xuyên và tràn ngập thì ế một trường hợp làm chi.

Trong một cuộc mạn đàm với học giả Đào Đăng Vỹ, nhân nhắc đến hai chữ « nâng bi » ông Vỹ nói rằng « ngôn ngữ luôn luôn được thời cuộc đề ra, chẳng hạn thời ông Diệm có chữ một cây, gần đây có các danh từ mới như « sức mây », « ăn khớp », « nâng bi » v.v... và cái đó là một điểm khó cho các người làm tự điển.

Ông Đào đăng Vỹ cho rằng « truy nguyên xuất xứ của một danh từ mới là điều vất vả lắm ». Bằng giọng nói nghiêm túc, học giả Đào đăng Vỹ phát biểu « có thể hai tiếng nâng-bi phát xuất từ chữ nâng... cái ấy mà ra ».

Trong khi đó, một anh bạn thân của Cò-Mối thì lại tâm sự rằng: thời buổi này này bọn « điều dóm » nhiều quá, tay của chúng đã mềm, lưng của chúng còn dẻo hơn nữa, cứ như lươn ấy thôi. Sông giữa đám đông như vậy mà « cứng cựa » làm gì cho mệt. »

Anh bạn nói xong xuất khản ngâm rằng:

« Có khi cứng, có lúc mềm

Cương như phôi triển cho êm sự Đời. »

CÒ MỐI

Triều đại mới ở Bắc Việt...

(Tiếp theo trang 5)

Nguyễn Lương Bằng là quyết tâm phục vụ đảng.

Trường Chinh bị Pháp bắt đầy đi Sơn La, ông ta đã tố cáo rất nhiều đảng viên khác cho Pháp bắt. (Nhưng trong cuộc binh nghị công trạng cuối năm 45, Hồ chí-Minh đã bình vực và cho rằng: Vì giữ một đầu lãnh tụ, nên được quyền hy sinh cán bộ). Nguyễn-lương Bằng trốn được và tiếp tục nuôi dưỡng các đồng chí cộng sản của ông.

Nhưng ông đã mắc phải một tội lớn đối với ông Hồ, là: ông quyết liệt vận động cho Trần huy Liệu làm chủ tịch chứ không chịu để cho ông Hồ, viện cớ rằng ông Hồ ở hải ngoại về không thể cai trị được, mà chỉ Trần huy Liệu người hoạt động trong nước mới xứng đáng. Do đấy suốt thời gian ông Hồ cầm quyền Nguyễn lương Bằng không được ngồi ở ghế tổng cục chính trị của đảng.

Nguyễn lương Bằng đã được ông Hồ đẩy đi làm đại xứ đầu tiên, tại Nga, là người ôn hòa nặng tình thân quốc gia hơn quốc tế. Sự xuất hiện trên chính trường của ông, tố cáo rằng: Hiện nay khuynh hướng thân Nga và Trung Cộng không mạnh bằng khuynh hướng cộng sản quốc gia tại Bắc Việt.

Nhân dịp khuếch trương rộng lớn: xin hân hạnh giới thiệu với quý khách một địa chỉ: Đáng tin cậy.

Tiệm kính Mỹ-Sinh

81-85 Lê-Thánh-Tôn Saigon

Đây tiệm kính bán buôn đứng mức chuyên nghệp gia th nh thực lâu đời.

Hàng ANH-PHÁP-ĐỨC rất nhiều.

Mỹ-Ấu đủ kiểu, giá thời phải chăng.

CẬN-VIỄN - LOẠN THỊ kính râm.

Trẻ, già, trai, gái cả tâm trẻ em.

Đeo vào ai thấy cũng thềm,

Chủ nhân để dài lại niềm nở thay.

Quý vị đi khắp đó đây.

Nếu không vừa ý thì nay tin mới.

MỸ-SINH tiệm kính là nơi.

THANH-BÌNH G.Đ. T.M.

Kính mời,

Việc Nguyễn lương Bằng làm phó chủ tịch Bắc Việt được coi như sự chuẩn bị thay thế ông Tôn Đức Thắng trong ghế chủ tịch nhà nước. Và nếu cuộc tranh chấp Nga Tàu không đủ điều kiện nổ ra tại Bắc Việt, thì với chiều hướng đó Bắc Việt trong tương lai sẽ đi vào đường lối Tito. Đánh rằng đường lối của Bắc Việt đều nằm trong tay Chánh trị cục của đảng người nào nắm đảng là nắm được đường lối. Nhưng đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay đã phải lựa chọn một người như Nguyễn Lương Bằng vào chỗ thay thế Hồ Chí Minh thì đủ thấy các lãnh tụ Bắc Việt đang muốn thoát khỏi ảnh hưởng của Nga lần Tàu.

Hy vọng hòa bình Việt Nam đã mở rộng

Nhìn vào những diễn biến tại Bắc Việt cho thấy: Bắc Việt đang đi dần đến chỗ tự cô lập. Sở dĩ cộng sản Việt nam kéo dài được cuộc xâm lăng Nam Việt Nam là vì có sự trợ giúp từ bên ngoài, nay vì cuộc tranh chấp Nga Tàu đã tới chỗ quyết liệt, buộc Bắc Việt phải lựa chọn một trong hai để quốc, mà họ đã không chịu cả hai thì họ hiển nhiên là bị cả hai bỏ rơi và hành hạ.

Nếu huynh hướng Cộng sản quốc gia không nắm vững được quyền hành ngoài Bắc, để cho một cuộc tranh chấp Nga Tàu bùng nổ trong nội bộ, thì hẳn nhiên là họ đi tới chỗ tự sát. Nói tóm lại Bắc Việt đi hàng hai kiểu ông Hồ không được nữa, mà đi hẳn một bên thì một cuộc tự sát nổ ra, còn đứng giữa thì bị cô lập.

Với nhận định trên những người quốc gia chúng ta có rất nhiều hy vọng tạo được một nền hòa bình chân chính tại Việt Nam. Nhưng như vậy không có nghĩa là chúng ta đánh 1 giấc ngủ dài trong hy vọng đó mà chúng ta phải quyết liệt làm việc để phục hồi sinh lực Dân tộc một cách gấp rút. Không có thì cơ hội tới chúng ta cũng chỉ đứng ngoài mà nhìn rồi than thở cho thân phận nhược tiểu của mình, như từ trước tới nay thôi.

LĐN

ĐEN NHƯ MỒM CHÓ

(Tiếp theo trang 31)

Nhưng tới bây giờ, sắp tới ngày tuyên bố kết quả rồi, không có bài nào châm thì biết cho ai là người trúng giải đây?..

Phóng viên Ma Tật thấy rõ bộ mặt lo âu, sầu muộn của các bậc thầy văn học, được mang danh là Giám khảo Văn nghệ. Có rất nhiều tiếng thì thầm như gió lùa vào đám cỏ trong nghĩa địa. Ma Tật nghe thấy cả tiếng nói nhỏ: — Hay là các bác cho tôi đi. Giải thưởng này thơm lắm, đông bạc lắm. Có tiền, chúng ta đi du hí.

Tiếng phản đối nho nhỏ: — Sợ mấy đứa hung hăng, mấy thằng cao bồi văn nghệ chúng nó đề ra chứ thì sao?...

Tiếng bàn cãi vẫn tiếp tục. thật là khó cho các Ngài Giám Khảo, không có bài thì đề mà giám, mà khảo. Sau cùng, một vị kết luận: — Tôi có ý kiến này. Chúng mình sẽ phát giải này cho một nhà văn trẻ Tôi chọn nhà văn Y Uyên.

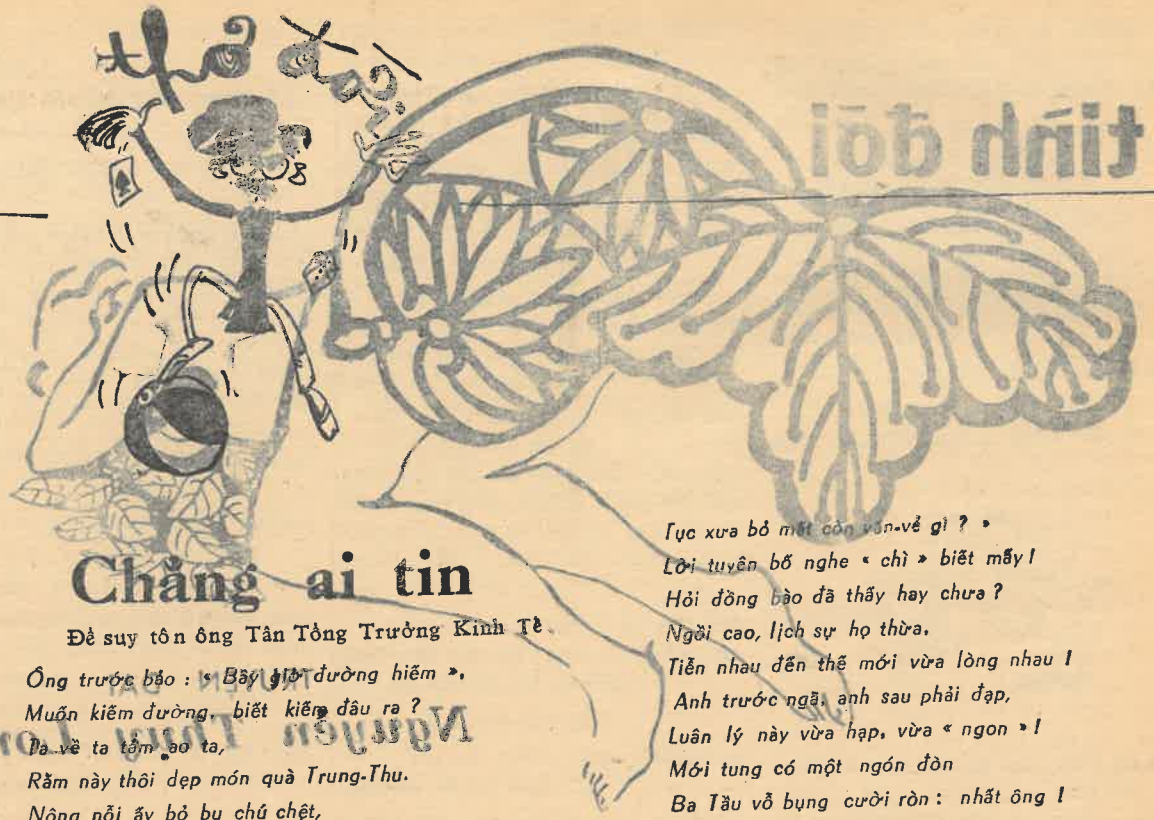


Rất nhiều người tán thành vì đã tới giờ đi họp với chị Phù Dung. Mọi người đi ra. Căn phòng đường Lê quý Đôn lại vắng lặng, thê lương như một nghĩa địa ngoại ô. Phóng viên Ma Tật « chớp » được tin này thì mừng lắm. Y Uyên là thằng bạn của chúng ta. Phải chạy đi báo ngay cho nó mới được, để cho nó mừng.

Nhà phóng viên cầm đầu chạy. Nhưng chạy được nửa đường, mới chợt nhớ ra, ngừng lại, lầm bầm:

— Biết báo cho nó biết ở đâu bây giờ? Nó đã chết rồi, chết ở đồn Nora gần được giò đầu rồi. Minh quên, không nhắc các anh Giám khảo. Trong điều lệ, có mục gửi tác phẩm về đường Lê quý Đôn. Nó đã chết rồi thì ai gửi đây? Chắc hồn ma của nó hiện về, bỏ mấy cuộn sách vào thùng thư bưu điện.

Nghĩ tới đó, phóng viên Ma Tật thấy lạnh tóc gáy.



Chẳng ai tin

Đề suy tôn ông Tôn Tông Trương Kinh Tế

Ông trước báo: « Bầy giờ đường hiếm »,
Muốn kiếm đường, biết kiếm đâu ra?
Đa-vê ta tìm ao ta,
Rằm này thôi dẹp món quà Trung-Thu.
Nông nổi ấy bỏ bu chú chết,
Cắm thế này nó « mết » làm sao!
Bồng đầu chính phủ lộn nhào,
Ông sau hăm hở nhảy vào: « Đừng lo!
Đường cả đóng ở khó dự trữ,
Bánh Trung-Thu phải giữ mà ăn,
Dù cho trăm khó, ngàn khăn,

Tục xưa bỏ một còn văn-vế gì? •
Lời tuyên bố nghe « chi » biết mấy!
Hỏi đồng bào đã thấy hay chưa?
Ngồi cao, lịch sự họ thừa.
Tiễn nhau đến thế mới vừa lòng nhau!
Anh trước ngã, anh sau phải đạp,
Luân lý này vừa hạp, vừa « ngon »!
Mời tung có một ngón đòn
Ba Tàu vỗ bụng cười ròn: nhất ông!
Bán thả cửa, cái công lớn thế!
Ồ! chương trình kinh tế hay ho!
Thôi đồng ăn ốc nói mò,
Nhưng là « đực nước béo cò » ai tin!

Vất vương hồn ma cả

Người hỏi ta: sao thế
Ta bảo: ta đang buồn!
Người nói: ời, thấy kệ
Không nghĩ mới là khôn!

Người hỏi: buồn cái gì
Ta bảo: buồn nhiều ghê!
Người nói: buồn, chớ chết
Chớ băng cưỡi hệ hệ!

Không buồn sao được bạn
Đất nước rất ma chời
Ma sủng, ma bom đạn
Còn ai, ai là người?

Chẳng riêng gì chính khách
Riêng gì bọn đầu cơ
Đề ra ma ra quái
Trong cõi sống lu mờ!

Đời rất phùng ma giáo
Đầy phở quần cường đạo!
Lúc nhúc lủ ma bùn
Mà cổ cứng mà cao!

Như bạn, cũng như ta
Âm thầm trong bóng tối

Nào khác những hồn ma
Đang vờ vờ trôi nổi!

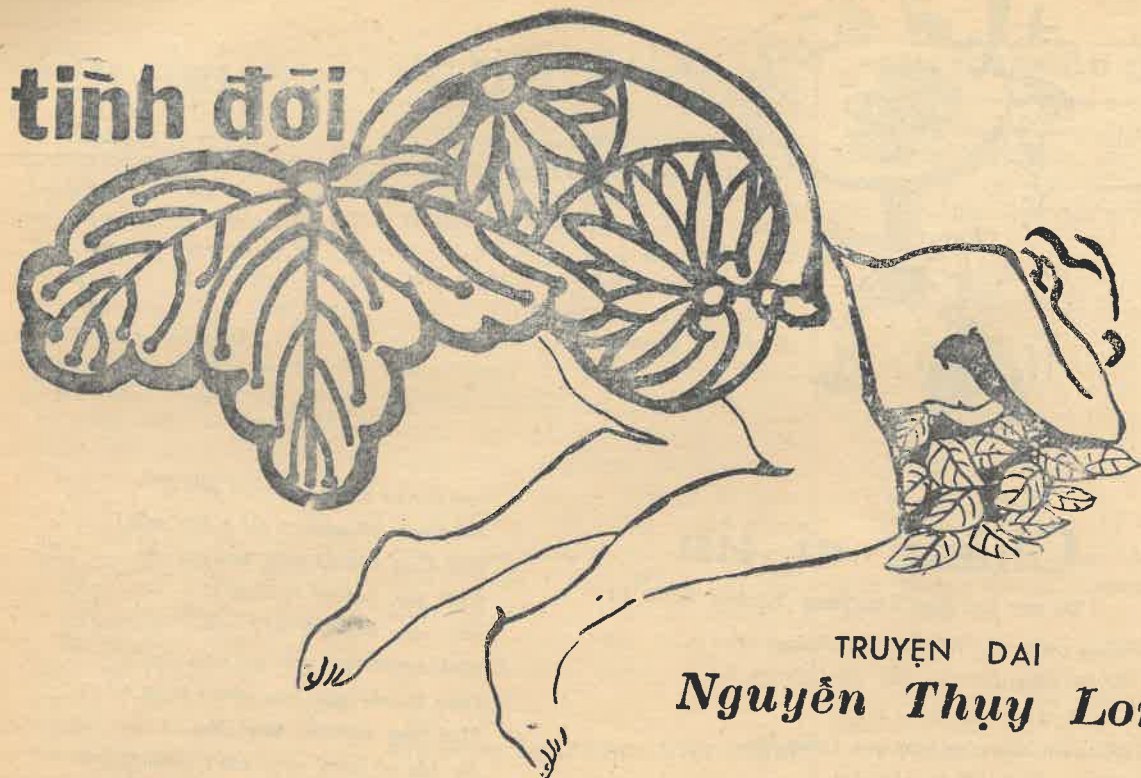
Anh em chúng bạn mình
Lớp chết vì đao binh
Lớp sinh nhai ngụy lạn,
Phù du cái thân hình!

Thế giới phù du cả
Trái đất: bãi tha ma
Loài người đang vất vương
Chờ báo một cánh gà!

TU KÊU



tình đôi



TRUYỆN DÀI
Nguyễn Thụy Long

KỶ 3

Ri và Lệ được bà chủ đưa về nhà bằng xe lam, nhà bà chủ ở tuốt tận miệt ngoại ô, Ri hơi lạ lẫm vì khách khứa ra vào tấp nập, Lệ thì run lên vì sợ, mặt cô bé cắt không còn giọt máu, nàng lên nói với Ri:

— Minh lạc vào nhà điểm rồi chị à.

— Nhà điểm thiệt hả?

— Chớ sao, chị không thấy gái và khách khứa ra vào tấp nập sao ở dưới què nhà tôi ở gần một nhà như nhà này, tôi còn lạ gì.

— Bây giờ mình phải làm sao?

— Trốn đi chớ sao nữa, mình thừa lúc không có mặt bà chủ ở đây mình đi theo mấy người khách ra đường luôn.

— Đi, tôi có ít tiền nè chị.

— Tôi cũng có hai trăm.

— Tôi sẽ đưa chị về nhà con Tí ở tạm.

— Con Tí nào?

— Bạn tôi, thôi đừng hỏi nhiều, mình đi chị à,

Hai đứa đứng dậy, thấy không có mặt ai, nhất là không có bà chủ

Ri và Lệ làm mặt tỉnh đi ra khỏi nhà. Căn nhà ở sâu trong hẻm hai đứa quên mất đường ra ngoài lộ. Đang ngơ ngác, một gã thanh niên lờ lửng:

— Đi đâu vậy hai em?

Ri và Lệ nhìn nhau không biết trả lời sao, gã thanh niên nói:

— Vô nhà, em là gái nhà chị Tư mà, coi chừng đừng đi bậy bạ mà mang họa.

Gã thanh niên cầm ngay tay Lệ kéo trở lại:

— Đừng trốn, vô ích, vô đây trốn không để đâu các em à, anh thương mới nói thiệt cho các em hay, anh hứa sẽ không mách lại với chị Tư, chị Tư mà biết vụ này các em khó sống với chị, chị nổi tiếng dữ đó các em à.

Ri và Lệ nhìn nhau không biết nói năng sao.

Lệ đành gật đầu ra hiệu cho Ri quay trở lại. Chị Tư ngồi ở trước võng mắc ở góc nhà từ lúc nào, chị ngẩng lên hỏi:

— Hai em đi đâu vậy?

Ri và Lệ chưa biết trả lời sao, gã con trai đã đỡ lời:

— Hai đứa chúng nó khát nước tôi đưa chúng ra ngoài quán uống nước.

— Vậy hả, thôi ngồi xuống đây đi, mình sẽ tính toán với nhau.

Lệ nói:

— Dạ thưa bà chủ...

Chị Tư gạt đi:

— Bà chủ cái mẹ gì, mình chị em với nhau mà.

Chị Tư tươi cười:

— Hai em nhận làm với chị giá bao nhiêu?

— Thưa bà... à chị như hồi nãy nói, để tùy chị, hai đứa em làm việc vặt trong nhà, chắc lương cũng chẳng bao nhiêu.

Chị Tư nghiêng nghiêng mặt nhìn Lệ:

— Sao em nói sao, việc vặt à, nghĩa là làm người làm công?

— Dạ, dạ làm công đó.

— Tôi đâu có mướn người làm công hồi nào, ô hay thế chị giới thiệu em không nói gì cả sao?

— Em nói với chị ta tụi em đi làm công mà.

Mặt chị Tư bỗng xụ xuống:

— Tôi không mướn các người làm công biết không, tôi mướn các người về đây để làm gái chơi bời, bỏ các người âm mưu lường gạt tôi, tôi tốn bao nhiêu là tiền huê

huê, các người về đây rồi giờ què phải không?

Ri đứng lặng thính cạnh Lệ, một mình Lệ nói:

— Em thiệt không biết gì về vụ này.

— Không biết tại sao lại đi nhờ người giới thiệu với tôi, các cô tính qua mặt con này hay sao chớ, tôi nói cho cô biết qua mặt tôi không có dễ đâu, tiền tôi bỏ ra chứ có phải giấy lộn đâu muốn ra khỏi nhà này thì trả lại tiền cho tôi đi, mỗi người ba ngàn, đi khơi khơi khỏi đây tôi đập thấy mẹ.

Chị Tư ngồi bật dậy xuống khỏi võng:

— Thiệt là bực mình quá, gặp toàn là chuyện gì đâu không hà, mấy con bà chồi này tính qua mặt tôi chứ.

Lệ nước mắt rung rung:

— Tôi đâu biết cái vụ này, tôi có làm bao giờ đâu, mấy người gạt tôi.

Chị Tư toan xắn tóc, bỗng có một người đàn bà khác từ ngoài chạy vào ôm lấy chị Tư:

— Chuyện gì vậy Tư, hay không bỗng dưng mà tính đánh người ta sao chớ?

Chị Tư vùng vẫy:

— Mày buông ra, buông ra để tao đánh thấy mẹ hai con nhỏ này, tao tức quá mà, chúng nó qua mặt tao, tính lường gạt tao.



— Thằng thẳng nói chuyện tao nghe, tính mày nóng nảy, mày kỳ quá, mình dùng lời lẽ hơn thiệt nói chuyện cho chúng nó nghe, tao thấy hai con nhỏ này cũng có vẻ biết điều.

Chị Tư ngồi lên đi vắng vắng lại tóc, mặt chị ta đỏ gay:

— Tao tức quá mà, tao mà còn bị gạt thì còn trời đất nào nữa, tao

chấp cả hai đứa chúng nó, con này đầu có ngán.

Người đàn bà ngon ngọt an ủi:

— Tao bảo thôi mà, cái tính mày cứ nóng nảy rồi chẳng được việc gì hết, bao nhiêu lần rồi, việc đâu còn có đó.

Chị ta quay lại Ri và Lệ:

— Hai đứa bay sang nhà tao nói chuyện, bà ấy nóng nảy, tụi bay mà hỗn hào bà đánh thấy mẹ không ai can nôi đâu.

Ri và Lệ đành theo người đàn bà sang nhà mẹ ta, nhà mẹ ta cách nhà mẹ Tư có hai căn, Căn nhà hẹp, hình như không dùng để tiếp khách, không có bóng một người khách nào ở trong nhà này. Người đàn bà đơn dả:

— Các em ngồi chơi đi, nói đầu đuôi câu chuyện cho chị nghe, các em cứ kêu chị là chị Ba.

Lệ vẫn còn tức giận:

— Tôi có nhận làm điểm bao giờ, bà đồ hồ cho tôi.

Ri cũng lên tiếng:

— Tôi cũng vậy, tôi kiếm việc làm công mà.

Chị Ba nhìn vào mặt Ri:

— Làm điểm không phải là chuyện dễ đâu mày, ít ra cũng phải có nhan sắc chút đỉnh, chớ mày là con mọi đen ai mà thêm, chị Tư có đưa mày về đây cũng là do lòng nhân đạo. Tao nói thiệt mày có xin ở lại đây, tụi tao chỉ mướn mày cơm ăn để mày giặt đồ dơ và hầu gái thôi, tao không hiểu tại sao chị Tư lại chịu đưa mày về, tao muốn nói chuyện tử tế với tụi bây mà, biết điều một chút chớ.

Ri đành cầm miệng, nàng biết thân phận mình, nàng chỉ là một con mọi đen xấu xí. Chị Ba quay lại hỏi Lệ:

— Nào người đẹp, nói chuyện cho chị nghe nào.

— Buổi sáng hôm nay hai đứa tôi đi ra bùng binh kiếm việc làm, đang đứng ngơ ngác thì gặp bà giắt mối, bà ta nói với tụi tôi để bà lo cho, kiếm việc làm với lương cao, ai dè bà đưa tôi vào nghề này, bà gạt tôi.

— Bà gạt em à?

— Dạ.

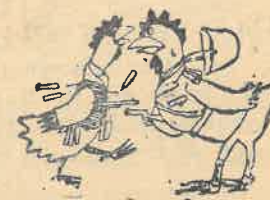
— Chị thấy rằng bà không hề gạt em, tại em đay chừ, em sợ ý, chớ người ta thiệt tình muốn giúp em mà.

— Thiệt tình mà đưa hai đứa tôi vào nghề này à?

— Chớ sao, nghề này cũng là một nghề vậy, cũng là việc làm, tại em chớ, em không nói rõ là việc nào có phải em tính kiếm việc quét nhà rửa chén không?

— Dạ ý hai đứa em là vậy đó.

— Tại sao em không nói rõ, cái gì cũng vậy mình phải rõ ràng,



một là một hai là hai, chớ cứ lem nhem, mập mờ bị gạt còn kêu ca gì nữa chớ. Vì cái sự không minh bạch của em, em gây họa lây cho người khác, em chỉ nghĩ đến em sao em không nghĩ đến người khác. Em thấy đó, chị Tư bỏ tiền bỏ bạc ra vì em, tiền bạc mồ hôi nước mắt chớ có phải giấy lộn đâu, phải chi em biết sự lầm lộn đó, em thanh toán tiền thiếu cho chị Tư rồi em muốn đi đâu thì đi, ai cấm cản gì. Em có tiền không?

Lệ buồn bã lắc đầu.

— Tôi có tiền tôi đã chẳng phải đi làm.

— Vậy bây giờ em tính sao, không lẽ em để cho chị Tư thiệt thòi, mà chị nói cho em biết chị Tư không ai qua mặt được đâu, em đâu xứng đáng là đối thủ của chị Tư, cái thứ cô hồn các đảng chị Tư còn trị được nữa là em. Em nên suy nghĩ kỹ lại, kéo sự may mắn không tới với em đâu.

Lời dỗ dành của chị Ba đầy luận điệu đe dọa, làm Lệ cũng thấy sợ, bọn bất nhân bạc ác này đâu có từ một hành động nào. Lệ ngược lên:

— Bây giờ chị tính em phải làm sao?

— Thiệt tình em muốn nhờ vả chị?

(xem tiếp trang bên)

— Đa.

Chị Ba cười, nụ cười của chị ta có ánh sáng vàng:

— Thiệt là khổ vậy đó, em không có tiền đền lại chị Tư, em không chịu chơi bởi vậy thì chị giúp gì được em, không lẽ chị lại bỏ tiền ra cho em mượn, chị đâu quen biết gì em, chị chỉ còn mỗi một cách khuyên em.

Chị Ba ngừng lời nhìn Lê dò xét, Lê cúi gằm mặt, chị Ba tiếp:

— Chị chỉ còn mỗi cách khuyên em nên nhận lời.

— Nhận lời, đâu có được, vô lý quá.

Chị Ba vẫn ngon ngọt:

— Ấy, nhiều chuyện trên đời vô lý vậy đó em, mình phải biết tùy cơ ứng biến, sở dĩ chị khuyên em vậy để tìm một lối thoát cho em.

— Chị khuyên người ta như vậy mà chị nói là tìm lối thoát à?

Chị Ba vẫn kiên nhẫn:

— Chính là lối thoát đó em à, nếu không không còn lối nào nữa.

— Vậy là sao?

— Em bình tĩnh nghe chị bày tỏ hơn thiệt nhé, bây giờ em chỉ cần một số tiền để bồi thường cho chị Tư thôi chứ gì?

— Đa.

Chị Ba thỉnh thoảng hỏi:

— Em đã bao giờ ngủ với đàn ông chưa?

— Chưa.

Vậy là em còn trinh, còn trinh được giá lắm em cần bán trinh một lần là em dư tiền thanh toán rồi, khi em đã trả hết nợ nần, em muốn ra khỏi xóm này đâu có ai cần ngăn em làm chi.

Lê ngược nhìn lên, nước mắt nàng đoan trọng:

— Tại sao các người độc ác với tôi quá vậy?

— Chị bày cho em một việc làm hợp lý mà, chị có ăn cái giải gì, em nữ tử chị sao, chị tưởng em là người biết điều, thấy em dễ thương, chớ ai dè, chị làm ơn mắc oán.

Mặt chị Ba bỗng buồn thiu, chị ta đứng dậy:

— Thôi mặc em, chị nhìn thấy đời em sắp khổ nạn đến nơi, nhưng chị không còn cứu được nữa, chị hết lòng hết dạ với em rồi, thôi chào em.

Lê bỗng kêu giạt lại, nàng sợ chị Tư, đâu sao nói chuyện với con mẹ này cũng còn dễ chịu hơn:

— Chị Ba.

— Gì vậy em?

— Chị không còn cách nào giúp em nữa sao?

Chị Ba ngồi lại xuống, vẫn thái độ chán nản:

— Chị chẳng còn cách nào khác nữa, mới gặp em lần đầu chị đã thấy thương em rồi, chị không dè em nóng tính vậy, em không thông cảm cho chị, chị không biết phải làm sao.



Trong lúc quá tuyệt vọng, Lê thấy không còn chỗ nào bấu vịn hơn là chị Ba, nàng không còn lối thoát thật, nàng hơi hơi xuôi lòng:

— Chị nói chỉ một lần rồi không làm nữa cũng được hả?

— Chớ sao, con người chớ có phải con vật đâu, nếu mình đã tính đến chuyện làm ăn, nói nhau thì phải có « công ta » « đàng họ » chớ, vụ này thì coi như em bỏ lễ đi.

— Bỏ lễ là sao chị?

— Như nhẩy dù vậy mà.

Lê cũng chẳng biết nhẩy dù là cái quái gì, nàng thấy không quan trọng, nàng hỏi tới:

— Chắc chắn em trả nợ xong rồi không còn chuyện gì xảy ra chớ?

— Chị cam đoan.

Ri bỗng nắm lấy tay Lê:

— Chị Lê.

Chị Ba quát mắt:

— Con mọi đen, tao không nói chuyện với mày, mày coi chừng

Ri sợ hãi, nàng không thể nói sao được nữa, nàng đành lặng thinh, chị Ba lại ngọt ngào với Lê:

— Sao em quyết định đi, hoàn toàn tự ý em, chị bảo đảm mà.

Lê trở nên lưỡng lự:

— Chỉ một lần, một lần thôi sao?

Chị Ba khuyến khích:

— Chị cam đoan mà, chị nói dối em làm con cho em.

Lê như bị thôi miên, nàng gật đầu, nói như không nghĩ trước:

— Tôi chịu một lần thôi.

Chị Ba đã xấn đến bên cạnh từ lúc nào:

— Đừng sợ, có gì đâu, ngon ơ mà, nhấp nháy năm mười phút là xong liền mà, mình có một món tiền lớn nè, tha hồ mua sắm đi làm làm chi cho một xác, nghề này cũng có giá lắm chớ bỏ, kiếm tiền nhiều lại được người ta nuông chiều, chắc chắn chị Tư cũng thương em lắm; chị nóng tính vậy đó nhưng đối với gái biết điều chỉ điều nghệ lắm đừng có lo, chỉ có thể cho em luôn số tiền đó, không lấy của em một cái.

Khuôn mặt Lê thần thờ, lời nói ngon ngọt của chị Ba như rót vào tai nàng:

— Em nên nghe chị, thời buổi này còn nói đến tiết hạnh làm chi, tiết hạnh cũng chẳng mài ra mà ăn được, mình thương nhau, mình dẫn dắt nhau, có công ăn việc làm ra tiền thì chỉ bảo cho nhau, mình cùng chị em bạn gái với nhau, không thương nhau thì thương ai, em nghe lời chị, cái thân em sẽ sung sướng, biết đâu sau này em không giàu sang phú quý, lên xe xuống ngựa. Thời buổi này không thể nói ai khi ai được, chỉ có đồng tiền, đồng tiền mới đánh giá được phẩm giá con người. Em tính coi em đi làm công cho người ta đâu có kiếm được bao nhiêu một tháng vài ba ngàn bạc một tháng, lời thôi

nó còn đánh chữ em như con chó. Nếu em chịu làm lâu bền chị Tư sẽ trả cho em mỗi tháng mười ngàn đồng không kể tiền phân sơn may mặc, ăn quà, em sẽ được tính theo giá hàng nhất, ngày nào có khách thì em làm, mà không có khách thì em đi chơi, coi hát, coi cải lương, lâu lâu ra Vũng Tàu tắm biển, nếu em khi đó không muốn làm nữa, đâu có ai cấm cản em.

Ri đứng bên cạnh thấy bạn có vẻ xiêu lòng về những lời dỗ ngon dỗ ngọt ấy, nàng lo lắng thay cho bạn, nàng gọi nhỏ:

— Chị Lê chị Lê.

Chị Ba lên tiếng gọi:

— Bầy ơi, mày mang con mọi đen này xuống bếp cho tao, lát tao nói chuyện với nó.

Một gã thanh niên từ đầu lừng lững bước vào, mặt hầm hầm, hất đầu ra hiệu cho Ri.

— Xuống bếp mày.

Ri sợ hãi, nàng lùi dần, gã con trai chỉ tay:

— Đi lối này.

Ri đành quay đầu đi xuống bếp, gã con trai đi theo.

Ri còn nghe thấy tiếng chị Ba kêu chị Tư:

— Tư ơi, người đẹp chịu rồi nè. Gã con trai làm li ti tiến đến bên cạnh Ri.

— Đ m mày tính làm kỹ đã cần mũi phải không mày?

Ri hồi hoàng, nàng đã đứng sát vào mé tường, gã con trai giờ bàn tay to tướng đi vào mặt nàng:

— Mày coi chừng đó, ở đây mà cứ lèp nhép cái miệng thì thần tàn ma đại đó mày à.

Bỗng nhiên gã ôm chặt lấy Ri hai bàn tay hằn sớ loạn cả lên, Ri vùng vẫy gã lại trừng mắt:

— Mày muốn kinh chống tao bả mày?

Gã bỗng cười hề hề:

— Tao giữ nhiệm vụ kiểm soát mà mày, được, đồ đặc mày còn tốt lami, tối tao sẽ vô coi lại.

Gã cười đều giả, gã lui bước, khi nghe thấy tiếng chân từ trên nhà đi xuống. Chị Ba hiện ra ở khung cửa, chị ta đứng chống nạnh, ra hiệu cho gã thanh niên đi lên lầu, chị Ba bắt đầu cười.

— Con mày nữa, con mọi đen, mày làm miệng làm mà, bây giờ tao mới hỏi tội mày, mày muốn gì?

Ri sợ, trông ngược nàng đập thình thịch, nàng chối:

— Con có làm gì đâu?

— Mày kỳ đà cản mũi mà, tao nói cho mày biết mày có muốn vậy cũng không được đâu, cái thứ bả chẳng như mày chỉ có mấy thang cùi mới thêm, nói cho mày biết mày đừng có ham.



Ri cúi gằm mặt, chị Ba tiếp:

Nhà tao đang thiếu đứa hậu gái, tao chờ mày ở, mỗi ngày mày phải đi giặt ủi đồ dơ cho đàng hoàng, mày mà lộn xộn tao cho đập thấy mẹ, hiểu chưa, tao nhân hậu lắm mới cho mày ở, không tao đuổi mày từ lâu rồi. Đuổi mày từ khi mày bước chân vào đây lộn, đ m, lại gì không lại, lại cái giống đen ngòm, mấy con lai trắng trong xóm này sượng như bà hoàng.

Chị Ba chỉ đôi thùng gánh nước:

— Mày ra đâu xóm gánh đầy phi nước coi mày, được không bà cố nội?

— Đa được.

Chị Ba hô một tiếng:

— Tao tưởng không được chớ?

Chị ta không quên hứa hẹn:

— Mày ngoan ngoãn tao cho mày tiếp khách, còn không mày gùn đời làm con giặt đồ dơ.

Bây giờ thì Ri hoàn toàn lẻ loi. Sẽ không có ai bênh vực nàng, nàng không biết làm sao, nàng đành quỳ gối thùng không, nàng hậm hực trong lòng. Chị Ba đi theo nàng ra tận ngoài nhà, đứng ở cửa chỉ cho nàng cái giếng:

— Đổ gánh nước ở đó, tao cấm mày không được đi ra khỏi cái giếng, mày lộn xộn tao nên đòn gánh lên đầu mày nghe chưa?

Ri để ý không nhìn thấy Lê đâu, nàng thầm lo lắng cho bạn. Ri tới giếng nước, mọi người trong xóm có vẻ đến xem, bọn con nít tò mò đứng trở mặt nhìn nàng:

— Con chà và tụi bầy à.

— Không phải, tao thấy giống mấy thằng Mỹ đen, giống hệt mấy à.

Ri không để ý đến bọn chúng, nàng kéo đầy thùng nước, nàng gánh băng băng về nhà, một lúc sau nàng gánh đầy phi nước, chị Ba lại mang đến cho nàng đầy một chậu than đỏ, toàn những chiếc khăn bông xanh đỏ hàng tá tay. Mũi khâu thời từ chậu khăn xông lên nồng nặc, nàng chưa bao giờ phải làm những công việc ghê tởm này. Chị Ba không quên truyền lệnh:

— Mày phải giặt thiệt sạch. Đờ đây mày chết mẹ nghe con, mày dám bị nhện cơm bữa nay làm đó con à.

Chị Ba đi khỏi Ri đổ đầy chậu than nước, văng nhòn nổi lên lên lên, nàng rắc thêm bột giặt, nàng nhăm mắt thò tay vào khoảng, nàng tự an ủi đầu sao thì mình còn may mắn hơn Lê, không biết giờ này Lê đang làm gì, nàng mới gặp Lê nàng đã thấy miễn Lê rồi, con người sao nhạt như vậy, mới bị hù một chút đã sợ, Ri cố tính lại là vì Lê, nàng muốn biết Lê sẽ ra sao, không biết Lê có nghĩ đến nàng như nàng đã nghĩ đến Lê không? Ri khẽ thở dài, nàng ngược nhìn lên khoảng trời nhỏ trên đầu.

Ri nhắm mắt giặt chậu khăn, nàng phải thay đổi không biết bao nhiêu lần nước. Nàng nghĩ đến thân phận mình, ai cũng kêu nàng là con mọi đen, nàng xấu xí đến độ không ai ra, nàng nghĩ đến những ngày ở nhà người chủ cũ đến thẳng Thảo xinh xắn. Mới có hai ngày trời mà đời nàng thay đổi không ngờ, rồi nàng sẽ còn ra sao?

Ri vắt kiệt nước ở những chiếc khăn lông, nàng phơi lên giầy thép, nàng buổi trưa rửa rức rở, có lẽ đến mười hai giờ rồi, Ri thấy cái bóng mình ngắn lại, nàng đói bụng, nàng nghĩ thấy ở một nhà nào đó đang chiên xào một thứ gì thơm lừng.

Ri lại nhớ đến con Tí ranh mãnh, con bé thiệt là tốt, có lẽ giờ này nó cũng đang nghĩ đến nàng. Ri thấy mình máy mạt, nàng lại lo sợ cho người bạn nhỏ, con bé loạng quạng có thể bị lính bắt làm. Ri tự nhủ khi nào nàng ra khỏi đây nàng sẽ tìm về nhà con bé.

(CÒN TIẾP)



Bời... bên kia!

● KIM NHẬT phụ trách

❖ **«Dựa hẳn vào áo nâu, đoàn kết chặt chẽ
răng trắng, liên hiệp răng đen, mở đường
cho ruột tượng xanh cái tạo».**

Đây là một câu chuyện «tào lao» cỡ lớn của những
«anh đội miền Nam» trong những ngày tập kết ra Bắc,
do một «đương sự» kể lại và K.N. sao y.

Và tựa đề dài ngoằng trên đây là khẩu hiệu đấu
tranh triệt để nhằm lật... ngửa «đôi thù» của «anh đội».
Dù đôi thù của những anh đội trai trẻ chỉ là những em
«thanh nữ» nhưng học tập theo đường lối chiến lược
của Đảng «anh đội» cũng phải để ra khẩu hiệu đấu tranh
sao cho đúng đường lối, lập trường... Nếu không, có
mà... bỏ mẹ!

Sau 1954, bộ đội Nam bộ tập kết ra Bắc, được biên
chê lại thành hai sư đoàn 330 và 338. Đại đa số đều là
thanh niên mới lớn. Thanh niên thì phá phách, nghịch
ngợm và «hăng... gà» đó là chuyện tất nhiên.

Trong những ngày đầu tập kết ra Bắc, theo lời Bác
dạy, anh nào cũng tưởng hai năm sau là thông nhất đất
nước, trở về Nam, chắc như cua gạch. Anh nào cũng ôm
cái mộng «ở vậy, chờ trở về Nam cưới vợ, lập gia đình».
Nhưng, 1956, trôi qua một cách êm ả, chuyện trở về Nam
trở thành vô hạn định.

Từ đó, không hiểu ở đâu phát xuất ra cái khẩu hiệu
«Áo trắng còn lâu, áo nâu cũng được». Anh nào cũng
thuộc nằm lòng.

Không cần giải thích, ai ai cũng biết rằng «áo trắng»
là biểu tượng ám chỉ con gái miền Nam, còn «áo nâu» ám
chỉ con gái miền Bắc. Ngoài ra, dựa vào hoàn cảnh đóng
quần, các sư đoàn đều xa Hà nội. Những tà áo trắng,
những chiếc áo màu, những cô con gái đẹp như mơ của
Hà nội (cũng có nghĩa là biểu tượng áo trắng) ở ngoài
tầm tay với của các cụ cậu.

Vậy thì, chỉ còn đành chấp nhận chiếc áo nâu,
những chị em bản cô nông ở nông thôn vậy!

Vậy là các cụ cậu bắt đầu vào chiến dịch «Áo
trắng còn lâu, áo nâu cũng được». Phải chi cứ làm
đứng nói thì chẳng sao. Đảng này vừa đánh võ, vừa
đọc thiện. bất kỳ gặp em thanh nữ nào «tán ri về» có
dính hay không cũng cứ la om lên: «Áo trắng còn lâu...»

Thề là bị phản ứng. Các em tự ái, sừng cổ «nhận
xét tư tưởng» đầu lý dử đội về cái khoản «ăn xối ở
thì» mất lập trường giai cấp, khinh thường xem rẻ giai
cấp bản cô nông — thành phần chủ lực của Đảng. Anh
đội miền Nam mất lập trường, «trật búa» «trật rìu»
«chồng đòi Đảng» v.v.v.

Các em liền bắt mẫn một phát, nêu thắc mắc lên
chi đoàn. Chi đoàn báo cáo với chi ủy xã. Chi ủy
phản ánh lên huyện ủy. Huyện ủy báo cáo lên tỉnh
ủy. Tỉnh ủy trình về Trung Ương Đảng.

Đúng là chuyện tào lao. Cái câu chuyện giỡn chơi,
«ba hoa xích thỏ» chẳng ăn nhập gì đến đường lối
chính sách nhà nước, chính sách Đảng, vậy mà trở thành
một tiết mục ghi vào nghị trình của buổi họp Bộ Chính
Trị rồi rỗng quần ủy Miền Bắc.

Cộng với cái phản ứng bị quan tột độ, tinh thần
hoang mang, ôm nhau khóc như mưa ma vì lời hứa
của Bác, «tín vào Tổng tuyển cử thắng lợi, tất cả sẽ
được trở về Nam hai năm sau (1956)», cán bộ chiến sĩ
của hai sư đoàn tập kết 330 và 338 được Trung Ương
Đảng đánh giá: «Bọn 330 và 338 khủng hoảng tinh
thần đến độ liều lĩnh vô kỷ luật rồi. Nếu không giải
quyết cấp tốc, chúng loạn đến nơi.»

Tư tưởng «Áo trắng còn lâu, áo nâu cũng được»
nhất định xuất phát từ nguyên nhân trên. Không ai chịu
nghĩ đó chỉ là chuyện «têu cho vui» của đám thanh
niên, cứ quan trọng hóa trở thành một thứ «tư tưởng».

Song song với việc động viên chính trị, động viên
tư tưởng, Bộ Chính Trị, Trung Ương Đảng rồi Tổng
quân Ủy, Tổng Cục Chính Trị họp bàn liên miên, nhón
nháo, chạy lên chạy xuống hai sư đoàn 330, 338, tìm
mọi biện pháp cách ly, chia cắt, phân tán mỏng v.v...
Đảng không ngớt «chỉnh» sát vắn, «lên lớp» không
ngừng cái khoản «Áo trắng còn lâu...»

Bằng đi một dạo mấy tháng liền, khẩu hiệu «Áo
trắng còn lâu...» bị dẹp đi. Trong tình trạng bị phân tán
mỏng, hai sư đoàn 330, 338 bị tấu tẩn, kẻ gòc biên kẻ
núi rừng Tây Bắc, kẻ sờ sờ, người nông trường, công
trường v.v.. ấy thề mà không hiểu sao đám 330 và 338
cũ, cụ cậu nào cũng được truyền đạt một khẩu hiệu mới:

— «DỰA HẸN VÀO ÁO NÂU, ĐOÀN KẾT
CHẶT CHẼ RĂNG TRẮNG, LIÊN HIỆP RĂNG ĐEN,
MỞ ĐƯỜNG CHO RUỘT TƯỢNG XANH CÁI TẠO».

Đúng «đường lối chính sách» lắm! Tán gái,
«mèo cũng phải có đường lối, chính sách, khẩu hiệu
nằm lòng! Chính sách ruộng đất, đấu tranh giai cấp của
Đảng là: DỰA HẸN VÀO BẢN CỎ NÔNG, LIÊN HIỆP
TRUNG NÔNG, CỎ LẬP PHỦ NÔNG, TIÊU DIỆT
ĐỊA CHỦ», thì ít ra sách lược tán gái của «anh đội
miền Nam» cũng phải theo phương pháp Mác xít Lê-nin-
nít cho nó vững lập trường.

DỰA HẸN VÀO ÁO NÂU, bởi vì không cách
nào về được Nam Bộ. con gái Nam bộ coi như chỉ còn
gặp trong giấc chiêm bao, thêm nữa con gái Hà nội
không đủ cho hàng ngũ «cán» ở Hà nội «tiêu thụ»,
trông mong gì nữa? Thôi thì đành phải chấp nhận chiếc
áo nâu. Áo nâu là căn bản. Dứt khoát tư tưởng!

Nhưng thứ áo nâu nào mới được? Áo nâu cũng
có nhiều đảng cấp, nhiều loại. Loại thơm, loại
không thơm không hôi, và loại hôi bùn cáu ghét lẫn sần
sùi da cóc. Theo nhận định của khẩu hiệu, ba loại được
xếp hạng là răng trắng, răng đen và ruột tượng xanh.

Răng trắng tức loại tiểu tư sản học sinh, thành thị,
phụ nông địa chủ. Dĩ nhiên loại này thơm lắm, mát tay
lắm, «điều đàn» hấp dẫn không chê được. Chả là đồng
chí Lê Duẩn, đồng chí Lê đức Thọ đã không lấy thêm
vợ hai là con địa chủ hạng nặng ở Nam Bộ trong thời kỳ
kháng chiến 9 năm chồng Pháp đó sao? Đảng tính đây mình,
lập trường vững chắc, đạo cao đức dày uhr lãnh tụ còn
biết con gái địa chủ là thơm, là ngon đêch chịu được,
thì hưởng gì những anh đội tập kết đa số thuộc loại học
trò chân chỉ hạt bột?

Dĩ nhiên loại răng trắng phải là loại số một. Chiều
cổ trước tiên. Ưu tiên «một» (1) mà! Vậy thì phải
«ĐOÀN KẾT CHẶT CHẼ» mới sông nổi.

Kề đến, loại răng đen. Nhiều người xấu mồm xấu
miệng hay gọi kèm: «Răng đen mà tầu» tức loại cán bộ
cơ sở, không phụ nữ, thanh nữ ập thì cũng xã, chữ
nghĩa nhập nhèm. Nếu không, cũng loại nhân viên hạng
bét ở các cơ quan.

Loại này thuộc loại hai, không thơm cũng không
hôi, tuy không làm chết đứng anh hùng nhưng cũng...
được. Vì vậy, nếu hoàn cảnh không cho phép «đoàn kết
chặt chẽ với răng trắng» đành phải vui vẻ mà LIÊN
HIỆP VỚI RĂNG ĐEN.

Có lẽ mục tiêu đến đó là hết. Không tìm được loại
«răng trắng» phải chịu «răng đen». Mà như vậy đi
ngược lại đường lối của Đảng sao? Bản cô nông, những
Him, những Tẹt, «đi nhơn», «đi con» vốn thuộc thành
phần nông cốt, cơ bản của Đảng. Bởi đó, để lấy lòng
Đảng, tỏ vẻ có khuynh hướng xây dựng, về chốt khẩu hiệu
bên thêm: «MỞ ĐƯỜNG CHO RUỘT TƯỢNG XANH
CÁI TẠO».

Không cần giải thích, «ruột tượng xanh» ai ai cũng
biết đó là những em mồ cua, bắt ốc, sần sùi da cóc có
được cái ruột tượng xanh quần trong lưng là đủ hãnh diện
với Đảng với Bác rồi. Để gì có nỗi chiếc áo cánh vải
phin? Vậy, nếu «ruột tượng xanh» mà biết cái tạo, liệng
bỏ nó đi, có huynh hướng tiền lên hàng «răng đen» cũng
sẽ được «anh đội» chiều cổ!

Lúc đầu cũng chỉ tưởng khẩu hiệu đó dành cho
những anh đội Miền Nam tập kết. nhưng rồi nó trở
thành khẩu hiệu chung cho những anh cán, anh đội toàn
miền Bắc.

Bỗng nhiên sau đợt «phóng tay cái cách ruộng
đất» các em thanh nữ đoàn viên thanh niên lao động
đua nhau đi về Hà nội cạo răng cho trắng lại, đánh
bóng cho trong. Việc cạo răng trở thành một phong
trào. Mấy anh Nha y tự dưng phát tài, Phát tài vì
ngoài giờ làm việc nhà nước, lên về cạo răng lậu (bởi
miền Bắc cấm nha. y, được sĩ mở phòng tư). Mỗi bộ
răng giá năm đồng. Mỗi trưa làm được một bộ. Mỗi
tối làm thêm hai bộ nữa. Vị chỉ một tháng kiếm thêm
bốn trăm năm chục đồng. Trong khi đó, lương nhà nước
một anh nha sĩ tốt nghiệp đại học mới ra trường
được trả 40 đồng miền Bắc. Béo bỏ thực.

Thề là mấy anh nha y lậu bị phát giác, Kiềm thảo.
Đảng tức tốc cho điều tra nguyên cơ phong trào cạo
răng phát xuất từ đâu? Bởi giới đi cạo răng toàn là
thanh nữ thuộc «hàng ngũ ruột tượng xanh» kẻ chất
một đê dành, kẻ không có thì đi vay đi mượn để đi xe
hàng về Hà Nội cạo bộ răng, ăn uống dọc đường và mua
kem, bàn chải v.v., Hiện tượng đó không phải bản
chất cố hữu của giai cấp bản cô nông.



Kết quả, thì ra tại ảnh hưởng của khẩu hiệu
«DỰA HẸN VÀO ÁO NÂU, ĐOÀN KẾT CHẶT CHẼ
RĂNG TRẮNG, LIÊN HIỆP RĂNG ĐEN. MỞ ĐƯỜNG
CHO RUỘT TƯỢNG XANH CÁI TẠO».

Đứng trước một sự đã rồi, Đảng dĩ nhiên không chấp
nhận một anh thợ làm răng có quyền hưởng lương
lậu 450 đồng trong khi ông chủ tịch Đảng,
chủ tịch nước — BÁC HỒ — lương có mỗi hai trăm, và
cũng không thể cấm chị em cạo răng, bèn ra lệnh, từ đó
công tác cạo răng trở thành công tác của nhà nước, Các
em được cạo răng vào giờ làm việc, miễn phí, khỏi
tính tiền.

Đề nhớ công lao cái khẩu hiệu đã tranh đấu cho
chị em được cạo răng miễn phí, ghi vào công tác nhà
nước, những chị em trước đây «thù» mấy anh đội miền
Nam hay giờ câu: «Áo trắng còn lâu, áo nâu cũng được»
mà mấy em tức tối đáp lại là: «Ăn cam ngồi gốc cây cam»,
Lấy anh bà đêch lấy, vào Nam em cứ vào».

Bây giờ chị em mỗi khi được «tán ri-vê» cười tít
miệng đôi ra:

«Ăn cam ngồi gốc cây cam»

Lấy anh em cứ lấy, vào Nam em cứ vào».

(còn tiếp)

Đám tiệc, đám cưới

thiếu

Cognac

MARTELL

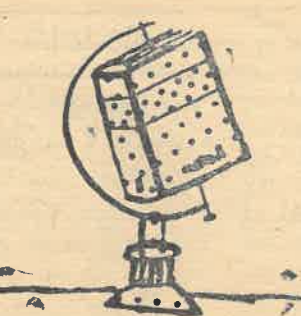
lã thiếu tất cả







MARTELL



thời sự văn nghệ

○ hồ hải

Cái giấy đại náo làng báo

Tờ LUI tháng vừa rồi lột gần hết ý phục của Brigitte Bardot, trên một tấm hình. Mỗi kỳ tờ LUI in chừng 550.000 số.

Số ấn hành như thế bằng 1 phần 10 của tờ PLAY BOY, mỗi kỳ 5 triệu rưỡi số. Trong số ấn bản ấy, có 50.000 tờ tiêu thụ ở Pháp. Dĩ nhiên, các độc giả Pháp mua PLAY BOY không phải để « trau dồi Anh ngữ ». Giới am hiểu cho rằng trên PLAY BOY có những câu đố sỗ hơn; và được lột kỳ hơn.

Lính trí thức

Từ ngày báo chí bị kiểm duyệt gắt gao, dân chúng Tiệp Khắc lưu hành một phương tiện thông tin khác: là truyền đơn bí mật. Một tờ truyền đơn mới đây phổ biến mẩu chuyện như sau: « Quân nhân Nga trú đóng tại Tiệp Khắc đi đâu cũng đi từng tổ tam tam. Trong bộ ba, có một anh lính biết đọc, một anh lính biết viết, và anh lính thứ ba thì có nhiệm vụ canh chừng hai nhà trí thức nói trên ».

Thăng lên hai trệt

Jerry Putnam, trung ương ủy viên ban Chấp hành Cộng đảng Ba Lan tuyên bố: « Ở bên phía chúng tôi, báo chí và văn nghệ là quyền thứ hai. Trong chế độ chính trị như chế độ của chúng tôi, chỉ cần một nhà văn như Sol-jenitsyne, nếu ông ta được tự do viết thì một mình ông ta hóa thành ra một đảng. Còn báo chí thì nó là một lực lượng, tức lực lượng của Đảng. Đòi cho báo chí được tự do tức là đòi cho nó chuyển sang hàng ngũ đối phương. Đó là điều xây dựng cho Prague năm ngoái ».

Va - ken - su

Nước Nhật đã tiến lên hàng thứ ba trên thế giới (sau Mỹ và Nga). Hỏi họ tiến lên chính thức là từ năm nào? Robert Guilaix trả lời là từ năm 1968.

Lại hỏi nước Nhật vì sao tiến được như thế? Robert Guilaix lại trả lời: Vì người Nhật!

Robert Guilaix là tác giả cuốn JAPON, TROISIÈME GRAND do nhà Le Seuil vừa xuất bản, ông vốn là thông tin viên của tờ LE MONDE tại Tokyo, lui tới đây đã nhiều. Thế mà cứ mỗi lần trở lại ông thấy thành phố này mỗi khác. Có những khu phố biến dạng nhanh quá, tác giả không sao nhận ra.

Suy nghĩ về sự phát triển kỳ

Sách lạ chưa thấy. . . ít lâu nay . . .

Nhân dịp kỷ niệm đệ thập chu niên, hội thư viện Việt Nam đã tổ chức một cuộc triển lãm sách, từ ngày 20 đến ngày 28-9-69, tại thánh đường trường trung học kỹ thuật Cao Thắng.

Trong vòng 17 năm nay, đây hình như là cuộc triển lãm sách thứ ba được tổ chức tại Việt Nam. Hai cuộc triển lãm trước cũng tổ chức vào năm 1959: một do nhà phát hành Thống Nhất, một nữa do Văn hóa vụ.

Theo một tài liệu của ban tổ chức Triển lãm kiểm điểm tình hình xuất bản trong mười lăm năm qua thì những năm sách xuất bản nhiều nhất là năm 1957 (1.098 tựa), và năm 1963 (1.109 tựa). So với tình hình trước ngày thành lập chế độ Cộng Hòa, có một tiến bộ rõ rệt. Trước kia năm 1949 chỉ có 444 tựa, năm 1953 chỉ có 472 tựa.

So sánh các bộ môn thì văn học nhiều sách nhất, rồi đến khoa học thuần túy đứng hàng nhì, sau đó đến bộ môn khoa học xã hội.

Điều đáng chú ý là ban tổ chức có hứa trước sẽ đưa ra những ấn loát phẩm LẠ, ĐẸP chưa từng thấy... ít lâu nay!

Nhà văn của hãng Citroén

Ông Pierre Bercot là một nhà kinh doanh lão thành, 66 tuổi, làm tổng giám đốc hãng Citroén. Nghĩa là một người có uy thế lớn trong giới kinh doanh.

Nay ông ta không những chỉ đem cái uy thế ấy ra đề bực các Công ty nhỏ, mà còn định đề bực luôn hết cả: nào là các nghiệp đoàn, nào là trí thức, nào là giáo sĩ, nào là đảng quân vương, nhà nước v.v...

Ông ta viết một tác phẩm, nhan là VICILLESSE du Prince, do nhà Plezr ấn hành. Người ta đồn rằng đó có lẽ là cuốn sách « nổi loạn » nhất chống đối mạnh mẽ nhất trong năm của Pháp. Cuốn sách phản đối đủ các thứ quyền hành.

Sự thành công của kẻ gập Chứa

Cho đến tuần này, có lẽ cuốn DIEU EXISTE, JE L'AI RENCONTRE của André Frossard là cuốn sách Pháp được đọc: giá chú ý lâu dài nhất trong năm nay. Suốt nửa năm trời, nó luôn luôn đứng vào hàng danh sách 10 tác phẩm bán chạy nhất.

Cuộc chinh phục Nguyệt Cầu vừa rồi không mấy may ảnh hưởng đến sự ngưỡng vọng của độc giả Pháp đối với Chúa.

HỒ HẢI

HỘI THẢO BÀN TRÒN

(Tiếp theo trang 9)

đồng ý, nhưng chỉ cho ở giữa còn Mỹ ở hai đầu — Nga thấy bất tiện thành thôi — nếu Mac Arthur cho Nga chiếm đóng miền Bắc thì bây giờ các ông cũng đã có một mặt trận giải phóng miền Nam như ở V.N chúng tôi. » Cả hội trường vỗ tay một cái rầm cả bọn đều cười... Thật là khổ tâm cho những người quốc gia miền Nam bị đánh, bị giết, bị đem đi xử tử, đi chôn sống lại được gán thêm cho cái tội hiệu chiến...

Tôi không nghĩ rằng anh Châu không chắc là Cộng Sản, nhưng lòng hiếu hòa của anh luôn luôn muốn chịu theo nguyện vọng của nhân dân, mà nguyện vọng của nhân dân thì nó muốn chiến không khi nào thông nhất được, nếu

anh là người có trách nhiệm với quốc gia bây giờ dân họ đòi hòa bình đi ! ngưng bắn súng, đội bom đi ! thì anh tính làm sao anh có thể chịu ngay mà buông súng xuống để có hòa bình tức thì cho vừa lòng dân không ? Rồi anh trả lời cho triệu người lính sao đây, mình trả lời sao cho những người đã chết đây ? Bây giờ tui có thể nhân danh 43 năm đau khổ của tui mà hét 12 năm đi ở tù rằng : « ở đây thôi đây đi rồi, nhưng vẫn còn chờ được, đến đây anh còn nói bất mãn được còn trông tui một cái gì được chứ trên mảnh đất thủy tinh miền Bắc thì anh không còn trông một cái gì được nữa ».

Cuộc nói chuyện tay ba kết thúc ngang đây, sau đây là phần góp ý kiến và tham luận của B.S Đặng Văn Sung, O. Phan Bá Cầm, L.S Trần Văn Tuyên, K.T.S. Nguyễn Hữu Đồng và ông Lý đại Nguyên.

B.S ĐẶNG VĂN SUNG

Thế nào là một chánh quyền mạnh ?

Nói đến một Chánh Quyền mạnh nhiều người thường liên tưởng đến một chánh quyền độc tài, nhất là ở những nước hậu tiến mới thoát khỏi chế độ thuộc địa, trước những khó khăn trong bước đầu thực hiện dân chủ, người ta thường sa vào thể độc tài, và khi đã đi vào con đường độc tài thường hay có cảm giác là mình mạnh, vì tha hồ ngang dọc, muốn làm gì cũng được, nhân dân bị kiểm chế không biểu lộ được phản ứng gì. Cho đến ngày tức nước vỡ bờ, nhân dân nổi dậy, một cuộc đảo chánh thanh công, cả một lâu đài phút chốc sụp đổ, đến lúc đó mới thấy rằng cái cảm giác « mạnh » đó chỉ là một cảm giác rất sai lầm.

Trong trường hợp nước ta tôi nghĩ rằng cần nên đặt vấn đề một cách rõ rệt hơn : « Thế nào là một Chánh Quyền Dân Chủ mạnh ». Theo ý tôi, một chánh quyền dân chủ mạnh là một chánh quyền được sự ủng hộ của đại đa số các giới nhân dân qua các cuộc bầu cử.

Đặt vấn đề như vậy, chúng tôi nghĩ rằng trong hoàn cảnh của ta hiện tại, chưa có thể mơ ước có liên ngay được một chánh quyền dân chủ thật mạnh, bởi một lẽ rất giản dị là ta chưa có đủ các điều kiện cần thiết. Ta chưa có chính đảng mạnh, Quốc hội chưa hoàn toàn đại diện cho các giới và việc tổ chức nhân sự chưa được hoàn hảo, Hành Pháp chưa có sự ủng hộ của một khối đa số trong quốc hội và chưa có sự hợp tác

TRƯỜNG NỮ CÔNG MỸ HẠNH

- Bạn muốn tự tay làm những món ăn ngon cho chồng con ?
 - Bạn muốn trở thành ngườiội trợ khéo ?
 - Bạn muốn tiết kiệm phần nào ngân quỹ gia đình bằng chính sách « làm lấy » ?
- Hãy đến học tại Trường MỸ HẠNH đầy đủ các lớp cơm Tẩy, cơm Tắm, Bánh.

Hỏi tại :
18 Lê Quang Định — Gia Định
(đối diện tiệm nước Thạnh Phát)

(participation) với các giới lãnh đạo, các hạ tầng cơ sở dân chủ chưa được xây dựng đầy đủ v.v.

Bởi vậy, trên khía cạnh xây dựng thực tế, theo ý tôi ta nên nghĩ đến việc tạo các điều kiện để có một chánh quyền dân chủ ổn cố và có thể làm việc, hơn là đặt vấn đề một « chánh quyền mạnh ».

PHAN BÁ CẦM

Làm thế nào để Chánh-phủ hữu hiệu ?

Trong hiện tình đất nước, muốn có một Chánh-phủ hữu hiệu, nghĩa là một Chánh phủ khả dĩ hoàn thành sứ mạng cứu nước, bảo vệ Miền Nam đủ tranh đấu bằng phương pháp nào, Miền Nam cần phải :

1) Vứt bỏ phương châm Chánh-phủ độc quyền chống Cộng, thực hiện phương châm toàn dân chống Cộng cứu nước. Chánh phủ phải đoàn kết với nhân dân để thành một chánh phủ thật sự của toàn dân, chứ không phải là một chánh phủ của một ít người dựa vào sự ủng hộ của người ngoài.

2.— Có một cương lĩnh chính trị cứu nước để thay thế chánh sách chuyên chế, bất công, chia rẽ và thối nát của chính quyền kẻ tiếp. Chánh sách này, từ bộ máy chánh quyền, cách thức tuyển cử, chế độ quân đội, chánh sách đảng phái, tôn giáo và quân chúng cho đến chánh sách tài chánh, kinh tế, giáo dục v.v.. nói chung vẫn là những chánh sách từ hơn 10 năm nay không có thay đổi gì cho phù hợp với tình thế và nhu cầu của quốc gia.

Trong khi tình thế chung của quốc gia thì đã thay đổi đến cội rễ : từ oanh tạc miền Bắc đến đình chỉ vô điều kiện ; từ sự tăng viện quân Đồng

minh mở rộng chiến trường để tiêu diệt địch đến rút quân vô điều kiện ; từ coi VC là phản loạn đến chánh thức nhận chúng ; từ không chịu ngồi chung ngang hàng đàm phán với VC, chánh thức đề nghị thương thuyết song phương rồi bị từ chối ; tệ hơn nữa và ngược đời hơn nữa là VC không thừa nhận chính phủ Saigon.

Những chánh sách hơn 10 năm trước đây chỉ thích dụng trong việc

thỏa hiệp với bên ngoài để đàn áp cách mạng và dân chúng trong nước, đã rất đặc lực trong việc tạo điều kiện thuận lợi và môi trường tốt cho cộng sản lớn mạnh,

Hiện nay, tình thế đã hoàn toàn thay đổi như trên mà vẫn lại dùng chánh sách ấy để đối phó với đối phương thì thật sự đã thích thú cho đối phương, để đối phó với nhân dân thì ở chỗ nào cũng không thích hợp.

(xem tiếp trang bên)

Chính phủ ma

(Tiếp theo trang 19)

của cái Chính Phủ Ma của Cộng Sản, hoàn toàn không có giá trị gì. Nhưng, không phải vì thế mà có thể điềm nhiên trước mọi vận động của đối phương. Người ta chưa thể quên được một vài Chính Phủ Ma nữa, ngoài Chính Phủ Ma của CS, từng nghe nói đến.

Những sự kiện như vậy, đi đôi và ăn khớp với những tư tưởng hết kiên nhẫn, một tình thần phản phúc rất dễ xảy ra, và thực tế tất sẽ có nhiều sóng gió đáng kể. Mọi tiền liệu cần phải được đề ra, và đây là thuộc phần những người có trách nhiệm. Người dân lúc nào cũng có quan điểm đúng nhất của họ, mọi kỹ thuật kích động và vận dụng sức mạnh nhân dân không phải là trách nhiệm của nhân dân.

Như vậy, thì khi thành lập Chánh phủ Cách mạng Lâm thời hay Chánh Phủ Ma, Cộng Sản đã chuẩn bị xong phần của họ để đợi chờ thời cơ đến là hy sinh Chánh Phủ ấy đi, đánh đổi lấy sự giải tán của Chánh Phủ phía bên này. Nếu làm được như vậy, và thành công

như vậy, thì khi rời bỏ chiến trường để bước vào Chánh Trị. Cộng Sản đã thực sự thắng. Giải tán Chánh Phủ Ma, có lẽ lúc này đang là ước mơ của Cộng Sản, bởi hai khía cạnh. Thứ nhất, khi đã đạt tới giai đoạn đổi chắc giải tán tức là Cộng sản đã tìm thấy được một thời cơ và hoàn cảnh có ít nhiều thích đáng cho kế hoạch của họ : thứ hai, sự bế tắc hoàn toàn, sự tê liệt ngay từ khi mới được thành lập đến nay của Chính Phủ Ma, là một bằng chứng thất bại hết sức lớn lao cho chiến trận tuyên truyền chính trị của họ, bởi lẽ sự kiện ấy nói rằng : Cộng sản hoàn toàn không có đất, không có dân, để cho Chính Phủ của họ thi thố được quyền quản hạt và cai trị

Cái sứ mạng của Chính Phủ Ma của Cộng sản thật ra vừa yếu ớt, lại vừa nguy hiểm cho họ. Chắc chắn Chính Phủ Ma ấy sẽ không thành đạt được bất cứ một sứ mạng nào được trao phó cho. Nhưng phía Việt Nam Cộng Hòa cần phải hành động để chứng minh được điều đó.

TRUY THỦ

Rất thiết dụng, một mai khi ngưng chiến :

Lớp **Anh-ngữ chức-nghiep** **TRẦN TRUNG LÝ** và Ban Giáo-chức chuyên viên cao cấp **HUÊ - KỲ**
Chương trình yểm trợ do Cơ-quan Tư-Vấn Quốc-Tế Huê-Kỳ ICA

- Nhằm phát triển các tác-vụ doanh-thương, giao-dịch quốc-tế quốc-nội.
- Dành riêng quý vị doanh-thương, các cấp DÂN QUẢN CHÁNH, XUẤT NGOẠI, DU HỌC, Quý Bạn Trẻ SẴN VÀO ĐỜI

(Có giờ riêng từng Quý Vị : 58 A, Cao-Thắng Saigon Rm4)

TRUNG TÂM ANH-NGŨ CHỨC-NGHIỆP PHÚ-QUÍ : 8-B, d.l. Cách-Mạng, Đ.T. 40.375

HEPACHAUT

YÊU GAN
GÀO M, MẮT NGU
MỤN Ở MẶT
NGUÁ MỀ DẠY
THIỆU MÀU
LAO LỰC
TÁO BÓN
DƯỠNG THAI
MỖI MỆT

NƯỚC CỨT ARTICHAUT
NƯỚC CỨT GAN BỒ TÚOÍ
SINH TỐ B12
SINH TỐ B1
SINH TỐ B2
SINH TỐ B6
SINH TỐ PP
SINH TỐ D2

VUI VE
TUỔI TRẺ
DA ĐẸ, MỊN MANG

VIỆN BẢO CHẾ HADZER

HỘI THẢO BÀN TRÒN

Mọi nhược điểm đều đã lộ rõ không còn giấu giếm được nữa, mọi triệu chứng suy tàn, sụp đổ của chế độ và có thể cả quốc gia càng ngày càng nhiều.

Do đó, nếu không cấp tốc, và tích cực thay đổi hai điều trên thì không những không có kế hoạch, sách lược hoặc kinh nghiệm nào có thể tạo được một chính phủ hữu hiệu mà tiền đồ quốc gia sẽ vô cùng đen tối.

L.S. TRẦN VĂN TUYẾN

Thế nào là một chính phủ mạnh? Đối với tôi 1 chính phủ mạnh là 1 chính phủ có uy tín với nhân dân, « uy » thì được nể và sợ — « tín » thì được thương mến, phải có cả « uy » lẫn « tín » mới được lòng dân — « uy » thì dân sợ mà không thương, nếu « tín » không thì được thương mến mà không sợ, không sợ thì sinh nhờn. mà sợ quá thì làm việc tắc trách không thực tâm.

Một Chính quyền muốn mạnh phải thực hiện nhiều yêu tố.

— Yêu tố thứ nhất là hậu thuẫn — hậu thuẫn thì có nhiều thứ, có thể là quân đội, cảnh sát, có thể là ngoại quốc có thể là một chính đảng. Một chính quyền dựa vào một hay những cái hậu thuẫn đó thì mạnh nhưng mà

không vững. Nếu dựa vào quân đội, cảnh sát thì chính quyền có thể trở thành bạo ngược, dân oán cho nên không vững — nếu dựa vào ngoại quốc thì có thể bán nước, dân khinh mà không theo — Nếu dựa vào chính đảng thì dễ tiền tới độc tài đảng trị, dân cũng không chịu nổi — do đó một chính phủ muốn mạnh và vững thì phải được đa số nhân dân ủng hộ, đa số tự ý chứ không phải bắt buộc ủng hộ.

— Yêu tố thứ hai là các thể chế chính trị, xã hội phải là một thể chế hợp thời, phải ứng hợp với hoàn cảnh lịch sử thì chính phủ mới mạnh được, ví dụ như những thể chế chính trị, những thể chế văn hóa, pháp lý mà không hợp thời thì chính quyền không có những phương tiện những hoàn cảnh để làm việc. Một thí dụ của ta hiện giờ — ta đang làm chính trị mà không có một chính đảng tân trang mà chỉ có những tổ chức chính trị cũ kỹ, nào là các đảng phái cách mạng hay là những nhóm chính trị năm ba người như ở thời Pháp thuộc, làm việc lên lút hay là những nhóm tôn giáo.

Thế chế mà không hợp thời thì chính sách của chính quyền dù tốt cũng không thể thi hành nghiêm chỉnh được, do đó mà chính quyền mất khí thế, không thể mạnh được. Một ví dụ khác, các thể chế pháp lý đang được áp dụng cho VN độc lập vẫn là những pháp lý của hồi Pháp thuộc nó lạc hậu, rườm rà làm cho công việc không chạy, làm khổ người

dân — mất lòng dân — mà công việc không chu đáo thì chính phủ cũng không thể mạnh được.

Khi ta nói tới các cuộc cách mạng xã hội, cách mạng chính trị, cải cách điền địa, nhưng từ trước tới nay chưa ai nói đến cải cách những thể chế lạc hậu để thay lại nền tảng mục nát của xã hội cũ bằng một căn bản vững chắc trên đó có thể xây dựng được một chính quyền mạnh.

— Yêu tố thứ 3 để làm một chính quyền có thể mạnh được là phương pháp và tác phong của những người ở chính quyền không nên quên đi dân có nghĩa là phục vụ dân.

Những cấp lãnh đạo ở Chánh quyền phải biết xử dụng những cấp đại diện chánh quyền tiếp xúc với dân, nhất là những cấp thừa hành, từ người cảnh sát gác đường cho đến các quận trưởng, tỉnh trưởng. Những người đó được dân coi là hình ảnh của chánh quyền. Nếu dân không thương được những người đó thì dân không thân được chánh quyền.

Việc trọng dụng hiền tài từ mấy nghìn năm nay vẫn được coi là một yêu tố trọng yếu trong việc xây dựng chánh quyền,

— Yêu tố thứ 4 làm cho chính quyền mạnh là phải có chánh sách sáng suốt thuận lòng dân — nghĩa là yêu cái dân yêu, ghét cái dân ghét — dân muốn gì? — dân muốn no ấm muốn sống an vui — ghét sự hà ngược tham nhũng, ghét những thủ tục phiền phức, ghét những sự bất công... nhưng trên hết chỉ có hai điều mà dân mong muốn đó là « ăn no mặc ấm » và « sống yên ổn ».

Thuận với lòng dân chưa đủ, chính sách phải thuận với đường hướng lịch sử của dân tộc và của nhân loại ta đã từng thấy những chính quyền đi ngược lại lịch sử, ví dụ chính quyền « Nam Kỳ Quốc » chẳng hạn — họ không tồn tại nữa. Ta đã thấy chính quyền Ngô đình Diệm, đã

đi ngược lại hướng đi của nhân loại, tiến tới sự giải phóng của con người, thì hành chính sách phong kiến — cho nên bị đảo thái.

Yêu tố thứ 5 — Đạo đức của người chánh quyền — trên hết phải có thành tín đối với nhân dân đừng lừa dối dân, vì không bao giờ dối được dân. Dân tộc ta trưởng thành trong khói lửa, trong những đấu tranh chính trị. Mới có 20 năm mà đã trải qua không biết bao nhiêu cuộc đấu tranh chính trị và đã sống dưới không biết bao nhiêu chế độ chính trị: Thực dân, Cộng sản, độc tài, quân nhân, biến chánh...

Nhiều khi tôi đã nói - Nhân dân — về chánh trị có khi tiên bộ hơn nhà cầm quyền. Một cái điều làm tôi thắc mắc là những lời tuyên ngôn của các chánh phủ, không bao giờ cho dân biết những thất bại của chánh phủ mà nói toàn là những thành công. hơn nữa nhiều khi chánh quyền lại còn nói dối... nói dối những cái không thể nói dối được - như khi nói giá sanh hoạt không lên trong khi bắt cứ người lớn hay trẻ con đều thấy giá sanh hoạt vẫn lên — Khi tuyên bố hàng hóa này hay hàng hóa khác tràn ngập thị trường mà thực tế người dân không kiếm đâu ra được hàng hóa đó mà mua... tôi nhớ mấy nghìn năm trước Khổng Tử đã nói 3 điều mà chánh quyền phải làm là đủ ăn, đủ lính và được dân tin nếu phải bỏ một trong 3 điều đó thì bỏ lính trước rồi bỏ ăn nhưng không thể bỏ được lòng tin cậy của dân. Tôi tưởng chánh quyền thành thực với dân, nói cho dân biết những khó khăn, những thất bại của chính quyền thì chắc rằng dân với chính quyền sẽ thông cảm với nhau, dân sẽ tin chính quyền — dân tin rồi chánh quyền sẽ mạnh. Hơn nữa ta còn có một kẻ thù xảo trá luôn luôn chờ cơ hội để xuyên

tạc. Ngoài cái thành tín, chánh quyền phải công bình đại lượng, cũng hai nghìn năm trước Trang Tử có nói « ăn trộm một cái lưỡi câu bị giết, ăn trộm một nước thì thành công hầu. » Trong những cuộc bài trừ tham nhũng gian thương người ta chỉ trừng phạt những hạng nhỏ bé mà không dám đụng chạm tới những ông « hạm » những « bà chẳng » ở quyền thế.

Trong những việc cải cách xã hội chánh sách phải làm sao công bình tới mức tôi đa, không nên vì không thực tế mà tạo thêm bất công, thí dụ: trong những việc cải cách điền địa hay hữu sản hóa một nghề nghiệp nào đó thì có một thiểu số được hưởng, trong khi một số lớn hoặc bị hy sinh hoặc không được hưởng. Tôi nghĩ tới việc chính phủ định cho công chức vay tiền cắt, sửa nhà trong khi đó thì không biết bao nhiêu trăm nghìn người công chức quân nhân hàng tháng sống lây lất vì là

nạn nhân của những kẻ cho vay nặng lãi. Tôi muốn đề nghị với chính quyền thay vì cho những công chức cao cấp, có tiền, vay tiền xây cất nhà hãy cho những quân nhân công chức nghèo khổ kia vay tiền để trả nợ để hàng tháng khỏi phải trả một số lãi nặng.

Muốn dân được lễ nghĩa, liêm sỉ tôn trọng luật pháp thì chính phủ phải làm gương. Có nhiều nhân vật chính quyền, khi có quyền thế trong tay, bắt chấp luật pháp, bắt liêm sỉ như việc chiếm các công tư thổ ở Đà Lạt hay Vũng Tàu chẳng hạn thì dân làm sao mà không bẽ bối được. Phải đặt quyền lợi của dân trên quyền lợi của mình. Khổng Tử đã nói: « Lo phải lo trước cái lo của thiên hạ, vui phải vui sau cái vui của thiên hạ. (tiên thiên hạ ưu chi ưu, hậu thiên hạ lạc chi lạc) ».

Để kết luận tôi muốn nhắc một câu

(xem tiếp trang 54)

- Đề hiệu sự cô đơn dằng dặc của người lính ngoài hải đảo.
- Đề sống với những gian nguy của người Lính Thủy trong vùng sông Cửu Long Giang.
- Đề cùng chia sẻ những ngày dài mong đợi của người vợ trẻ.
- Đề nhớ một giọt lệ cho cuộc chiến bi thảm này

HÃY TÌM ĐỌC :

Bờ sông lá mục

Bút ký chiến tranh của PHAN-LẠC-TIỆP
do TRỊNH-CUNG vẽ bìa. HỒNG-ĐỨC xuất bản
ĐÃ PHÁT HÀNH TRÊN TOÀN QUỐC

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

KN 982 BYT/QCĐP

Pub. TÂN-T

LỚP CHỮ NHO VNVH MIỄN PHÍ

Nhóm Việt-Nam Văn-Hiến sẽ tổ chức một lớp dạy chữ Nho miễn phí theo phương pháp mới, chỉ sau một giờ hướng dẫn người học đã tự viết được chữ Nho và tự đọc được sách chữ Nho.

Học vào ngày Chủ Nhật từ 15 giờ đến 18 giờ. Gợi tên nhập học vào chiều các ngày Chủ Nhật tại 55 Cao Thắng Saigon.

Lớp Hàm-Thụ; Thư về TK 37/1 Nguyễn cảnh Chân Saigon (có kèm tem trả lời)

CÚM NÓNG LẠNH, CẢM SỐT, ĐAU NHỨC

ANTIGRIPPAUX

XIN NHỚ NHÃN HIỆU

ĐUA BỔ ĐẦU NGƯỜI

Chính quyền và 2 vụ án ngoại tình

PHẠM LUẬN



Hai vụ án ngoại tình xảy ra gần đây báo hiệu một xã hội đương băng hoại. Hai người đàn bà chính phạm đều thuộc thành phần khá giả về tiền bạc và địa vị cao sang. Vụ thứ nhất là một bà được sĩ ở đường Chi Lăng lừa dối chồng đi ngoại quốc nghỉ mát để có dịp theo tình nhân là một người Phi. Sau những ngày sa đọa bên cạnh người tình Phi người đàn bà đã bị chồng bắn chết, để lại bố mẹ già sống đơn độc tủi hổ. Vụ thứ hai xảy ra ngày 15 tháng 9 tại building số 22 đường Phạm Hồng Thái là bà vợ một vị thiếu tá bỏ chồng con đi vụng trộm tình ái với cũng lại một người Phi. Đòi tình nhân đã bị nhân viên công lực bắt quả tang khi đang ở chung một phòng và mặc quần áo ngủ lúc 2 giờ đêm. Chánh phạm của vụ án ngoại tình này là bà Q.N, 32 tuổi, vợ của Thiếu Tá N., 39 tuổi. Tổng phạm là một người Phi tên Benjamin C. Serrano. Bà Q.N đương sống với hạnh phúc gia đình gồm 6 con và gia sản hàng chục triệu.

Phản ứng đầu tiên khi vụ án này vỡ lở, là những tiếng thở dài của người biết chuyện: « Vì chiến tranh gây ra cả. Chiến tranh ác nghiệt quá! Người chết đã quá nhiều, chuyện phi luân xảy ra cũng nhiều. » Hoặc, « thật là khó hiểu.

Vợ một thiếu tá và mẹ của một bày con đốn trai hai gái, gia tài lớn hàng chục triệu mà đi si-mê lang-chạ với ngoại nhân. »

Vụ án thứ nhất đã trôi qua lặng lẽ. Vụ ngoại tình thứ hai này sẽ ra sao? Người chồng bất hạnh là thiếu tá N. đã nói lên rằng « không dám dùng súng sẵn có bắn chết người vợ hư hỏng vì thương tới sáu đứa con thơ ». Thiếu tá N. đã bình tĩnh xin án lệnh tòa để nhờ nhân viên công lực đến bắt vợ giữa lúc ái ân vụng trộm với người tình nhân Phi.

Người gian phu quốc tịch Phi kia vì là dân sự nên sẽ thuộc thẩm quyền tòa án Việt Nam. Hình phạt áp dụng cho kẻ tòng phạm phạm gian này, theo hình luật canh cải VN ở điều 338, sẽ tương ứng với hình phạt cho chính phạm. Nghĩa là, từ ba tháng tới hai năm tù, cộng thêm tiền phạt từ 250 đến 5.000 đồng. Bản án sẽ mang hình phạt tối đa hoặc nặng nhẹ sao tùy thuộc đức độ trọng luân lý của vị chánh án,

Nếu tòng phạm này lại là một quân nhân Phi thuộc đoàn Philcag do Mỹ mang sang đây thì tòa án Việt Nam vô quyền. Vì, cho tới nay các quân nhân ngoại quốc tại VN vẫn còn được hưởng quyền đặc miễn tài phán.

Nhà cai trị không có quyền coi vụ án này là một chuyện riêng tư

của một gia đình và cũng không thể đổ lỗi rằng chiến tranh là mất mát. Thực ra, vụ án này đương đặt ra một vấn đề trong tầm tay quyết định của chính quyền đối với một số dân Phi tràn ngập vào Việt Nam từ nhiều năm nay. Số người này hiện đương là một gánh nặng cho kinh tế Việt Nam trong thời kỳ chiến tranh, và đã du nhập vào xứ này những lối sống lố lăng phi luân ảnh hưởng tới nền luân lý cổ truyền VN. Những ai đi qua các vùng Phi kiều cư ngụ như đường Trương Minh Giảng thường phải băn khoăn tự hỏi những người Phi sang đây để làm gì, và đều đi cho nhanh qua con đường đó để khỏi phải chứng kiến những cảnh lố lăng vướng mắt đối với nền luân lý Việt Nam.

Thế mà mới đây ngày 18-9 Ông Đồng Lý Bộ Lao Động đã nói rằng « không có chuyện công nhân ngoại quốc giành nghề của công nhân Việt Nam ». Nói như vậy thật là chưa chính. Đành rằng một số dân Phi sang đây để làm việc với Mỹ nhưng trong khi đó cũng còn có một số công nhân VN cần việc để làm, hoặc còn cần đồng lương cao hơn so với công việc làm không đủ ăn hiện nay, Lại nữa, một số dân Phi làm cho các hãng thầu Mỹ vì những nhu cầu nào mà được ưu tiên xử dụng xe hơi

ĐÃ PHÁT HÀNH TÁC PHẨM CỦA :

Yêu thương - thác loạn - chết chóc - hy sinh - bất mãn của tuổi trẻ trong bối cảnh lịch sử thời chiến hiện đại :

vào vùng giông bão

Truyện dài
NGUYỄN ĐÌNH THIỀU

- Truyện viết thực và viết hết những tủi nhục - vui buồn của đời anh - đời chị và đời tôi.
- Ấn loát tuyệt đẹp
- Bìa NGUYỄN KHAI vẽ
- ĐỒNG NAI phát hành.



Là thư tòa soạn

Số này là số 3 của tuần báo Đời. Hai số đầu, mặc dầu những khuyết điểm không thể tránh được, đã được độc giả nồng nhiệt đón đọc, ngoài sự ước tính của tòa soạn, do đó nhiều nơi không đủ báo bán. Dưới đây, chúng tôi xin trả lời một vài thắc mắc của các bạn đọc.

Một bạn đọc nhận định rằng trong hai số đầu, báo «Đời» còn hiền lành quá, chưa chống đối quyết liệt, như bạn đọc chờ đợi, chưa quyết liệt đối lập. Chúng tôi không chối cãi điều đó. Nhưng mong bạn đọc hiểu dùm khổ tâm của những người chủ trương tờ báo, : những số đầu chỉ là những số báo «dò mìn» những bước thăm dò để xem liệu người ta có thực sự cho báo «Đời» góp tiếng nói với đời, hay chỉ cho ra một số rồi tìm cách đóng cửa, những bước thăm dò xem mình có thể «quyết liệt» tới mức độ nào. Chu Tử và nhóm Sống đã bị mang tiếng là «phá phách» đã bị khủng bố tơi bời, nên lúc này, đầu quân báo «Đời» cần phải thận trọng để phá tan mọi thành kiến ngộ nhận. Nhưng thận trọng không có nghĩa là đầu hàng, là thỏa hiệp, là từ bỏ những mục tiêu tranh đấu của mình, mà chỉ là một chiến thuật giai đoạn.

Giai đoạn dò mìn đã qua, bắt đầu từ những số sắp tới, báo Đời sẽ đổi phong độ, bước sang giai đoạn tích cực hơn. Nhưng cũng mong bạn đọc chưa thỏa mãn về sự «hiền lành» của báo Đời, duyệt lại cái quan

niệm về đối lập. Đối lập không có nghĩa là phá phách chỉ trích vô trách nhiệm. Đối lập trước hết phải là nhận trách nhiệm, trách nhiệm hướng dẫn chính quyền, của người cầm bút.

Một bạn đọc khác tỏ ý ngạc nhiên tuần báo Đời do một phụ nữ làm chủ nhiệm mà không có mục dành riêng cho phụ nữ. Chúng tôi nhận đây là một thiếu sót sẽ được bổ khuyết. Cùng với mục phụ nữ, Tuần báo Đời sẽ thêm nhiều mục thiết thực bổ ích khác. Đặc biệt sẽ cụ thể hóa sự đối thoại giữa tờ báo và bạn đọc bằng mục «bạn đọc viết» dành riêng cho bạn đọc. Đồng thời chúng tôi báo tin để các bạn ở các tỉnh rõ :

Trong một ngày rất gần, chúng tôi sẽ có phái đoàn đại diện tuần báo Đời đi khắp các tỉnh, tổ chức những cuộc nói chuyện về văn hóa, những cuộc hội thảo với các bạn ở địa phương về mọi vấn đề đất nước. Mục đích là tiếp xúc với bạn đọc, và cổ động cho tuần báo Đời. Mong sáng kiến của tờ báo sẽ được các bạn hoan nghênh, và mang lại một sinh hoạt sôi nổi trong đời sống quá ư bình lặng ở các tỉnh. Phái đoàn đại diện báo Đời sẽ gồm những nhà văn, nhà báo quen biết. Bắt đầu bằng các tỉnh miền Tây. Trước khi tới tỉnh nào, chúng tôi sẽ báo tin trên mặt báo ngày giờ, địa điểm gặp gỡ, để các bạn rõ.

TUẦN BÁO ĐỜI

không phải đóng thuế, nghề nghiệp ngang mang bằng số X. . . ?

Nhiều người đang ngại rằng mảnh đất này đang bị xâu xé bởi thứ « đồng minh này. » Với vài ngàn lính Phi thuộc một đơn vị gọi là PHILCAG sang đây gọi là giúp dân Việt Nam ở công tác dân sự vụ ở miền tỉnh Tây Ninh thì chính phủ Phi có quyền đòi Mỹ tiêu thụ một số nhân công Phi để giải quyết nạn thất nghiệp. Nói tới đoàn PHILCAG lại là một chuyện phải nói. Dân sự vụ có nghĩa chứa đựng phần công tác giúp dân, lấy lòng dân, giáo dục dân. Nên, vấn đề bất đồng ngôn ngữ của đoàn người này thật là một chuyện khôi hài. Sao chính phủ Phi e-ngại gì mà

không gửi quân chiến đấu trong khi Việt Nam đang cần có thêm quân. Quân đội Phi đầu đã kinh nghiệm gì trong vấn đề dân sự vụ để giúp ta.

Phải chăng đây là một vấn đề cần nêu ra để chính phủ xét lại sự trợ giúp của đoàn PHILCAG?

Thiết tưởng tinh thần hữu Phi Việt sẽ chẳng bị thương tổn nào khi chúng ta phải nói thẳng những vấn đề quyền lợi của chúng ta. Và, viện trợ Mỹ ở đây giúp ta trong công cuộc chiến đấu hiện tại còn có thể tìm ra nhiều lý lẽ khác chính danh chứ chẳng nhất thiết phải cần có một thứ «đồng minh» như đoàn PHILCAG này. Sự hiện diện của

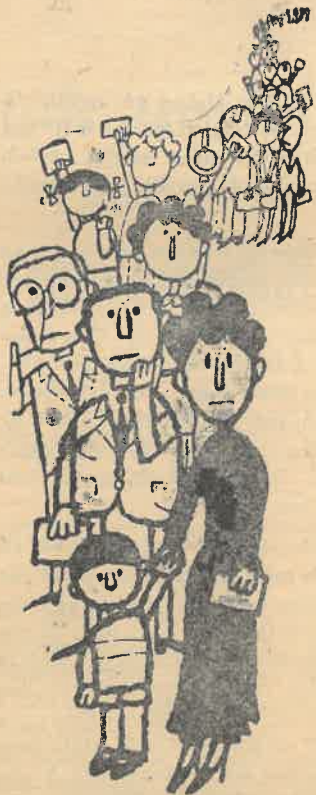
đoàn người này mang theo một số công nhân Phi đang sống bừa bãi ở đây đã gây ra một điều thắc mắc trong dân chúng liên quan tới vấn đề chủ quyền VN.

Đặt vấn đề công nhân Phi và đoàn PHILCAG ra lúc này cũng không ngoài mục đích củng cố quyền tự quyết của Việt Nam trên căn bản một quốc gia độc lập, và chuẩn bị cho Việt Nam chủ quyền kinh tế trong những tháng năm tới.

Đặt vấn đề hai vụ án ngoại tình vừa qua mà phạm gian đều là hai dân sự Phi cũng không ngoài mục đích đẩy mạnh những nỗ lực hiện tại của chính phủ trong cố gắng tái dựng nền luân lý dân tộc.

PHẠM LUẬN

TÀI LIỆU CẦN ĐỌC



Cuộc giành quyền tại Hà Nội

Lược dịch bài La Lutte pour le pouvoir
à Hanoi của Victor Zorza đăng trong
tuần báo L'Express ra ngày 21-9-69
P.H.C.

Ký giả Victor Zorza là người đầu tiên loan
báo trước các cuộc hạ bệ Krouchtchev, xung đột
Nga - Hoa và xâm lăng Tiệp Khắc, ba khúc quẹo
lịch sử quan trọng của chế độ Cộng sản kể từ thời
hậu đại chiến. Trong thế giới bí mật của Mát-Xít,
người ta phải kiên trì lắm mới tìm kiếm được tin
tức đích xác.

« Tất cả các đồng chí phải phòng giữ mỗi
đoàn kết và thống nhất tư tưởng trong Đảng cũng
như con người trong cặp mắt... » Đó là lời gáo
huấn tối hậu của Chủ tịch Hồ Chí Minh mà một
đám đông 250.000 đảng viên Cộng Sản đã long

trọng tuyên thệ sẽ tuân theo, hôm thứ ba vừa rồi
trong dịp lễ tổng táng. Lời đối đáp ấy đặc biệt
ám chỉ vào hai người có mặt trong số đảng viên
này: Lê Duẩn, Bí Thư Đảng và Trường Chinh, Đề
nhất lý thuyết gia. Giữa 2 con người ấy cùng với
phe phái của họ, cánh hữu và cánh tả, một cuộc
tranh giành quyền hành quyết liệt đã diễn tiến từ
nhiều năm nay. Cái chết của họ Hồ nay đã làm
gây vỡ thể quân bình của chính quyền miền Bắc VN.

Ký giả Victor Zorza là người duy nhất trong
tất cả các chuyên viên chính trị Tây phương đã
phiên tả được cuộc tranh chấp ấy trong một thiên
nghiên cứu mà chúng tôi trích đăng sau đây những
đoạn chính yếu.

oOo

Tại Hà-nội hiện nay, Ban Lãnh đạo Đảng bị
cắt làm hai. Trên thực tế nó đã bị chia rẽ trên tất
cả các vấn đề liên hệ đến nền chính trị của quốc gia,
kể cả vấn đề chiến tranh và hòa bình.

Một công trình phân tích có phương pháp tất
cả các tin tức, bình luận báo chí Cộng sản có thể
cho phép ta nhận định là đoàn cán bộ chính trị cao
cấp ở Bắc Việt hiện giờ bị chia làm hai phe tả và
hữu rất rõ rệt. Cánh hữu diu dặt do Bí thư Đảng
Lê Duẩn, nghiêng hẳn về đường lối « xét lại » của lý
thuyết Cộng sản. Họ chủ trương sửa đổi lại và làm
trở lại những điều khoản quá cũ xưa của giáo điều
và cả kiểu thức chiến tranh nữa. Cánh tả lãnh đạo do
Trường Chinh, lý thuyết gia cốt cán của Đảng,
không những họ cho là cần thiết phải bám chặt
lấy những giáo điều cũ mà còn phải tăng cường thêm
những điểm bị suy yếu do các biến cố xảy ra.

Cánh tả còn cho rằng ý thức hệ đã bị quá lãng
quên trong nội bộ đảng. Cánh hữu trái lại cho
rằng ý thức hệ đã lấn át quá lên chỗ của các công
trình thực tế. Cuộc tranh chấp bề ngoài có vẻ chỉ
về lý thuyết, nhưng thực ra nó có ảnh hưởng trực
tiếp đến những thực tế chính trị, bởi vì chính nó
quyết định cái vai trò của tổ chức đảng trong công
cuộc lãnh đạo xứ sở và vai trò của các chuyên viên
lãnh đạo nền kinh tế quốc gia.

Ở phía sau những chuyện này, còn có
cuộc tranh chấp nhau về công cuộc « Xây dựng
chế độ xã hội » cho ngày mai. Thế có nghĩa là đối
với phe này thì phải tiếp tục chiến tranh cho đến
thắng trận đã rồi mới nói tới chuyện xây dựng. Còn
đối với phe kia thì bây giờ đã là lúc phải bắt tay
vào việc bắt kẻ chiến tranh hay không chiến tranh.

Cánh tả không dấu diếm quyết tâm của họ
theo đuổi một cuộc « chiến tranh lâu dài » mãi mãi nếu
cần, mà không cần đánh mạnh lắm. Họ tin chắc là
thế nào rồi Huê kỳ cũng bỏ cuộc, hoặc là sau này
có lúc lực lượng Cộng sản sẽ tụ họp lại được để
mở những cuộc tấn công mạnh mẽ như hồi Tết
Mậu Thân, đánh vào quân đội Mỹ hoặc quân đội
V.N.C.H.

Mỗi tháng 6000 tấn bom.

Đối với các phần tử hữu phái, mỗi lo âu
« xây dựng chế độ xã hội » có nghĩa là mong muốn
chấm dứt chiến tranh càng sớm càng hay dù với
những điều kiện kém lợi hơn những điều kiện mà
bọn « đánh đến cùng » đòi hỏi.

Sự phân tích trên đây cho ta thấy là Ngoại
giáo Mỹ đương lợi dụng tình thế để cân nhắc
các sáng kiến ngõ hầu tăng cường cường
lực lượng cho phe phái Lê Duẩn trong cuộc tranh
chấp với Trường Chinh. Những đề nghị mới của Mỹ
nên làm thỏa mãn phần nào cho những yêu sách
của phái hữu để cho Lê Duẩn trong các cuộc tranh
luận bí mật của chính trị cục có thể thuyết phục
các ủy viên khác chấp thuận những nhượng bộ mà
không một lãnh tụ nào dám công nhiên nói ra.
Những nhượng bộ này có thể lôi cuốn thêm thái
độ mềm dẻo của Hoa Thịnh Đốn tức là đi tới sự
« xuống thang » dần dần trong chiến cuộc và rồi
đến sự khai thông ở cuộc Hòa đàm Ba Lê.

Thực ra cuộc tranh chấp giữa hai phe hữu và
tả đã mạnh nham từ lâu rồi. Sở dĩ nó kéo dài từ
nhiều năm nay trong chánh trị cục là nhờ ở sự hiện
diện của Hồ Chí Minh, người đã nắm giữ được cán
cân quân bình giữa hai phe. Sau cái chết của vị
Lão quân quân này, lực lượng hai phe sẽ ra mặt
thử sức nhau và sau một cuộc đụng độ có thể
là ngán ngùi nhưng ác liệt, người thắng kẻ bại
sẽ lộ diện. Cuộc đụng độ này có thể mang thắng
lợi lại cho phe tả hiếu chiến, trừ khi
người ta có một hành động mau lẹ nào để giúp cho
phe hữu có đủ sức tự vệ.

Trong thời gian trước đây cũng đã có lúc cơ
quan lãnh đạo Cộng Sản B.V. lâm vào tình trạng

=====

khủng hoảng và nhiều cơ hội tương tự đã xuất hiện
nhưng đều bị bỏ qua mất.

Tức là vào hồi năm 1965 người Mỹ khởi sự
bành trướng mạnh cuộc chiến tranh. Tinh thần của
hàng ngũ Cộng Sản đã bị nao núng đến mức là
nhiều lãnh tụ C.S. đã phải trù liệu hẳn hoi việc mở
cuộc thương thuyết với Huê Kỳ. Trong năm ấy
quân số Mỹ được tăng lên gấp 4 lần—các cuộc phi
pháo trên đường xâm nhập lên tới 5000 lần mỗi
tháng. Những phi cơ phản lực khổng lồ B.52 chũt
lên đầu C.S. mỗi tháng tới 6.000 tấn bom.

Cho tới lúc đó Việt Cộng đã chiến đấu tới
mức sắp hết sức rồi thì lại bị luồn những đòn quá
nặng nề. Cuộc tấn công của Mỹ đã đi giáp gần tới
chiến thắng và chắc chắn là sẽ chiến thắng nếu cấp
chỉ huy Mỹ biết tự lượng thức đầy cuộc tấn công
đến mức nào và đến lúc nào hãy đình chỉ.

Nguyễn chí Thành vị Tướng chỉ huy quân
đội Việt Cộng trong thời kỳ ấy về sau, trong một
bài báo viết trên tuần báo Học tập đã phải thú nhận
rằng « sự tập trung đông đảo của quân đội Mỹ đã
làm lay chuyển mạnh tinh thần của quân đội và của
cả các cấp chỉ huy nữa. »

Chí-Thành còn nói thêm rằng nếu ta không
diệt trừ được những tư tưởng thoái hóa ấy thì nó
sẽ làm thương tổn đến mối « thống nhất nội bộ. »
Nói theo điệu C.S. thế có nghĩa là nó sẽ đưa tới
một sự chia rẽ sâu đậm trong hàng ngũ Đảng —
Bài báo ấy còn nói rõ là : « nhiều cán bộ Chỉ huy
nhắc nhở luôn luôn tới mức độ sức mạnh của quân
địch, không phải là để họ chuẩn bị một cuộc tấn
công mà chỉ để dọa nạt các cán bộ Chỉ huy khác —
như vậy là họ chỉ quảng bá tư tưởng bị quan một
cách vô tình hay hữu ý. »

(Xem tiếp trang bên)

CÉMIN

Thuốc viên ngậm

THƠM MÙI CAM



**LAO-ĐỘNG, KINH DOANH, CÔNG TƯ CHỨC,
SINH-VIÊN, HỌC-SINH MUỐN CÓ SỨC CHỊU
ĐỪNG BỀN-BỈ, CHỐNG MỆT MỎI.**

NÊN DÙNG CÉMIN

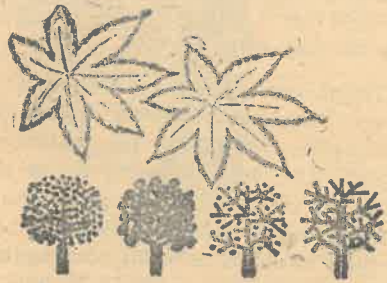
CHEWABLE VITAMIN C TABLETS

K.N. SỐ 24 B.C. Q.C.P. B.Y.T. 4.9.67

Cuộc giành quyền tại Hà Nội

Nguyễn Chí Thành là một Ủy viên trong Chính trị Bộ ở Hanoi được phái vào miền Nam để chỉ huy cuộc chiến tranh. Một nhân vật ở cấp bậc cỡ ấy mà diễn tả tình hình như trên đây thì ta có thể tin rằng cuộc khủng hoảng còn đen tối hơn nhiều.

Một ủy viên khác trong Chánh trị cục. Lê Đức Thọ, hiện nay đương làm « Cố vấn » cho phái đoàn Bắc Việt trong Hội Nghị Ba Lê cũng diễn tả như thế trong một bài báo đăng trên tuần báo Học tập số ra trong tháng 2 năm nay và còn nhấn mạnh rằng : « Thái độ của nhiều đồng chí đã mở đường cho tinh thần chủ quan và tư tưởng chủ hòa vì lẽ họ đã có trí óc bị quan chống đối lại một cuộc chiến tranh lâu dài ».



Phe Tả mở đầu cuộc đấu

Nói cách khác, những « đồng chí » này mà Thọ không nêu tên — đã sẵn sàng thương lượng để tìm kiếm hòa bình. Sở dĩ vậy — theo lời Lê đức Thọ, là vì « họ không hiểu rằng những thương lượng chỉ là một âm mưu của địch nhằm đạt một nền hòa bình giả dối ».

Nhưng trong lúc mà phe Cộng sản đang sẵn sàng đề thương lượng — Hồ chí Minh đã nói nhiều về việc này trong một điệp văn gửi cho Ngoại trưởng Dean Rusk hồi tháng 11 năm 1965 qua sự trung gian của ông Awintore Fanfani — thì Hoa kỳ lại chưa sẵn lòng.

Lúc đó người Mỹ chưa muốn ngưng việc phô trương và gia tăng lực lượng của mình, trong khi phe «Bồ Câu» ở Hà nội chỉ đòi hỏi có một nhượng bộ độc nhất đó thôi. Những cuộc ngưng bắn hồi lễ Giáng Sinh và Tết đã không được kéo dài khiến cho phe Tả ở Bắc Việt thất vọng và có thể kêu lên : «Đó, đúng như chúng tôi đã nói mà ! ». Thế là chỉ còn một con đường : Cuộc chiến tàn khốc nhất. Kể từ đó các lãnh tụ phe Tả không ngớt lên tiếng đòi hỏi một cuộc thanh trừng trong nội bộ Đảng. Chiến dịch đòi hỏi này đã được tái phát động hồi đầu năm nay.

Chiến dịch càng ngày càng được đẩy mạnh thêm, cho đến mùa Hè thì có vẻ sắp đạt tới đích.

Đúng lúc đó thì Hồ chí Minh can thiệp vào vụ này. Ông đã can thiệp bằng cách chết đi.

Chiến dịch được phe Tả mở đầu hồi tháng hai bằng hai bài báo đăng trên tờ Nhân Dân, cơ quan thông tin của Đảng. Một là bài nhằm đả kích «những quan điểm của phe hữu, và cả nhân chủ nghĩa». Bài này là một bài báo công kích do Lê đức Thọ viết hồi 1966 nay được đăng tải lại. Bài kia đã kích kịch liệt cá nhân chủ nghĩa, một «tệ đoạn mới» đang xâm nhập «một số đồng chí». Tác giả bài thứ hai này là T.L. người ta đoán là T.L. và Lê đức Thọ chỉ là một người. Mà nếu T.L. không phải là Thọ thì chỉ có thể là Trường Chinh. Ông này đã từng công khai viết nhiều bài công kích Lê Duẩn. Hai người này đã tranh giành nhau địa vị kế nghiệp từ lâu trước cái chết của Hồ chí Minh.

Các quốc gia đương lâm chiến thường phải che dấu thật kín những chia rẽ nội bộ, vậy mà bài báo ký tên T.L. lại được phổ biến rộng rãi. Các «đồng chí» được ám chỉ đã bị kết án là chạy đua tranh giành «những địa vị cao nhất» và có «khuyh hướng độc tài» «lạm dụng quyền hành» họ được coi như là tách biệt với quần chúng và thực tế, «đã mắc nhiều lầm lỗi» đến nỗi chính sách của đảng bị «lệch lạc». Tác giả còn kêu gọi những kẻ phạm lỗi phải tự kiểm thảo một cách nghiêm khắc. Phương pháp này thật cổ điển : Trước khi đi đến cuộc thanh trừng người ta đề cập đến những vấn đề tổng quát trước đã vừa nhắm vào các đảng viên bậc nhỏ lẫn những người có thể lực nhất. Cuộc công kích tiến dần dần từ dưới lên trên qua những giai đoạn bí mật của một cuộc tranh giành giữa những kẻ lãnh đạo.

Ở mức độ thấp nhất cuộc thanh trừng nhằm phá hủy nền tảng chính trị của đối phương bằng cách loại bỏ càng nhiều ủng hộ viên của bên kia càng tốt. Thường thường việc đầu tiên là tìm cách hạ giảm giá trị đạo đức của họ. Việc này bài báo của T.L. đã làm bằng cách lên án «họ đã ăn hối lộ, đã suy yếu, đã tiêu phí, xa hoa».

Nhưng trong một bài diễn văn đọc hồi năm ngoái Lê đức Thọ đã công nhiên đả kích thủ phạm chính : Lê Duẩn.

Lỗi lầm đầu tiên của Bí Thư Đảng là đã muốn tối tân hóa tổ chức và việc chiêu mộ của Đảng bằng cách thổi một luồng gió mới vào Đảng, bằng cách tăng cường bộ máy trí thức và kỹ thuật gia của Đảng. Mà người ta lại thường nhận thấy là trong những hoàn cảnh khó khăn, các nhà trí thức thường có lập trường mù mờ bất định. Nhấn mạnh đến nhu cầu tài năng mới, đề cao sự khéo léo, sự thiện nghệ, làm ngơ đối với khả năng chính trị của các đảng viên, tất cả những thứ đó được coi là «thiên tả». Ngược lại người ta muốn đo lường khả năng của các cán bộ qua cuộc đấu tranh bí mật xưa kia, qua tinh thần hy sinh còn giữ lại được.

Bốn tháng sau, Lê Duẩn công khai bác bỏ các triết lý đó trong một bài diễn văn, trang giang gần như là một bài phát biểu tin ngưỡng. Dĩ nhiên đề chương dẫn cuộc cách mạng, các cán bộ xưa kia

đã phải «chuyên môn về điều khiển chiến tranh nhân dân», nghĩa là phải biết sống chết với chiến sĩ», chia sẻ vui buồn với họ.

Nhưng bây giờ, muốn hướng dẫn công cuộc phát triển kinh tế, các cán bộ Đảng phải tham gia vào sự sản xuất, am tường những nguyên tắc về kinh tế, nghiên cứu Khoa học và Kỹ thuật phải biết tổ chức và kiểm soát được đời sống Kinh tế của hàng chục triệu dân. Trong thời kỳ hoạt động bí mật. Đảng hoàn toàn giao phó trách vụ ấy cho một số nhân viên cốt cán. Đến bây giờ bọn này ưa xử dụng quyền hành và những biện pháp khắc nghiệt. Lê Duẩn cho như vậy là không đúng đường lối.

Tổ chức đã tạo nên Đảng

Sáu tuần lễ sau cuộc chống chọi của Lê Duẩn đối với Lê đức Thọ, thì Trường Chinh đích thân lên đài nhập cuộc đòi hỏi một cuộc thanh trừng mau lẹ những phần tử có «tư tưởng bè phái và óc chống Đảng».

Đối với hán (Trường Chinh) Đảng cần phải liên tục đấu tranh để «cải thiện cơ cấu của các giai cấp» và hảo hóa tổ chức của Đảng bằng cách chọn lọc những lớp cán bộ mới trong «các phần tử đặc lực ở giai cấp lao động» và nhất là những cán bộ đã tỏ ra lỗi lạc trong cuộc chiến tranh lâu dài và gian khổ chống lại Đế quốc xâm lăng».



Trường Chinh cho rằng trên thực tế lý thuyết và tổ chức phải ngang hàng nhau. Chỉ có lý thuyết mới bảo đảm được «tinh thần trong sạch, sức mạnh và khả năng chiến đấu của tổ chức Đảng», Bước đường ngược lại chiêu hướng ấy sẽ gây nên những tai vạ vô tiền khoáng hậu và rồi cả chế độ Bắc Việt cũng sẽ bị tiêu diệt.

Về phần Lê Duẩn, hẳn không tin vào sự sụp đổ : ý-thức-hệ là quan trọng, Đảng chỉ có thể hữu-hiệu hóa nó qua công trình tổ chức của Đảng thôi. Đứng sự thực thì tổ chức tạo thành Đảng và sức mạnh của nó, Lê Duẩn còn chống lại việc đặt đề vào các địa vị quan trọng những nhân viên, cán bộ thiếu kinh nghiệm và không có tài năng tổ chức. Trên đây thật là một mũi tên thuốc độc bắn vào Trường Chinh.

Cuộc tranh chấp giữa hai con người ấy thực ra đã gây nên rất nhiều vụ xích mích quan trọng về chính trị — giống y như những cuộc tranh chấp giữa bọn «lý-thuyết» và bọn «thực-tế» đã xảy ra trong lịch sử Cộng sản từ Staline đến Krouchtchev.

Hai tháng trước đây Lê Duẩn đã cho đảng bài diễn văn của hán lên tờ báo Học tập của Đảng cùng với lời khuyến cáo cho các Đảng viên phải đọc kỹ càng. Cuộc tranh chấp đã khai mào và còn tiếp tục nữa...

Lê Duẩn kêu gọi hành động. Và hán viết thêm rằng : «Rõ ràng là phương pháp hành động hiện nay không phù hợp với nhu cầu của xứ sở. Xứ sở ngày nay đòi hỏi một mức độ sản xuất ngày một tăng giã và một cuộc phát triển kinh tế. Chúng ta phải thẳng thắn công nhận rằng sức yếu nhất và những sự khó khăn lớn nhất của ta đều nằm ở trong khu vực tổ chức». Đây là một đòn tấn công đánh thẳng vào lý thuyết gia Trường Chinh. Xưa kia đối với là Leninue cũng vậy, lý thuyết chỉ là trò chơi trẻ con của cánh tả : «bây giờ đã tới lúc cần phải thay đổi sâu rộng tất cả những khái niệm cũ của chúng ta».

Thời kỳ thay đổi đã tới ư ?

Những cuộc tranh luận giữa hai phe không giống như những cuộc cãi vã nhau mà ta thường nghe thấy trong các cuộc tranh cử ở các nước tự do dân chủ. Trong chế độ Cộng Sản họ tauda chấp nhau để chiếm lấy tru thế trong Tổ chức nội bộ để rồi nhằm vào mục tiêu là tìm ra một thể thức hay nhất, đảm bảo tương lai cho đất nước. Đối với Bắc Việt mục tiêu ấy là chấm dứt cuộc chiến tranh. Phe tả với Trường Chinh cầm đầu đã tỏ rõ cho người ta thấy là họ chủ trương đánh đến cùng và không mong muốn thấy cuộc chiến tranh chấm dứt. Còn phe hữu thì chưa hề dấu điểm những niềm hy vọng của họ : Từ nay trở đi họ luôn luôn lưu tâm đến Hòa bình.

=====

VIÊN THUỐC HỒNG CÓ SINH-TỔ C	NeuroTonic	hồi - bổ óc tăng - cường trí nhớ
---------------------------------	-------------------	--

785/377/QCĐP/16.3.64

HỘI THẢO BÀN TRÒN

Tiếp theo trang 49)

của Quân Trọng : » Hình phạt không đủ để làm người ta sợ, tằm sít không đủ để làm người ta tâm phục. Hình phạt phiến hà mà ý dân không sợ thì lệnh không thi hành được ; tằm sít nhiều mà dân không tâm phục thì địa

vị người trên không vững vàng » một chính quyền mạnh là một chính quyền được dân phục, dân thương, dân tin... mọi hoạt động của chính phủ nhằm phục vụ quyền lợi của dân, thì nhân dân sẽ ủng hộ chính phủ vì như thế là họ ủng hộ quyền lợi của họ... và như thế chính phủ mới mạnh và vững được.

KTS NG. HỮU ĐỒNG

Thông thường người ta nghĩ rằng :

quân đội đông, cảnh sát nhiều, ngân sách lớn là những điều kiện đủ cho một chính phủ mạnh.

Với những khó khăn cần phải vượt qua trong một cuộc chiến tranh nặng về chính trị như ở miền Nam lúc này, một chính phủ dù có nhiều điều kiện hơn như thế nữa cũng khó giải quyết được gì.

Điều cần bản là phải quan niệm được toàn bộ một chế độ mạnh.

Trong đại đa số các nước như một chính phủ có bầu cử nhiều khi chỉ đại diện cho phần quốc gia hợp pháp (pays légal) mà không đại diện trung thực cho quốc gia thực sự (pays réel)

Một chế độ mạnh là một chế độ kết hợp kháng khí đại diện quốc gia thật sự với đại diện quốc gia hợp pháp.

Cái thâm kịch trong những trường hợp này là một mặt, chính phủ công cử không chịu nhìn nhận rằng mình chỉ mới đại diện cho quốc gia hợp pháp và do đó không tìm cách kết hợp với đại diện của quốc gia thực sự, và mặt khác đại diện những lực lượng sinh động có thể tổ hợp thành quốc gia thực sự lại quá tàn sát, yếu ớt nên không thể trở thành những đại diện của toàn bộ quốc gia được.

LÝ ĐẠI NGUYÊN

muốn có một chánh quyền hữu hiệu, Việt Nam cần phải lấp nổi khoảng trống lãnh đạo.

Chúng ta đã thấy và từng than là các chánh phủ trước nay đều tỏ ra bất lực trong mọi lãnh vực giải quyết các vấn đề Quốc dân, Quốc gia và Quốc tế. Chủ quyền và thể thống quốc gia lâm nguy. Việc điều khiển chiến tranh và lập lại hòa bình bị vượt khỏi tầm tay. Tất cả các chương trình kế hoạch nhân sinh tốt trên lý thuyết hồng trong thực tế.

Tất cả những nhận định trên đây đều đúng, không đúng mười thì cũng đúng chín. Những người đòi lập chế trách chính quyền. Những người chưa được ngồi vào ghế điều khiển chính quyền tưởng rằng nếu họ ngồi được vào đó mọi sự sẽ trở nên tốt đẹp. Dân chúng lần lần mất tin tưởng ở chính quyền chán nản cam nín thụ động. Những công bộc của nhà nước tính kẻ phụng thần thủ lợi riêng.

Tình trạng đó, nhiều người đã quy cho việc đất nước chúng ta trong hoàn cảnh chiến tranh, chính quyền chột hiên chột tắt như sao đôi ngời. Nên không đủ thời gian cần thiết để thi hành chính sách quốc gia. Điều đó có đúng, nhưng chỉ là cái ngọn. Còn cái gốc chính, đích thực là chúng ta thiếu một hệ thống và thể thống lãnh đạo. Vì thiếu, nên mới loạn mà không có đường chề loạn, vì thiếu, nên mới có tình trạng thay đổi chính quyền như cơm bữa.

Không phải bây giờ chúng ta mới thiếu, mà thiếu đã từ lâu.

Trước khi người Pháp thông trị nước ta truyền thống lãnh đạo Việt Nam cũng đã bị vỡ lở rồi. Trong khi thực dân đô hộ xứ này, người Việt Nam hiện nhiên mất quyền lãnh đạo. Các đoàn thể cách mạng đều chỉ vì lòng yêu nước mà chống Pháp, chứ chưa có đoàn thể nào biết việc gì mình sẽ phải làm khi mình đạt được độc lập.

Cộng sản vì có kinh nghiệm lãnh đạo của quốc tế cộng sản, nên đã khôn ngoan và đúng mức đoạt được chánh quyền Việt Nam trong đầu mùa độc lập, dù rằng xét về lượng lúc đó các đoàn thể quốc gia mạnh hơn Cộng sản nhiều. Kháng chiến là công của toàn dân, nhưng Cộng sản đã lãnh đạo được cuộc kháng chiến đó và phải nhận rằng họ có đường lối lãnh đạo chẳng những đưa họ tới thắng lợi mà còn cướp được công của các chiến sĩ dân tộc nữa.

Chúng ta đang phải đương đầu với họ, một địch thủ trong quá khứ đã thắng chúng ta, trong hiện tại đang phá nát miền Nam này và trong tương lai còn làm khổ chúng ta nhiều. Phải nhận rằng họ có lãnh đạo đủ thứ lãnh đạo đó dựa trên sự KHỦNG BỐ. Muốn thắng họ ta phải có một hệ thống lãnh đạo xứng đáng.

Không thể dựa vào sức mạnh võ lực và tiền bạc để thắng địch, một thứ địch quý quyết đầy kinh nghiệm và có lãnh đạo. Không thể chinh phục

lòng dân bằng sự sử dụng tiền tài bừa bãi theo đường lối lấy TÀI LỢI để buộc con người kiêu tư bản. Cũng không thể tạo ra một thần tượng anh minh để khiến cho dân chúng phải THẦN PHỤC theo kiểu phong kiến.

Chúng ta đã mất truyền thống lãnh đạo lâu rồi, văn khố quý giá về lãnh đạo của các triều Lý, Trần oanh liệt đã bị mất Văn khố cai trị của Triều Nguyễn đã bị cộng sản đốt. 9 năm của nền đệ nhất Cộng Hòa cũng chẳng để lại cho chúng ta một thứ gì hầu giúp cho việc lãnh đạo xứ sở. Hiện nay trong chính quyền cũng như ngoài dân chúng, không phải không có những người có sáng kiến. Nhưng những sáng kiến đó chỉ là những thứ rời rạc không biết xếp vào đâu. Không có chất keo để gắn, bởi đó, nếu những sáng kiến đó được đưa ra ứng dụng thì chỉ có hình thức mà không có nội dung, chỉ có đầu mà không có đuôi. Hay là đầu voi mà đuôi chuột.



Có thể nói được rằng : hiện nay với nền đệ nhị cộng hòa Việt nam đã có cả một cơ cấu lãnh đạo gồm Lập Pháp, Hành pháp, Tư pháp, Giám sát... Nhưng thực tế thì chúng ta vẫn thiếu chất keo để nối kết những hoạt động của các cơ quan trên. Hơn nữa những người lãnh đạo các cơ quan trên cũng ít có kinh nghiệm lãnh đạo và không bắt được vào nguồn lãnh đạo của dân tộc Việt nam, nếu chỉ dựa vào tính cách dân chủ không thôi mà xét thì thật tình chúng ta Việt nam cũng chưa phải là một nước có nề nếp sinh hoạt dân chủ. Bởi vậy từ dân chúng đến những người được dân cử

cũng còn bơ vơ. Nói dân chủ mà không làm dân chủ.

Lãnh đạo ở một nước Dân chủ không phải chỉ nằm trong tay chính quyền mà còn có sự đóng góp của các tập thể chính trị. Nhưng nước ta, chính quyền cũng còn bơ vơ mà các tập thể chính trị thì chưa thành hình. Bởi đây chúng ta bị lâm vào tình trạng thiếu hệ thống lãnh đạo. Đã thiếu hệ thống lãnh đạo thì còn làm gì có đường lối lãnh đạo nữa. Bảo sao các chính phủ cấp thừa hành không lạc lõng lung tung.

Một người dù cho có thông minh quán thế, hay có ba bốn năm kinh nghiệm ở trong nghề lãnh đạo chính phủ cũng không thể nói là đủ khả năng lãnh đạo một nước được. Lãnh đạo một nước phải có một hệ thống lãnh đạo và truyền thống lãnh đạo lâu đời thì mới đủ hiệu năng lãnh đạo quốc dân trong công cuộc chiến đấu và xây dựng xứ sở, lãnh đạo quốc gia trong thế quốc tế.

Bởi đó, đã đến lúc chánh quyền hiện hữu cũng như dân chúng phải cùng nhau thành tâm thiện chí thiết lập một hệ thống lãnh đạo quốc gia, của quốc gia. Nghiên cứu và phát hiện đường lối thể cách lãnh đạo hợp với nhu cầu Việt Nam và thế giới thời đại, tiếp giúp ý kiến lãnh đạo cho chánh quyền về mọi mặt đời nội cũng như đời ngoại, tiếp giúp ý kiến lãnh đạo cho các chương trình kế hoạch văn hóa kinh tế, chánh trị quân sự xã hội... của chánh quyền cũng như của dân chúng.

Từ khởi điểm đó, sinh hoạt chính trị dân chủ trưởng thành, chính quyền có nền nếp, các tập thể chính trị, văn hóa, xã hội kinh tế... thành hình vững mạnh, tất cả đều bắt được vào hệ thống lãnh đạo, để rồi trở thành truyền thống lãnh đạo mai sau. Đó là con đường ổn định lâu dài cho Việt-Nam, và cũng là thể cách chiến thắng với kẻ địch nhất thời là cộng sản và các thù địch khác.

L.Đ.N.

VIÊN THUỐC HỒNG
CÓ SINH-TỐ C

Neurotonic

hồi - bổ óc
tăng - cường
trí nhớ

KN. 785/BVT/GC/16.4.64

ĐI XEM DẠ HỘI DU CA

Sân khấu sáng trưng, các nam nữ « ca sĩ » đứng lố nhố không có vẻ gì là trình diễn, phía khán giả đèn cũng sáng, mọi người cầm sách hát theo. Đó là hình ảnh tiêu biểu của đêm đại hội Du ca trong tuần lễ văn hóa vừa qua.

Thính đường trường Quốc gia Âm nhạc chật ních, người ta thấy đủ các lớp tuổi.

Từ cụ Mai thọ Truyền tóc bạc tới các em bé ai cũng có vẻ trẻ trung trong cái không khí trình diễn ít màu sắc sân khấu đó. Các du ca viên trong bộ đồ bà ba đen hoặc đồng phục màu già, nâu v.v... đều như cố gắng thích ứng với lối trình diễn mới mẻ này, vì họ thường chỉ quen hát, hoặc dẫn nhịp hát ngay giữa đám khán giả cũng là học sinh Sinh viên như họ — Họ có thể bắt nhịp nhầm 1 vài lượt, quên một vài câu mà không ngại bị trách cứ, miễn là giọng hát lời ca của họ đi thẳng vào tâm hồn người nghe. Đã bao lần họ làm nức lòng thính giả, đã bao lần các khán giả nhỏ lệ ngậm ngùi — Những bài ca hùng tráng gây tin tưởng xen với những tiếng bi

thương của tuổi trẻ trong cuộc chiến dài đặc này đã được các du ca viên hát trong môi trường của họ.

Ngày Đại hội này thì khác, khán giả phức tạp và sân khấu quá cao quá nhiều micro và đèn chiếu. Các anh áo nâu, toán du ca của các huynh trưởng trong phong trào chạy lăng xăng để điều hành công việc, các du ca viên khác sắp thành hàng ngũ phía cuối phòng và trong hậu trường để chờ lượt lên sân khấu.

Phần trình diễn được mở đầu với bản « Xin chọn nơi này làm quê hương » của Nguyễn Đức Quang, do ca đoàn Tinh Thần hợp xướng. Sau đó, anh chủ tịch phong trào Du Ca, Hoàng ngọc Tuệ, một Du ca sĩ trẻ hoạt động thanh niên xã hội hơn là bán thuốc Tây, dành mấy phút để cảm ơn quan khách. Chương trình gồm 2 phần, cách nhau 5, 10 phút tạm nghỉ.

Trong phần đầu, các toán « du ca Mùa Xuân », « Hoa Thiên Lý » và « du ca Liên Tỉnh » hợp ca các bản nhạc của Nguyễn Đức Quang, Thế Mẫn, Nguyễn hữu Nghĩa, Trần Tú, Thủy Trân và Trịnh công Sơn,

Các toán du ca này, hoặc toàn sinh viên học sinh, hoặc do 1 nhóm giáo chức, hoặc các nghề đã tốt nghiệp và ra đời lâu, đã hát lên tiếng hát chung của tuổi trẻ: tiếng hát ca ngợi quê hương, tiếng hát nồng nàn tình dân tộc, và nhất là tiếng hát mơ ước thanh bình. Ca đoàn Lửa Việt với các cô áo dài vàng, các anh thất nơ đỏ chói, đã giúp cho chương trình thêm phong phú nhờ 2 bài « Từ một cơn mơ » của Trần Tú và « Giấc chiều » của Thủy Trân — Nữ ca sĩ Diễm Chi có giọng hát thật trong và cao, tiếc rằng đã hơi lung túng ở bài Giấc Chiều.

Toán du ca Áo Nâu, gồm toàn các huynh trưởng tuổi sồn sồn trong ngoài 30, đã tỏ ra đầy tin tưởng và háng hái khi trình bày ca khúc « Nổi vòng tay lớn » của Trịnh Công Sơn.

Sau 10 phút tạm nghỉ, chương trình được tiếp nối với những bản dân ca đầy màu sắc địa phương.

Bản « Lý quạ kêu » đã được khoảng 5 chục du ca viên các tỉnh đóng góp. Màn mở ra, khán giả hầu như sững sốt vì sự xuất hiện của mấy chục bộ bà ba đen một lúc, chưa nghe bằng tai đã thấy bằng mắt tiếng « quạ ! quạ ! » ! Lời ca dí dỏm đã khiến các vị phu nhân cũng phải đỏ mặt mỉm cười :

« Người đứng khác họ

Chẳng no thời kia
Nay địa mai ở
Bằng ngày thời mắc cỡ
Tối ở quên địa . . . »

Ban Trầm ca với cái đèn cù (đèn kéo quân tháng tám) quay tít, đã cho khán giả chơi đèn tháng 8 qua bản Quan họ Bắc Ninh.

Anh Đỗ ngọc Yến đã quấy đảo chương trình lúc hướng dẫn hát bản « Trả lại tôi tuổi trẻ » của Phạm Duy. Anh đã thành công trong việc mời khán giả hát cộng đồng đã mời được cả Cụ Mai thọ Truyền và một số quan khách lên sân khấu hát cùng toán du ca — Thành công nhất trong buổi dạ hội này, phải kể tới hai anh Giang Châu (1 du ca viên tỉnh Biên Hòa) và anh Trần bá Tân (ở Bình Thuận) — Anh Giang Châu giọng cao và mạnh, đơn ca 2 bản do chính anh sáng tác, đã được hoan nghênh nồng nhiệt — Anh Trần bá Tân hát « Lý con Sáo quảng » thật đúng giọng Quảng, với những tiếng đệm, tiếng ngâm tuyệt diệu, đã khiến cho khán giả vỗ tay năm bảy lần trong bài. Anh đã ca thêm bản « hò nện » với sự phụ họa nồng nhiệt của tất cả khán giả.

Chương trình được kết thúc với bản « Việt Nam quê hương ngao nghể » do tất cả các toán du ca trình bày để tiễn quan khách, Khán giả được cảm ơn và mời ra về trong khi các du ca viên vẫn hùng tráng ca đi ca lại những lời hát đầy tin tưởng :

« Ta như nước dâng dâng tràn có bao giờ tàn...
Chúng ta thành một đoàn người hiên ngang.
Trên bàn chông hát cười đùa vang vang.
Còn Việt-Nam, triệu con tim này
Gòn triệu khối kiêu hùng ».

Các khán giả khi ra về với trăng sáng ở trên trời, đường đêm mát lộng, chắc chắn không ít thì

hiều, ai cũng đều cảm thấy tinh thần phấn khởi hơn sau 2 giờ đồng hồ nghe và hát cùng các du ca viên toàn quốc — Và chắc cũng không ai nhớ tới một vài sơ sót kỹ thuật của buổi trình diễn này, như lời giới thiệu nhầm chữ của cô xướng ngôn hoặc một vài lần đi đứng lộn xộn của các toán trình diễn.

Người ta vẫn bàn tán rằng các buổi trình diễn của Tuần lễ văn hóa nặng về hồi tưởng quá khứ (Chèo cổ, hát bội, Kim vân kiều v.v...) Dạ Hội Du Ca này là tiếng nói rõ ràng nhất vọng về tương lai

Phóng Viên HẠ-QUYÊN

phan thảo vy

khúc hát cho đời

Nước mắt thì bao giờ cũng tàn bọt
Cỏ xanh thì bao giờ cũng mất
Mây hồng thì đáng mộng trong em

Tôi suốt đêm mời tôi đã mất cuộc
Trong quần cùng trong cõi ma
Mưa tình sương tôi mưa kiếp trôi giòng
Đình luân sinh là trời vô bến
Kéo đời theo sau giấc ngủ

Bé cố lớn và mai kia làm người
Quán phù vân ta làm mưa
Về trăm ngã trùng mịt mù

Con sông và đầu hôm chợt khác
Tôi bỏ tôi dưới 15 năm tình tự

PHAN THẢO VY

Một phút mình Tân Mỹ làm chủ động trong ngành Mỹ phẩm, và khách hóa hoa phong nhã chờ đợi tài lâu:



Inlime
NƯỚC HOA XỊT
Inlime
* BẢO CHẾ TÍNH VỊ THEO CÔNG THỨC AÛ-MỸ *
* MÙI THƠM QUÝ PHẢI SANG TRỌNG *
DIU BÊN NHỜ VỚI CHẤT HIBISCONE.
PARFUM D'ÉLÉANCE
SPRAY MIST
VINA
PARFUMERIE - SAVONNERIE VINA



LIP
ĐI ĐẾN ĐAU
RĂNG TRẮNG
ĐẸN ĐỎ
CRÈME GENTIFRICE
LIP
Crème dentifrice à la
LIP Chlorophylle



*Cài răng, cài tóc,
là gốc con người!*

Dùng Kem HYNOS,
Răng trắng như Ngà
Cười tươi như Hoa!

HYNOS Phosphate - BẢO VỆ RĂNG NGÀ



MỠI THƠM CAM NGUYÊN CHẤT

Kẹo Bơ Multi-Calcium

Gồm 9 sinh tố và Calcium cần thiết



CẦN CHO:

- Em nhỏ đang sức lớn, cần Calcium ngừa sâu răng
- Các bà trong thời kỳ thai nghén, cho con bú
- Học sinh, sinh viên cần bồi bổ cơ thể
- Người yếu phổi

Giá 30 đồng

CORNELL
UNIVERSITY
JUN 8 1970
LIBRARY

